

Tuyên Quang

Số 1

Tháng 1
Năm 2026

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH TUYÊN QUANG
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TUYÊN QUANG

Hằng tháng



*Đỗ
của
mùa
Xuân*



Ban Biên tập

Mai Đức Thông
Ngô Thị Thu Hà
Nguyễn Bình Minh
Nguyễn Thị Hoài Yên
Mai Ngọc Quỳnh
Nguyễn Thị Minh Tuyên
Trịnh Thuỷ Châu
Chúc Ngọc Huyền
Lưu Văn Thanh

Chế bản điện tử và mi trang:
Tổ kỹ thuật vi tính Báo Tuyên Quang

Tòa soạn:

Trụ sở chính: Số 219,
đường Tân Trào, phường Minh Xuân,
tỉnh Tuyên Quang

Email:

baotuyenquang.com.vn@gmail.com

Giấy phép xuất bản:

Số:107/GP-SVHTTDL do Sở Văn hóa,
Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang
Cấp ngày 05-12-2025

Khổ:

22 x 28,5 cm
72 trang

In tại:

Công ty TNHH MTV in
Tạp chí Cộng sản

Giá: 4.500 đồng

4 - 13 TIÊU ĐIỂM

4 - 5: Năm ấy Bác về
6: Mùa xuân đầu tiên
7: Niềm tin mới
8 - 9: Linh thiêng lễ chào cờ nơi cực Bắc
10 - 11: 80 năm từ Quốc dân Đại hội đến Tân Trào hôm nay
12 - 13: Du lịch - Văn hóa song hành phát triển

14 - 21 MIỀN DI SẢN

14 - 15: Huyền bí Lễ nhảy lửa của người Dao Đỏ
16 - 17: Người dệt ước mơ vượt núi
18 - 19: Sứ giả văn hóa Mông

22 - 31 HÀNH TRÌNH XỨ TUYÊN

22 - 23: Tạo dựng thương hiệu du lịch Tuyên Quang
24 - 25: Hành hương về đất Mẫu
26 - 27: Khám phá hẻm Tu Sản
30 - 31: Tiếng Then gọi mùa xuân

32 - 41 VĂN HỌC - NGHỆ THUẬT

32: Khoảng lặng của thời gian
34 - 35: Truyện ngắn: Ở trạm dừng chân
38 - 39: Một người thơ “thoát kén”
40 - 41: Những giai điệu thấp lửa niềm tin

42 - 43 NHÂN VẬT ĐỐI THOẠI

42 - 43: Nghệ thuật như một “món nợ” ân tình

44 - 53 NHỊP SỐNG KINH TẾ

44 - 45: Liên kết xuất khẩu nông, lâm sản: Tín hiệu vui đầu năm
46 - 47: Mùa xuân Tuyên Quang gọi rừng thức giấc
50 - 51: Kỳ vọng năm mới
52 - 53: “Giữ lửa” bánh chưng gù

54 - 57 GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI

54: Yêu thương từ điều nhỏ bé
56 - 57: Sông trôi

58 - 59 CUỘC SỐNG SỐ

58 - 59: Lì xì số, chúc Tết số và những giá trị thật trong nếp nhà hiện đại

60 - 63 PHÓNG SỰ - ĐIỀU TRA

60 - 61: Về Lô Lô Chải
62 - 63: Hồ sơ - Sự kiện: Đột kích sào huyệt lừa đảo xuyên biên giới

64 - 65 NĂNG BIÊN CƯƠNG

64 - 65: Những người giữ mùa xuân biên cương

66 - 69 ƯỚC MƠ VÀ HÀNH TRÌNH

66 - 67: Chuyển động cùng xuân
68 - 69: Ước vọng đầu năm

70 - 71 TRONG NƯỚC - QUỐC TẾ

70: Rộn ràng chào xuân
71: Những sự kiện thể thao lớn năm 2026



Thư Tòa soạn

Quý bạn đọc thân mến.

Số báo bạn đang cầm trên tay đánh dấu một cột mốc đặc biệt: Báo Tuyên Quang chính thức ra mắt ấn phẩm Tuyên Quang hàng tháng - một ấn phẩm hoàn toàn mới từ hình thức trình bày, nhịp điệu nội dung cho tới cách tiếp cận bạn đọc. Không còn là một số báo thường kỳ, ấn phẩm này được xây dựng như một không gian đọc chậm, sâu và giàu cảm xúc - nơi mỗi số báo là một cuộc đối thoại dài hơi với đời sống.

Quý bạn đọc thân mến.

Bên cạnh khuôn khổ mới và hệ thống chuyên mục được thiết kế công phu, giá trị cốt lõi của ấn phẩm còn đến từ đội ngũ tác giả - những người làm báo, nhà nghiên cứu và chuyên gia đã đồng hành với Tòa soạn trong hành trình đổi mới này.

Ở các trang Tiêu điểm và Phóng sự - Điều tra, bạn đọc sẽ gặp những cây bút thời sự nhiều kinh nghiệm, từng bám sát các sự kiện lớn của tỉnh, của đất nước, có khả năng phân tích chính sách, giải mã quyết sách và lý giải những chuyển động xã hội bằng lăng kính vừa sắc sảo, vừa trách nhiệm.

Thực hiện các chuyên đề Miền Di sản, Hành trình xứ Tuyên và Năng biên cương là các nhà báo gắn bó lâu năm với vùng cao, biên giới, am hiểu văn hóa các dân tộc, từng lội suối, băng rừng, ăn ở cùng đồng bào để viết nên những câu chuyện thấm đẫm hơi thở bản làng.

Với chuyên mục Văn học - Nghệ thuật, Gia đình & Xã hội, Ước mơ & Hành trình, Tòa soạn mời gọi sự cộng tác của những nhà văn, nhà thơ, nhà phê bình, nhà giáo, những người viết có chuyên môn và đời sống nội tâm sâu sắc, mang đến cho bạn đọc những trang viết giàu tính nhân văn, lay động và truyền cảm hứng.

Ở lĩnh vực Nhịp sống Kinh tế và Cuộc sống số, đội ngũ tác giả là các chuyên gia kinh tế, doanh nhân, giảng viên và cây bút chuyên trách về chuyển đổi số - những người không chỉ nói bằng lý thuyết, mà bằng chính trải nghiệm thực tiễn, giúp bạn đọc hiểu đúng bản chất của thị trường, công nghệ và xu thế phát triển mới.

Chúng tôi tin rằng, sự kết hợp của những cây bút giàu trải nghiệm, có nền tảng chuyên môn vững chắc và tình yêu nghề sẽ tạo nên một ấn phẩm báo chí có hàm lượng văn hóa cao, chiều sâu tri thức và giá trị lưu giữ lâu dài - đúng với tinh thần của một sản phẩm đọc chậm trong nhịp sống hiện đại.

Ấn phẩm này được hình thành từ một niềm tin giản dị: một đất nước chỉ thật sự mạnh khi mỗi người dân dám làm mới mình, dám bắt đầu lại và dám nuôi dưỡng những ước mơ bền bỉ. Chúng tôi mong rằng với sự bắt đầu của ấn phẩm này, Báo Tuyên Quang sẽ mở thêm một cánh cửa để bạn đọc bước vào mùa xuân mới 2026 bằng sự lạc quan, hiểu biết và tình yêu đối với quê hương, đất nước và với mỗi con người.

Nhân dịp ra mắt ấn phẩm mới, Tòa soạn trân trọng gửi tới Quý bạn đọc lời cảm ơn chân thành vì sự đồng hành suốt thời gian qua, và mong tiếp tục nhận được những góp ý, sẻ chia để ấn phẩm ngày một hoàn thiện hơn.

Chúc Quý bạn đọc khởi đầu năm mới nhiều cảm hứng tốt đẹp và thành công!

Trân trọng!

BÁO TUYÊN QUANG



Công trình Tượng đài “Bác Hồ với Nhân dân các dân tộc tỉnh Tuyên Quang”.

Năm ấy Bác về

■ Tùy bút: PHÙ NINH

NHỮNG ngày xuân phơi phới niềm vui trong chúng ta hẳn đều khôn xiết bồi hồi nhớ người con lỏi lạc của dân tộc, vị lãnh tụ anh minh của Đảng: Bác Hồ.

Mùa xuân tám mươi lăm năm trước, giữa đêm trường nô lệ tăm tối từ hang sâu Pác Bó đã hiện lên luồng ánh sáng chói lọi đầu tiên soi đường cuộc cách mạng giải phóng dân tộc. Những ngày phải ẩn trong núi Phong Nham (thuộc Tỉnh Tây, Trung Quốc) Bác đã dùng than viết lên vách đá:

*Nhật xuất đông phương nhất điểm hồng
(Phương đông hiện điểm mặt trời hồng).*

Câu thơ thể hiện niềm lạc quan tin tưởng của người chiến sĩ Cộng sản dù trong hoàn cảnh nguy hiểm bị lính Quốc dân đảng truy lùng gắt gao. Luồng ánh sáng chói lọi Pác Bó không ngẫu nhiên hình thành mà trải bao nhen nhóm, nung nấu, hun đúc từ ngày người thành niên Nguyễn Tất Thành rời đất mẹ ba mươi năm trước nữa.

Ngày thời niên thiếu, tự đáy lòng, câu hỏi Người luôn đau đáu, bao nhiêu cuộc khởi nghĩa từng khiến kẻ thù thất điên bát đảo song đều bị dập tắt? Bao nhiêu máu xương đã đổ mà công xiềng nô lệ vẫn còn đó! Thấu tâm can rằng, giang sơn chỉ có thể đòi lại bằng gươm, bằng súng. Nhưng súng gươm đâu đã đòi được!. Ý chí, khát vọng, niềm tin, thôi thúc Bác tìm cho được câu trả lời, ra đi để đòi nợ nước, như dòng chữ

Bác viết lên vách đá:

*Hoàn ngã cật sơn hà!
(Trả ta non sông cũ!).*

Hơn mười ngàn đêm nơi đất khách, có đêm nào tròn giấc. Hình ảnh đồng bào lầm than lam lũ, hình ảnh những chiến sĩ yêu nước bị tra tấn, bị hành hình luôn hiển hiện. Hơn ba mươi ngàn ngày hoạt động không ngừng nghỉ, Bác là người Việt Nam đầu tiên trở thành đảng viên cộng sản, người đầu tiên thấm nhuần Chủ nghĩa Mác- Lê Nin Lê nin với chân lý tuyệt đối: Con đường cứu nước phải bằng cuộc cách mạng do Đảng tiên phong lãnh đạo. Bác xúc tiến thực hiện điều tiên quyết ấy. Mùa xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam thành lập.

Ra đi là để trở về. Cuộc cách mạng phải tiến hành trong nước. Đường trở về cũng đầy gian nan trắc trở. Tháng 10 năm 1939, đường trở về đã một lần lỡ hẹn. Bác từ Quế Lâm, qua Liễu Châu, Nam Ninh đi Long Châu để về Việt Nam. Suốt một ngày đứng sát biên giới, gần Móng Cái, trông về đất mẹ mà không gặp người trong nước cử sang, đành quay lại Quế Lâm, rồi đi Côn Minh. Nghị lực phi thường, niềm tin sắt đá, tầm nhìn sáng suốt, trước mỗi sự kiện Bác luôn nhận định sắc bén và kịp thời chỉ ra phương sách hành động.

Nhật chiếm Đông Dương, đẩy dân ta vào cảnh một cổ hai tròng, Bác nhận định:



Bác Hồ về nước ngày 28-1-1941. (Tranh: **TRỊNH PHÒNG**)

*Chẳng chóng thì chầy, Nhật, Pháp sẽ bắn nhau.
Phát xít Đức hùng hổ tấn công Liên Xô, Bác phân tích:
Phe Đồng Minh sẽ thắng. Chiến tranh kết thúc sẽ có
nhiều nước xã hội chủ nghĩa ra đời.*

Tình hình diễn biến mau lẹ, Bác càng nóng lòng, sốt ruột. Ngày 28 tháng 1 năm 1941, không sồn hiềm nguy, Bác về nước. Phùng Thế Tài, Lê Quảng Ba, Đặng Văn Cáp ... về cùng Bác. Trước đó, Bác chỉ thị các đồng chí Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp, Phùng Chí Kiên, Vũ Anh đang hoạt động ở nước ngoài cần nhanh chóng trở về Việt Nam.

Tầm nhìn toàn cảnh, sâu sa, lô gích, biện chứng đoán định tương lai để ra phương hướng hành động, tại Hội nghị Trung ương VIII (tháng 5-1941), Bác chỉ rõ :

Cách mạng Đông Dương hiện tại chỉ giải quyết một vấn đề cấp bách: giải phóng Dân tộc.

Lực lượng là cách mạng là hai mươi lăm triệu đồng bào tập hợp vào Mặt trận Việt Minh. Thành lập Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân (tháng 12-1944) lực lượng làm nòng cốt trong công cuộc khởi nghĩa vũ trang.

Lá cờ của Hồng quân Liên Xô phấp phới trên nóc nhà Quốc hội Đức, Bác chỉ thị đồng chí Võ Nguyên Giáp và các đồng chí Phân khu ủy Nguyễn Huệ:

Cần chọn ngay một địa điểm có dân tốt, có cơ sở cách mạng tốt, địa hình tốt, có thể thuận tiện làm một trung tâm liên lạc với miền xuôi, miền ngược và ra nước ngoài.

Và làng Kim Long xã Tân Trào được chọn làm Thủ đô Khu Giải phóng - Trung tâm chỉ đạo Tổng khởi nghĩa.

Nhật Hoàng đầu hàng Đồng minh vô điều kiện, đang trong cơn sốt nặng, Bác dặn Chỉ huy Giải phóng quân Võ Nguyên Giáp- cán bộ Trung ương duy nhất lúc đó ở cùng Người:

Lúc này thời cơ thuận lợi đã tới, dù hy sinh tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải cương quyết giành cho được độc lập.

Trong vòng nửa cuối tháng 8 năm

1945 toàn quốc đồng bào đứng lên khởi nghĩa thành công. Ngày 2-9-1945, Chủ tịch Chính phủ Lâm thời (chuyển từ Ủy ban Giải phóng Dân tộc do Đại hội quốc dân Tân Trào bầu ra) Hồ Chí Minh trịnh trọng tuyên bố trước quốc dân và quốc tế:

Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập và sự thật đã thành một nước tự do độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do và độc lập ấy. Rồi đây, thực dân Pháp sẽ dùng vũ lực đặt lại ách thống trị trên toàn Đông Dương.

Khi việc xảy đến, Bác ra Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến:

Hỡi đồng bào! Chúng ta phải đứng lên!... hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp.... ai cũng phải ra sức chống thực dân cứu nước!

Trung ương Đảng và Bác đề ra đường lối Kháng chiến trường kỳ, kháng chiến toàn dân, kháng chiến toàn diện và quyết sách Ta lại về Tân Trào, lấy Việt Bắc làm căn cứ, lấy Tuyên Quang Thủ đô Kháng chiến. Cuộc kháng chiến 9 năm kết thúc bằng chiến dịch Điện Biên chấn động địa cầu.

Sau chiến thắng Điện Biên Phủ, tướng Giáp trở lại Việt Bắc đến chào Bác, Người bắt chặt tay chúc mừng, rồi nói: Nhân dân ta còn phải tiếp tục chống Mỹ.

Bác căn dặn bộ đội tiếp quản thủ đô:

Ngày xưa các vua Hùng đã có công dựng nước, ngày nay Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước

Trước những bước leo thang ngày càng ác liệt của đế quốc Mỹ,

Bác ra lời kêu gọi:

Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song người Việt Nam quyết không sợ!

Bác ra mệnh lệnh cho toàn quân, toàn dân: Hễ còn một tên xâm lược ta phải quét sạch nó đi

Và Bác chỉ ra từng bước thực hiện nhiệm vụ giải phóng Miền Nam: Đánh cho Mỹ cút đánh cho Ngụy nhào/ Bắc Nam xum họp xuân nào vui hơn. Lời Bác đã được toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta hoàn thành vào mùa xuân năm 1975.

Mùa xuân này, Bính Ngọ, 2026, nhân dân ta, đất nước ta tràn đầy niềm vui. Mừng những thành

tựu to lớn đạt được sau bốn thập kỷ đổi mới; mừng Đại hội XIV của Đảng thành công rực rỡ. Đại hội đã lựa chọn bầu ra ban Chấp hành Trung ương là những đảng viên ưu tú, đủ đức, đủ tài, đảm nhận vai trò lãnh đạo cách mạng; Nghị quyết Đại hội đề ra chủ trương, giải pháp đưa Việt Nam bước sang chặng mới trên con đường xây dựng xã hội chủ nghĩa, đưa dân tộc, thực hiện khát vọng vươn mình sánh vai cùng các cường quốc năm châu và làm nên những mùa xuân càng vui hơn, ý nghĩa hơn, những mùa xuân đủ đầy hạnh phúc như Bác kính yêu hằng mong ước.



Mùa Xuân

đầu tiên

■ THÁI AN

XIN mượn lời ca khúc của nhạc sỹ tài danh Văn Cao để đặt tựa cho bài viết. Bởi mùa xuân này chính là mùa xuân đầu tiên Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV đưa đất nước ta bước vào kỷ nguyên phát triển, mùa xuân đầu tiên đất nước hoàn thành việc sắp xếp lại giang sơn, thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp.

Mỗi khi bắt đầu mùa xuân mới, ta thường có cảm giác vừa quen, vừa mới lạ. Quen vì thời gian vẫn trôi theo nhịp cũ, nhưng mới lạ vì trong lòng ai cũng nhen lên một ý nghĩ: mình sẽ bắt đầu năm mới từ đâu, việc nào sẽ được ưu tiên trước? Cách hoàn thành thế nào?

Sự bắt đầu, vì thế, không chỉ là thời gian trên cuốn lịch, mà là khoảnh khắc của ý thức, của kế hoạch trên một hành trình. Nhìn rộng hơn, lịch sử dân tộc Việt Nam cũng chính là lịch sử của những sự bắt đầu nối tiếp nhau - mỗi bắt đầu là một lần làm mới chính mình.

Khi cộng đồng người Việt cổ tụ lại bên những dòng sông, học cách trồng lúa, đúc trống đồng, lập làng, dựng bản sắc, thì sự bắt đầu mang ý nghĩa rất giản dị: bắt đầu để tồn tại. Di sản lớn nhất của thời kỳ này là tinh thần gắn kết, giúp đứng vững trước thiên tai và những biến động đầu tiên của lịch sử.

Khi dân tộc bắt đầu và trải qua hàng nghìn năm giữ nước, các cuộc chiến tranh đánh đuổi giặc ngoại xâm đã tạo nên một Việt Nam với cốt cách kiên cường, lòng yêu nước gắn liền với tinh thần hy sinh. Để từ đó, đúc kết một vốn tinh thần vô giá: lòng yêu nước và ý chí độc lập, với tâm thế thận trọng, coi an toàn là giá trị cao nhất.

Kể từ 2/9/1945 đến nay, đất nước ta đã trải qua những bắt đầu đầy tự hào: Bắt đầu của Kỷ nguyên độc lập dân tộc và tự do; bắt đầu của Kỷ nguyên đổi mới và phát triển. Những thành tựu mang tầm vóc thời đại, có ý nghĩa lịch sử của hai kỷ nguyên trước đã tạo ra tiền đề vững chắc để mùa xuân này, đất nước ta bắt đầu kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Và khoảnh khắc đầu tiên của mùa xuân này chính là khoảnh khắc bắt đầu kỷ nguyên phát triển, là những bước đi đầu tiên trên chặng đường phát triển theo nghĩa đầy đủ nhất: phát triển nhanh nhưng bền vững, hội nhập sâu nhưng giữ được bản sắc, tăng trưởng cao nhưng không đánh đổi môi trường và con người.

Kỷ nguyên phát triển đến trong một thế giới đầy bất định,

đòi hỏi một cuộc tái sinh toàn diện: bắt đầu về không gian, bắt đầu về cách nghĩ, bắt đầu về mô hình tăng trưởng.

Đó là từ bỏ phát triển dàn trải để kiến tạo những vùng động lực, những đô thị thông minh, không gian số. Không gian phát triển giờ đây không chỉ là đất đai và nhà máy, mà là dữ liệu, hạ tầng số, kết nối toàn cầu. Quốc gia không còn đo bằng chiều dài biên giới, mà bằng độ mở của tri thức và công nghệ.

Đó là chuyển từ tư duy quản lý sang tư duy kiến tạo, từ “xin - cho” sang “phục vụ - đồng hành”, từ an toàn sang dám thử nghiệm, Nhà nước dẫn dắt, doanh nghiệp sáng tạo, người dân chủ động. Sự phát triển không thể đến từ mệnh lệnh, mà từ niềm tin và trách nhiệm.

Đó là rời xa con đường dựa vào tài nguyên, lao động giá rẻ để bước sang kinh tế tri thức, kinh tế xanh, kinh tế số. Tăng trưởng không còn đo bằng số lượng dự án, mà bằng chất lượng con người; không chỉ bằng GDP, mà bằng năng suất, môi trường sống và hạnh phúc xã hội.

Kỷ nguyên phát triển không phải là sự phủ định các kỷ nguyên trước, mà ngược lại, nó là một cuộc chất lọc lịch sử. Từ dựng nước, ta giữ lại tinh thần cộng đồng, nhưng phải bỏ tư duy cục bộ, “ao làng”. Từ giữ nước, ta giữ lòng yêu nước, nhưng phải chuyển từ tâm thế phòng thủ sang tâm thế cạnh tranh sáng tạo. Từ đổi mới, ta giữ tinh thần cải cách, nhưng phải vượt qua tư duy tăng trưởng bằng mọi giá, chạy theo thành tích ngắn hạn, bỏ lại những thói quen đang trở thành lực cản như tâm lý an phận, văn hóa sợ sai, cách quản lý nặng mệnh lệnh, tư duy chờ đợi...

Vì thế, sự bắt đầu của kỷ nguyên phát triển không nằm ở một văn kiện hay một kế hoạch, mà nằm ở sự thay đổi sâu nhất: thay đổi tâm thế dân tộc. Từ một dân tộc từng quen với việc vượt qua khó khăn, trở thành một dân tộc dám chinh phục những đỉnh cao mới. Từ khát vọng thoát nghèo, sang khát vọng thịnh vượng. Từ tâm lý “đi sau để bắt kịp”, sang bản lĩnh “đi cùng và đi trước trong những lĩnh vực mới”.

Năm mới thật sự bắt đầu khi con người dám bắt đầu lại chính mình. Và mùa xuân mới này thật sự là mùa xuân đầu tiên của kỷ nguyên phát triển. Cả dân tộc ta đang cùng bắt đầu một quyết tâm giản dị mà mạnh mẽ: đến kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng và thành lập Nước, Việt Nam sẽ trở thành nước phát triển, thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa.



Miền tin mới

■ **Tuỳ bút: MINH MINH**

KHÍ những ngọn gió heo may cuối cùng còn vương vấn trên những cành cây khẳng khiu, ta chợt nhận ra hơi thở của thời gian đang khẽ khàng chuyển nhịp. Có một sự lay động vô hình từ sâu trong lòng đất, một tiếng gọi thầm thì của nhựa sống đang thức giấc sau giấc ngủ dài đông giá - mùa xuân mới đã gõ cửa từng nhà.

Khởi đầu của năm luôn mang đến cho mỗi người đặc ân, quyền được hy vọng và quyền được làm mới chính mình. Đối với người dân Việt Nam, mùa xuân năm nay đặc biệt hơn bao giờ hết, bởi nó gắn liền với một dấu mốc lịch sử đầy tự hào, sự thành công rực rỡ của Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng với những quyết sách mang tầm vóc thời đại, khơi thông mọi nguồn lực để dân tộc vững vàng tiến vào kỷ nguyên vươn mình.

Đại hội XIV dấu mốc khởi đầu cho một nhiệm kỳ mới đầy hứa hẹn, là kim chỉ nam cho vận mệnh quốc gia trong chặng đường sắp tới. Trong không khí hân hoan của những ngày đầu xuân, khí thế thành công của Đại hội như một luồng sinh khí mới, lan tỏa đến từng ngõ ngách bản làng.

Chúng ta đang đứng trước ngưỡng cửa của một chương sử mới, khởi đầu một kỷ nguyên mới của dân tộc Việt Nam. Đó là kỷ nguyên của sự bứt phá, nơi ý chí tự lực tự cường và khát vọng phồn vinh được kết tinh thành sức mạnh vật chất. Nhìn lại hành trình đã qua, ta càng thêm trân trọng những bước đi vững chãi của hôm nay. Việt Nam không còn là một cái tên gọi nhắc về đói nghèo, lạc hậu, mà đã trở thành một biểu tượng của sự năng động, hội nhập và phát triển bền vững.

Trong kỷ nguyên ấy, mỗi con người Việt Nam đều cảm nhận được trọng trách và niềm vinh dự khi được đóng góp một viên gạch nhỏ cho tòa lâu đài của hòa bình và thịnh vượng.

Giữa dòng chảy mãnh liệt của đất nước, Tuyên Quang - mảnh đất giàu truyền thống cách mạng cũng

đang khoác lên mình một diện mạo mới. Tuyên Quang hôm nay đang vươn mình trở thành một cực tăng trưởng quan trọng của vùng trung du và miền núi phía Bắc. Người dân Tuyên Quang đón chào năm mới bằng một tâm thế mới tràn đầy niềm tin tưởng và hừng hực quyết tâm. Trên những công trường trọng điểm, tiếng máy reo vang cả một vùng đồi núi; trên những đồi cam sành trĩu quả, nụ cười của người nông dân rạng rỡ dưới nắng xuân. Sự thành công của Đại hội XIV như tiếp thêm sức mạnh, để mỗi quyết sách của tỉnh nhà đều hướng tới mục tiêu cao nhất là ấm no và hạnh phúc cho nhân dân.

Sự khởi đầu của Tuyên Quang nằm trong ánh mắt tin yêu của người dân với Đảng, Tổ quốc, với bộ máy chính quyền đang nỗ lực quyết tâm xây dựng một Tuyên Quang ngày càng phát triển; cùng đồng lòng, quyết tâm vượt qua mọi rào cản để đạt được nhiều thành tựu rực rỡ hơn nữa, xứng đáng với truyền thống quê hương cách mạng.

Mọi sự khởi đầu đều mang trong mình một sức mạnh tiềm tàng, giống như hạt mầm nứt vỏ để vươn lên đón ánh mặt trời, như dòng sông nhỏ kiên trì len lỏi qua đại ngàn để rồi hòa mình vào biển lớn. Chúng ta đang sống trong những ngày tháng đẹp nhất của lịch sử dân tộc, nơi mà mùa xuân của đất trời hòa quyện cùng mùa xuân của Đảng, tạo nên một sức mạnh tổng lực đưa con tàu Việt Nam rẽ sóng ra khơi.

Khép lại những trang nhật ký của năm cũ, ta mở ra một chương mới với niềm tin sắt đá. Dẫu biết con đường phía trước còn nhiều thử thách, nhưng với tinh thần của kỷ nguyên mới, với quyết tâm của một nhiệm kỳ mới, chúng ta nhất định sẽ viết tiếp những trang sử vẻ vang.

Chào xuân mới, chào những khởi đầu đầy kiêu hãnh của dân tộc Việt Nam và của mảnh đất Tuyên Quang yêu dấu!



Lãnh đạo xã Lũng Cú và Đồn Biên phòng Lũng Cú trao cờ mới tặng cờ cũ dưới chân cột cờ (ảnh trái). Nghi lễ Chào cờ thiêng liêng tại Cột cờ Quốc gia Lũng Cú có sự tham gia của lực lượng bộ đội biên phòng, cấp ủy, chính quyền địa phương và Nhân dân (ảnh phải).

Linh thiêng lễ chào cờ nơi cực Bắc

■ MY LY

Trong làn sương mỏng còn vương trên cành lá, mặt trời vừa nhô lên sau những dãy núi đá trùng điệp nơi địa đầu Tổ quốc, ánh bình minh vừa chạm tới mốc biên cương, nghi lễ Chào cờ nơi địa đầu Tổ quốc bắt đầu. Lá cờ đỏ sao vàng tung bay trong tiếng Quốc ca hùng tráng xen lẫn sự trang nghiêm. Giữa đất trời biên cương, khoảnh khắc ấy không chỉ là một nghi lễ thường kỳ mà còn là phút giây thiêng liêng, kết tinh lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc và ý chí bảo vệ chủ quyền quốc gia của mỗi người con đất Việt.

Biểu tượng thiêng liêng của lòng yêu nước

VINH dự được tham gia cùng cán bộ, chiến sỹ Đồn Biên phòng Lũng Cú thực hiện nghi lễ Chào cờ dịp đầu năm mới 2026 đã giúp tôi hiểu rõ hơn sự linh thiêng của nghi lễ này, vun đắp niềm tự hào, lòng yêu nước trong sâu thẳm trái tim.

Từ sáng sớm, các cán bộ, chiến sỹ tham gia đội hình thực hiện nghi lễ chào cờ đã chuẩn bị sẵn sàng. Đúng giờ quy định, đội hình chỉnh tề quân phục, xếp hàng ngay ngắn dưới chân cột cờ. Không gian núi rừng như lắng lại. Khi hiệu lệnh “Chào cờ! Quốc ca!” vang lên, lá cờ đỏ sao vàng từ từ được kéo lên trong tiếng Quốc ca hùng tráng. Từng câu hát vang vọng giữa đại ngàn, hòa vào gió núi như khắc sâu lời thề sắt son với Tổ quốc. Trong giây phút ấy, tất cả mọi người có mặt, tham gia nghi lễ

đều nghiêm trang, tay đặt ngay ngắn, ánh mắt hướng lên lá cờ đang tung bay. Dưới ánh nắng sớm, ngôi sao vàng năm cánh rực sáng, nổi bật giữa nền trời xanh thẳm.

Khoảnh khắc Quốc ca vang lên giữa không gian núi non trùng điệp, cả đất trời Lũng Cú như lắng lại. Gió biên cương thổi mạnh hơn, lá cờ Tổ quốc căng tràn kiêu hãnh, in bóng xuống từng gương mặt người lính đứng nghiêm trang dưới chân cột cờ. Mỗi động tác chào cờ không chỉ là nghi thức, mà là sự tiếp nối của lịch sử, của máu xương cha anh đã gửi lại nơi biên cương. Giây phút ấy mang một sự thiêng liêng khó gọi thành lời. Sự thiêng liêng không nằm ở hình thức, mà hiện hữu trong niềm tin son sắt, trong lời thề giữ đất, giữ trời, giữ trọn vẹn từng tấc non sông Việt Nam.

Trung tá Nguyễn Xuân Hưng, Chính trị viên Đồn Biên phòng Lũng Cú cho biết: Tùy thuộc vào mỗi sự kiện, nghi lễ chào cờ trên Cột cờ Quốc gia Lũng Cú, ngoài cán bộ, chiến sĩ biên phòng sẽ có cán bộ, lãnh đạo địa phương và sự tham gia của đồng bào các dân tộc sinh sống quanh khu vực biên giới và du khách từ mọi miền Tổ quốc. Khác với những buổi chào cờ quen thuộc ở trường học hay cơ quan, nghi lễ chào cờ nơi biên giới là biểu tượng của lòng yêu nước, mang ý nghĩa khẳng định chủ quyền rõ nét hơn bao giờ hết. Lá cờ 54 m² và ngôi sao vàng 5 cánh như lời tuyên bố mạnh mẽ rằng: nơi đây là vùng đất thiêng, được gìn giữ bằng ý chí, niềm tin và cả sự hy sinh thầm lặng của biết bao thế hệ.

Đặc biệt, đối với những lá cờ cũ, sau khi hoàn thành sứ mệnh cao cả thiêng liêng trên bầu trời nơi địa đầu Tổ quốc sẽ được cất giữ, trao tặng theo quy định. Theo quy định của UBND tỉnh, những lá cờ bị rách, sờn do ảnh hưởng của thời tiết, khí hậu sẽ được hạ xuống, gấp gọn gàng, trang trọng; Đồn Biên phòng Lũng Cú sẽ có nhiệm vụ giữ gìn. Nhiều cá nhân, tổ chức, đơn vị với mục đích giáo dục lòng yêu nước, tự hào dân tộc cho thế hệ trẻ, cán bộ, nhân viên đã mong muốn được xin lại lá cờ cũ. Sau khi được sự đồng ý của tỉnh, BCH Biên phòng tỉnh, những lá cờ này được trao tặng lại như một món quà tặng đặc biệt. Đến nay, đã có hàng trăm lá cờ được trao tặng, gửi đi tới các địa phương, được trưng bày tại nhiều nơi trên khắp dải đất hình chữ S.

Lan tỏa tinh thần trách nhiệm bảo vệ biên cương

Đối với cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Lũng Cú, tham gia nghi lễ chào cờ trên Cột cờ Quốc gia không chỉ là nhiệm vụ, mà còn là niềm vinh dự lớn lao của người lính, lời thể thắm lặng trồn đời với Tổ quốc. Từ đó cảm nhận rõ hơn bao giờ hết giá trị của bình yên, của chủ quyền thiêng liêng được đánh đổi bằng mồ hôi, công sức của những người lính nơi tuyến đầu.

Đại úy Quán Anh Tuấn, Trạm trưởng Trạm Kiểm soát Biên phòng Ma Lát, Đồn Biên phòng Lũng Cú là sỹ quan trẻ tuổi nhưng đã vinh dự được được giao nhiệm vụ làm công tác tổ chức nghi lễ chào cờ tại Cột cờ Quốc gia Lũng Cú cho các đoàn công tác của Trung ương, địa phương và cho các du khách đến thăm quan trải nghiệm tại Cột cờ. Đến nay, sau hơn 4 năm ở đơn vị, đồng chí đã được đón tiếp trên 250 đoàn công tác và du khách.

Đại úy Quán Anh Tuấn xúc động chia sẻ: Mỗi lần đứng dưới lá cờ Tổ quốc và hát vang bài Quốc ca, tôi vô cùng tự hào khi là một người con của dân tộc Việt Nam. Trong tôi là muôn vàn tình yêu nước, yêu dân tộc, yêu đồng bào và sự kính trọng, biết ơn các thế hệ cha ông ta đã hy sinh xương máu để gây dựng nước Việt Nam

hùng cường ngày hôm nay. Kết thúc mỗi nghi lễ, tôi thấy rất nhiều du khách xúc động, vui mừng và bày tỏ cảm xúc khi lần đầu tiên được tham dự nghi lễ chào cờ tại một vị trí hết sức đặc biệt - nơi biên cương địa đầu Tổ Quốc. Đối với du khách nước ngoài được tham dự, họ rất bất ngờ, hào hứng và sự ngưỡng mộ khi được tham gia một nghi lễ thiêng liêng như vậy. Bản thân tôi mỗi khi đứng dưới lá cờ đều tự hứa với Tổ quốc, với cha ông sẽ không ngừng học tập, rèn luyện, khắc phục mọi khó khăn gian khổ, bảo vệ vững chắc từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc, giữ vững chủ quyền an ninh biên giới quốc gia. Để lá cờ 54 m² thể hiện ý chí, khát vọng của 54 dân tộc trên đất nước Việt Nam luôn kiêu hãnh tung bay trên đỉnh núi Rồng.

Không chỉ với người lính biên phòng, nghi lễ chào cờ còn để lại ấn tượng sâu sắc với đồng bào các dân tộc và du khách khi đặt chân tới địa đầu Tổ quốc. Chị Đỗ Thị Tâm, du khách đến từ Cà Mau xúc động chia sẻ: “Ngày đầu năm mới 2026 tôi và gia đình đã lựa chọn đi từ cực Nam của Tổ quốc đến với cực Bắc thân yêu. Thật sự may mắn được tham gia nghi lễ chào cờ tại Cột cờ Quốc gia Lũng Cú. Đứng dưới lá cờ Tổ quốc, nơi biên cương, tôi cảm nhận rõ hơn giá trị của hòa bình, độc lập và sự thiêng liêng của hai tiếng Việt Nam. Con gái 10 tuổi của tôi cũng có mặt tại buổi lễ linh thiêng đó, cháu chia sẻ với tôi rằng con đã có một tiết chào cờ đầu tuần đặc biệt, giúp con hiểu về trách nhiệm sống, trách nhiệm giữ gìn non sông gấm vóc.”

Nghi lễ chào cờ trên Cột cờ Quốc gia Lũng Cú không chỉ là một nghi thức trang nghiêm, mà còn là biểu tượng sống động của lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc và khát vọng gìn giữ vững bền chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc Việt Nam ■



Cán bộ, giáo viên và học sinh Trường PTDT bán trú Tiểu học Lũng Cú thực hiện nghi lễ chào cờ tại Cột cờ Quốc gia Lũng Cú.

80 năm từ Quốc dân Đại hội đến Tân Trào hôm nay

■ GIANG LAM

Vận nước đã từng được định đoạt dưới mái lá đơn sơ của lán Nà Nưa và bóng đa Tân Trào hùng vĩ. Tròn 80 năm kể từ Quốc dân Đại hội - “Hội nghị Diên Hồng” thứ hai của dân tộc, mảnh đất Thủ đô Khu giải phóng năm xưa giờ đây không chỉ là nơi lưu giữ ký ức về một thời “ném mật nằm gai”. Trở lại Tân Trào những ngày đầu xuân 2026, ta không chỉ nghe thấy tiếng vọng của lịch sử, mà còn cảm nhận rõ rệt nhịp thở gấp gáp của một miền di sản đang vươn mình trỗi dậy, viết tiếp câu chuyện thần kỳ từ độc lập đến phồn vinh.



Hướng dẫn viên Khu di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào chia sẻ cho những người trẻ Tuyên Quang về tháng năm Bác Hồ sống và làm việc tại lán Nà Nưa.

“Hội nghị Diên Hồng” giữa đại ngàn

TUYÊN Quang những ngày tháng Giêng, sương sớm bàng lảng lờ lấy mái đình Tân Trào rêu phong. Đứng dưới gốc đa trăm tuổi trong tiết trời se sắt của miền sơn cước, nhắm mắt lại, dường như ta vẫn nghe thấy tiếng gió đại ngàn quện lẫn tiếng hô vang dậy đất trời của đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân năm nào.

Hơn 80 năm đã trôi qua, nhưng cái hào khí Đông A của thế kỷ 20 tại nơi này vẫn hùng hực cháy. Không gian của Tân Trào hôm nay thanh bình với sắc đào phai chớm nở bên những nếp nhà sàn, nhưng lùi lại dòng thời gian về 8 thập kỷ trước, nơi đây chính là “tâm bão” quyết định vận mệnh cả dân tộc.

Trao đổi với chúng tôi, PGS.TS Trần Đức Cường, Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam nhận định: “Quốc dân Đại hội Tân Trào (16-17/8/1945) không đơn thuần là một cuộc họp. Đó là Hội nghị Diên Hồng thứ hai trong lịch sử dân tộc. Trong bối cảnh Nhật đầu hàng Đồng minh, khoảng trống quyền lực xuất hiện, Bác Hồ đã nhận định

đây là cơ hội ngàn năm có một. Nếu không có quyết định triệu tập đại hội thần tốc tại Tân Trào để lập ra Chính phủ lâm thời, chúng ta có thể đã lỡ nhịp với lịch sử. Tân Trào chính là nơi hợp pháp hóa quyền lực của Việt Minh trước toàn dân và quốc tế”.

Dẫn chứng cho sự “thần tốc” ấy chính là hành trình của các đại biểu. Từ ba miền Bắc - Trung - Nam, vượt qua bom đạn, sự săn lùng của mật thám, họ đã lội suối băng rừng để kịp về Tân Trào. Có những đại biểu khi đến nơi, quần áo đã rách bươm vì gai rừng nhưng ánh mắt thì rực lửa quyết tâm. Chúng tôi tìm đến ngôi nhà sàn nằm nép mình dưới bóng cây râm mát của cụ Hoàng Ngọc, thôn Tân Lập, xã Tân Trào - một trong những “pho sử sống” hiếm hoi còn mình mẫn của vùng đất này. Năm nay đã ngoài 90 tuổi, là cựu đội viên Đội Nhi đồng Cứu quốc năm xưa. Cụ

chia sẻ: “Tôi còn nhớ như in, đình Tân Trào mấy ngày diễn ra Quốc dân Đại hội đông nghịt người. Các đại biểu lạ mặt nói giọng miền Nam, miền Trung về nhiều lắm, quần áo nâu sồng giản dị nhưng ánh mắt ai cũng sáng rực. Dân bản Tân Lập chúng tôi ngày ấy bảo nhau, nhà có củ khoai, bắp ngô, mớ rau cũng mang ra ủng hộ, nhường cơm sẻ áo cho đại biểu. Cái không khí thiêng liêng ấy, nó ngấm vào máu thịt, cả đời này tôi không quên được”.

Câu chuyện của cụ Hoàng Ngọc không chỉ là ký ức của một cá nhân, mà là minh chứng sống động cho “lòng dân”. Nếu không có sự bao bọc, chở che tuyệt đối của đồng bào nơi đây, “Thủ đô Khu giải phóng” khó mà đứng vững và an toàn tuyệt đối trước tai mắt kẻ thù trong những giờ phút “ngàn cân treo sợi tóc” ấy.

Chị Lò Thị Tâm, hướng dẫn viên lâu năm tại Khu di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào, chia sẻ một chi tiết khiến nhiều

du khách rơi nước mắt: “Nhiều đoàn khách khi lên thăm lán Nà Nưa, nghe kể chuyện Bác sốt cao li bì, mê sảng, phải dùng rễ cây thuốc nam và cháo loãng cầm cự, họ đã lặng người đi. Chính trong cơn sốt thập tử nhất sinh ấy tại căn lán đơn sơ này, Bác đã nói câu nói để đời với đồng chí Võ Nguyên Giáp: Lúc này thời cơ thuận lợi đã tới, dù hy sinh tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập. Câu nói ấy chính là linh hồn của Tân Trào, là mệnh lệnh từ trái tim của người đứng đầu”.

Quyết nghị của Quốc dân Đại hội Tân Trào chính là tiền đề pháp lý để 2 tuần sau đó, tại Quảng trường Ba Đình, bản Tuyên ngôn Độc lập vang lên. Có thể nói, Hà Nội là nơi khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa nhưng Tân Trào chính là nơi “thai nghén” và quyết định sự ra đời ấy.

Miền quê đang sống

Tiếp nối những trang sử vàng, Tân Trào đón xuân này bằng một tâm thế mới. Gió ngàn vẫn thổi, nhưng cái lạnh lẽo, khắc nghiệt của vùng chiến khu xưa giờ đã nhường chỗ cho luồng sinh khí ấm no đang thổi dậy. Một cuộc chuyển mình kỳ diệu, rực rỡ và căng tràn nhựa sống đang lặng lẽ diễn ra ngay dưới bóng đa Tân Trào trăm tuổi.

Nếu 80 năm trước, đường về Tân Trào là những lối mòn cheo leo in dấu chân bộ đội, thì hôm nay, hiện ra trước mắt chúng tôi là hệ thống giao thông được nhựa hóa, bê tông hóa phẳng lì, vươn dài như những mạch máu hồng hào nuôi dưỡng từng thôn, bản. Sự ấm no không chỉ được đo đếm bằng con số thu nhập bình quân 52 triệu đồng/người/năm, mà được cảm nhận rõ nét qua nụ cười rạng rỡ của người già, trong tiếng ê a đánh vần của trẻ thơ tại những ngôi trường đạt chuẩn quốc gia. Một nếp sống văn minh đang lan tỏa khi 22/22 thôn đều

đạt chuẩn văn hóa, gìn giữ trọn vẹn tình làng nghĩa xóm sắt son như thời kháng chiến.

Người Tân Trào hôm nay không chỉ tự hào về quá khứ mà còn khát khao làm giàu từ chính mảnh đất cha ông đã đổ máu xương gìn giữ. Nông nghiệp - trụ cột kinh tế của xã - đã có một cuộc “lột xác” ngoạn mục. Không còn canh tác manh mún, người dân đã biết áp dụng khoa học kỹ thuật, biến đất cằn thành đất vàng. Những sản phẩm OCOP ra đời như kết tinh của đất trời và bàn tay lao động cần cù: Vị ngọt thanh của mật ong Tân Trào (3 sao), men say nồng nàn của rượu men lá, và đặc biệt là thương hiệu chè Vĩnh Tân kiêu hãnh đạt chuẩn OCOP 4 sao. Cây chè Tân Trào giờ đây không chỉ phủ xanh đồi trọc mà còn mang thương hiệu quê hương vươn xa ra thị trường lớn.

Song hành cùng nông nghiệp là dòng chảy du lịch mạnh mẽ. Chỉ tính riêng năm 2025, đã có hơn 1 triệu lượt khách hành hương về “địa chỉ đỏ” này. Tân Trào không chỉ là di tích, nó đã trở thành một điểm đến sinh thái - lịch sử hấp dẫn, nơi du khách vừa được soi mình vào quá khứ, vừa được trải nghiệm vẻ đẹp bình yên của làng quê Việt Nam.

Đứng trước vận hội mới, trong ánh mắt kiên định, đồng chí Dương Minh Tuấn, Chủ tịch UBND xã Tân Trào, chia sẻ với chúng tôi bằng cả tâm huyết của một người con đất Mẹ: “Những năm qua, Tân Trào đã có bước chuyển mình toàn diện. Tự hào là xã đầu tiên của Tuyên Quang về đích Nông thôn mới, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Tân Trào xin hứa sẽ đồng lòng, quyết tâm phát huy truyền thống cách mạng để xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh, xứng đáng với tầm vóc của một Thủ đô Kháng chiến”.

Tân Trào hôm nay đang vươn mình mạnh mẽ như chồi non gặp mưa xuân. Tiếng vọng hào hùng từ quá khứ vẫn vang vọng, nhưng giờ đây nó hòa cùng tiếng máy reo, tiếng cười vui lao động, tạo nên một bản giao hưởng mới - bản giao hưởng của hòa bình và thịnh vượng. Đó chính là cách trả ơn ý nghĩa nhất của thế hệ hôm nay đối với lịch sử ■



Một góc Tân Trào hôm nay.

*Hội trường -
Nơi diễn ra Đại hội
đại biểu toàn quốc
lần thứ II của Đảng
thuộc Khu Di tích
quốc gia đặc biệt
Kim Bình.*



*Đồng chí Nguyễn Trung Ngọc,
Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,
Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.*

Du lịch - Văn hóa song hành phát triển

Năm 2025 ghi dấu bước phát triển ấn tượng của du lịch Tuyên Quang khi liên tiếp được vinh danh trên các bảng xếp hạng trong nước và quốc tế, lượng khách tăng mạnh, thương hiệu điểm đến ngày càng được khẳng định. Trong bối cảnh tỉnh bước vào giai đoạn phát triển mới với mục tiêu đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, phóng viên Báo và Phát thanh, truyền hình Tuyên Quang đã có cuộc trao đổi với đồng chí Nguyễn Trung Ngọc, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xung quanh những kết quả nổi bật, định hướng chiến lược và cách làm mới nhằm phát huy giá trị văn hóa, con người Tuyên Quang gắn với phát triển du lịch bền vững.

Phóng viên: Năm 2025 có thể nói là năm thành công đối với du lịch của tỉnh khi chúng ta có được nhiều danh hiệu lớn và thu hút khách du lịch vượt mục tiêu đề ra. Xin đồng chí cho biết những dấu ấn nổi bật của du lịch Tuyên Quang trong năm qua?

Đồng chí Nguyễn Trung Ngọc: Dấu ấn nổi bật nhất chính là việc tỉnh đã từng bước khẳng định thương hiệu du lịch lịch sử văn hóa - sinh thái - lễ hội. Du lịch Tuyên Quang liên tục được vinh danh trên các bảng xếp hạng giải thưởng du lịch trong nước và quốc tế. Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Cao nguyên đá Đồng Văn là điểm đến văn hóa hàng đầu Châu Á và điểm đến văn hóa hàng đầu thế giới; thôn Lô Lô Chải là “Làng văn hóa du lịch cộng đồng tốt nhất thế giới”; Khu du lịch sinh thái Panhou Retreat là “Khu du lịch sinh thái hàng đầu Châu Á”; Cụm homestay thôn Tha, phường Hà Giang 1 giải thưởng ASEAN về lĩnh vực du lịch cộng đồng; Khu du lịch H’mong

village giải thưởng Khách sạn Xanh ASEAN, “Khách sạn xanh tốt nhất” Du lịch Việt Nam; Làng văn hóa du lịch dân tộc Mông thôn Pả Vi Hạ (xã Mèo Vạc) là “Điểm du lịch cộng đồng tiêu biểu” du lịch Việt Nam... Năm 2025, khách du lịch đến với tỉnh đạt gần 4 triệu lượt khách, trong đó khách quốc tế đạt trên 540.000 lượt tăng 34% so với năm 2024.

Điều quan trọng hơn là du lịch Tuyên Quang đã có sự chuyển biến rõ nét về chất lượng và tư duy làm du lịch. Tỉnh không chỉ chú trọng tăng số lượng khách mà tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ; phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới và bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc. Qua đó, du lịch từng bước trở thành ngành kinh tế quan trọng, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân, nhất là ở khu vực nông thôn và vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Phóng viên: Để đạt được những thành quả này, tỉnh ta đã có những cách làm như thế nào, thưa đồng chí?

Đồng chí Nguyễn Trung Ngọc: Để có được những thành tựu đó, Tuyên Quang đã triển khai đồng bộ các giải pháp từ khâu xây dựng sản phẩm, đầu tư hạ tầng đến xúc tiến quảng bá, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch, đặc biệt là sự thống nhất trong nhận thức và hành động trong phát triển du lịch giữa nhà quản lý - nhà doanh nghiệp - cộng đồng - du khách.

Từ đó hình ảnh du lịch Tuyên Quang trong năm 2025 ngày càng đặc sắc, thân thiện, hấp dẫn và chuyên nghiệp hơn. Tuyên Quang không chỉ được biết đến là vùng đất giàu truyền thống cách mạng, mà còn là điểm đến giàu bản sắc văn hóa, cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp và con người mến khách.

Phóng viên: Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I nhiệm kỳ 2025 - 2030 xác định du lịch là một trong những lĩnh vực trọng tâm phát triển và đặt mục tiêu đến năm 2030 thu hút 6 triệu lượt khách. Xin đồng chí cho biết, trong năm 2026, ngành du lịch hướng tới những mục tiêu gì?

Đồng chí Nguyễn Trung Ngọc: Bước sang năm 2026 - năm bản lề cho giai đoạn phát triển mới, tỉnh Tuyên Quang đặt mục tiêu đón 4,1 triệu lượt khách, trong đó hơn 600.000 lượt khách quốc tế. Ngoài ra, tỉnh sẽ tiếp tục duy trì, khẳng định chất lượng các sản phẩm, thương hiệu du lịch đã có. Đồng thời, phát triển thêm các thương hiệu du lịch mới của tỉnh, qua đó có thể thu hút hơn nữa lượng khách đến Tuyên Quang trong năm 2026.

Chúng tôi cũng mong muốn mỗi người dân hãy tiếp tục là một “đại sứ du lịch” thân thiện, mến khách; mỗi doanh nghiệp hãy không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, giữ chữ tín, lấy sự hài lòng của du khách làm thước đo cho sự phát triển.

Phóng viên: Với các mục tiêu đó, xin đồng chí cho biết Sở sẽ tập trung tham mưu cho tỉnh triển khai những cách làm mới cho du lịch tỉnh nhà ra sao?

Đồng chí Nguyễn Trung Ngọc: Tuyên Quang cần một cách tiếp cận tổng thể, đồng bộ và dài hạn, trong đó tập trung vào những nhóm giải pháp then chốt sau:

Thứ nhất, xác định rõ du lịch là ngành kinh tế quan trọng trong cơ cấu phát triển của tỉnh. Điều này cần được thể hiện nhất quán trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bố trí nguồn lực đầu tư và cơ chế, chính sách ưu tiên cho du lịch; coi đầu tư cho du lịch là đầu tư cho phát triển bền vững.

Thứ hai, phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng, có thương hiệu rõ nét. Mỗi khu vực, mỗi điểm đến cần có sản phẩm khác biệt, đặc trưng và hấp dẫn.

Thứ ba, nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm của du khách. Chú trọng chuẩn hóa dịch vụ lưu trú, ăn uống, hướng dẫn, vận chuyển; xây dựng môi trường du lịch văn minh, an toàn, thân thiện; lấy sự hài lòng của du khách làm thước đo hiệu quả phát triển.

Thứ tư, phát triển nguồn nhân lực du lịch và phát huy vai trò chủ thể của người dân. Người dân chính là linh hồn của điểm đến. Cần tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng làm du lịch cho cộng đồng, nhất là tại các điểm du lịch cộng đồng; giúp người dân chuyển từ

“làm du lịch theo phong trào” sang làm du lịch chuyên nghiệp, có trách nhiệm và bền vững.

Thứ năm, đẩy mạnh liên kết vùng, xúc tiến quảng bá và chuyển đổi số trong du lịch.

Thứ sáu, tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước về du lịch, xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các cấp; kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân, đồng thời bảo vệ tài nguyên, môi trường và bản sắc văn hóa - những yếu tố cốt lõi để du lịch phát triển bền vững.

Phóng viên: Những năm qua tỉnh đã khai thác hiệu quả bản sắc văn hóa đặc sắc của đồng bào các dân tộc để phát triển du lịch mang bản sắc riêng của Tuyên Quang. Sau sáp nhập, trong không gian phát triển mới, bản sắc văn hóa các dân tộc của tỉnh đa dạng hơn rất nhiều, ngành sẽ tham mưu cho tỉnh khai thác, phát huy như thế nào để phát triển du lịch, đặc biệt là mới đây Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 80-NQ/TW về phát triển văn hóa Việt Nam?

Đồng chí Nguyễn Trung Ngọc: Dấu ấn nổi bật của du lịch Tuyên Quang là du lịch văn hóa, vì vậy ngành luôn xác định lấy văn hóa để phát triển du lịch và lấy du lịch để bảo tồn văn hóa, quyết tâm gìn giữ và phát huy giá trị văn hóa, truyền thống cách mạng, vẻ đẹp hùng vĩ của cảnh quan thiên nhiên để xây dựng thương hiệu du lịch Tuyên Quang chuyên nghiệp, chất lượng, hiệu quả, xanh, bền vững mang đậm bản sắc văn hóa truyền thống, con người Tuyên Quang.



Văn hóa đặc sắc dân tộc Pà Thẻn, xã Tân Trại đang được gìn giữ và phát huy giá trị thu hút du khách.

Đặc biệt thực hiện Nghị quyết số 80 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam, ngành đã và đang tham mưu trình tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết này, trong đó nhấn mạnh các mục tiêu về tập trung đầu tư hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở, bảo tồn văn hóa dân tộc, trùng tu tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa, lựa chọn một số ngành công nghiệp văn hóa có lợi thế của tỉnh để phát triển và đặc biệt là chú trọng xây dựng con người Tuyên Quang phát triển toàn diện về đạo đức, nhân cách, trí tuệ, thể lực, thẩm mỹ đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững.

Thực hiện: DUY TUẤN



Vũ điệu lửa của các chàng trai người Dao đỏ ở Thượng Sơn.

Huyền bí

Lễ nhảy lửa của người Dao Đỏ

■ AN GIANG

Khi màn đêm buông xuống, trong tiếng trống, chiêng giục giã, lời khẩn mời gọi thần linh và ánh than hồng rực, những chàng trai người Dao đỏ với đôi chân trần được thần linh che chở, gan dạ nhảy vào lửa để gột rửa tà khí, cầu cho mưa thuận gió hòa, cuộc sống an yên, hạnh phúc.

Giao tiếp với thần linh

CHÚNG tôi về xã vùng cao Thượng Sơn đúng dịp thôn Bản Khoát tổ chức nhảy lửa mừng năm mới. Khi mặt trời vừa khuất sau dãy núi, bóng tối bao trùm khắp bản làng; người già, người trẻ, nam, nữ trong trang phục truyền thống vội vã tụ hội về nhà văn hóa, một đồng cũi to được sắp sẵn, chực chờ bùng cháy.

Thầy cúng bước ra giữa vòng người, đến bên mâm lễ đã được chuẩn bị sẵn, bắt đầu các nghi thức cúng mời thần linh. Ngọn lửa lúc này cũng được thắp lên. Những người đàn ông được lựa chọn tham gia nhảy lửa ngồi ngay ngắn trên một chiếc ghế dài. Lời khẩn vang lên trong làn khói hương bảng lảng, khi khoan thai, khi dồn dập, như sợi dây vô hình nối thế giới con người với cõi siêu nhiên. Than hồng đỏ rực, tỏa hơi nóng hầm hập. Trong ánh lửa chập chờn, tiếng trống, chiêng ngày càng dồn dập, những chàng trai Dao đỏ bắt đầu lắc lư người, nhấc những nhịp chân đầu tiên theo tiếng trống gọi, xoay vòng quanh

đống than theo sự dẫn dắt của “thần lửa”. Rồi bất ngờ, họ lao mình vào than đỏ. Những bước nhảy dứt khoát, mạnh mẽ nhưng không hề hỗn loạn. Than hồng bị tung lên cao, vẽ nên những quầng sáng đỏ cam giữa không trung, tạo thành một vũ điệu lửa huyền bí, vừa dữ dội vừa mê hoặc. Đó là khoảnh khắc khiến người xem nín thở, nhưng những người nhảy không hề tỏ ra đau đớn. Trên gương mặt họ là vẻ tập trung cao độ, như thể đang ở một cõi khác, cõi của thần linh.

Với người Dao đỏ ở Thượng Sơn, lửa là một trong những vị thần quan trọng nhất. Lửa không chỉ dùng để sưởi ấm, nấu ăn, mà còn là “vật dẫn” kết nối con người với các đấng siêu nhiên. Lễ Nhảy lửa vì thế không đơn thuần là nghi lễ cầu may, mà là một hoạt động diễn xướng tâm linh, minh chứng cho sức mạnh tinh thần của con người trước tự nhiên, trước nỗi sợ hãi bản năng. Nghi lễ thường được tổ chức vào đầu tháng Giêng, với mong muốn gột rửa tà khí, cầu cho mưa thuận gió hòa, mùa màng tốt tươi, gia đình bình an, cuộc sống an yên, hạnh phúc.

Nghệ nhân ưu tú, thầy cúng Triệu Chòi Vạn, thôn Bản

Khoét, người am hiểu sâu sắc nghi lễ nhảy lửa, chia sẻ: “Không có lễ cúng, không có sự cho phép của thần linh thì không ai dám bước vào lửa. Nhảy lửa là nghi lễ tâm linh, không phải ai cũng làm được”. Theo ông, người tham gia nhảy lửa phải trải qua quá trình chuẩn bị nghiêm ngặt, kiêng kỵ nhiều điều, giữ tâm trí thanh tịnh, không làm điều xấu, không để tạp niệm chi phối. Con trai người Dao từ 13 tuổi là có thể được thần linh nhập thể và tham gia nhảy lửa. Than đỏ rất nóng, nhưng khi đang nhảy, họ không thấy bỏng rát. Khi lễ kết thúc, thần linh rời đi thì tuyệt đối không được bước vào lửa nữa.

Dưới góc nhìn khoa học, một số nghiên cứu chỉ ra rằng hiện tượng “không bỏng” trong lễ nhảy lửa có thể được lý giải bằng sự kết hợp của nhiều yếu tố: Thời gian tiếp xúc với than ngắn, cấu trúc than gỗ có khả năng cách nhiệt nhất định. Tuy nhiên, nếu chỉ nhìn nhảy lửa bằng lăng kính khoa học thuần túy, có lẽ sẽ bỏ qua phần cốt lõi nhất của nghi lễ đó là niềm tin và trạng thái tâm lý tập trung cao độ của người tham gia nghi lễ. Với người Dao đỏ, niềm tin ấy không phải là điều mơ hồ, mà là nền tảng tinh thần đã được truyền từ đời này sang đời khác, gắn kết cộng đồng trong suốt chiều dài lịch sử. Bởi người Dao tin rằng, nhảy lửa là cách để con người được thử thách lòng can đảm, ý chí và sự trong sạch của tâm hồn. Ai vượt qua được lửa, vượt qua được nỗi sợ, thì cả năm sẽ khỏe mạnh, gia đình yên ấm, bản làng bình an. Chính niềm tin ấy tạo nên “huyền năng” của lễ nhảy lửa, thứ sức mạnh vô hình giúp con người chiến thắng nỗi sợ hãi lớn nhất của chính mình.

Bảo tồn di sản quốc gia

Năm 2021, Lễ Nhảy lửa của đồng bào Dao đỏ xã Thượng Sơn được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Sự ghi nhận này không chỉ khẳng định giá trị đặc sắc của nghi lễ, mà còn đặt ra trách nhiệm lớn trong việc bảo tồn và phát huy di sản trong bối cảnh đời sống hiện đại nhiều biến động.

Giữa dòng chảy của kinh tế thị trường và sự tác động mạnh mẽ của du lịch, Lễ Nhảy lửa vẫn được người Dao đỏ gìn giữ như một “báu vật tinh thần”. Tuy nhiên, việc bảo tồn gặp nhiều khó khăn. Nghệ nhân Triệu Chòi Vạn trần trối: “Giữ được lễ là giữ được gốc rễ của người Dao đỏ. Hiện nay, nhiều người trong thôn có thể tham gia nhảy lửa, nhưng số người có thể thực hiện nghi lễ cúng mời thần linh không có nhiều, về lâu dài vẫn cần có giải pháp để gìn giữ nét đẹp này”. Ông đặc biệt nhấn mạnh sự thận trọng khi đưa nhảy lửa phục vụ du lịch, bởi nếu thiếu kiểm soát, nghi lễ thiêng có thể bị biến thành tiết mục biểu diễn đơn thuần, làm phai nhạt giá trị tâm linh. Bảo tồn di sản không chỉ là giữ hình thức, mà quan trọng hơn là giữ được tinh thần của nghi lễ, sự tôn trọng tín ngưỡng, tôn trọng cộng đồng chủ thể văn hóa. Đó là điều cốt lõi để lễ nhảy lửa không bị “đóng khung” trong các khuôn mẫu trình diễn, mà vẫn sống động trong đời sống cộng đồng.

Từ góc độ quản lý nhà nước, Phó Trưởng phòng Văn hóa xã Thượng Sơn Nguyễn Văn Bính cho biết, địa phương đang triển khai nhiều giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy giá trị lễ nhảy lửa của người Dao đỏ. Trong đó tổ chức lễ hội nhảy lửa cấp xã vào đầu năm mới, phối hợp với ngành Văn hóa tổ chức các lớp truyền dạy nghi lễ cho khoảng 30 người trong cộng đồng; đồng thời, địa phương định hướng xây dựng lễ nhảy lửa thành sản phẩm du lịch văn hóa độc đáo, gắn với trải nghiệm cộng đồng nhưng trên nguyên tắc không làm tổn hại đến không gian thiêng và niềm tin của người Dao.

Đêm ở Thượng Sơn dần lắng xuống, những đốm than cuối cùng nguội dần, tiếng trống, tiếng chiêng khép lại, sự tĩnh lặng của núi rừng xâm chiếm không gian; những người nhảy lửa bước ra khỏi vòng than, lễ nhảy lửa kết thúc, song dư âm của nó vẫn âm ỉ cháy trong lòng người, như ngọn lửa của niềm tin, của bản sắc văn hóa, vẫn bền bỉ được giữ gìn qua nhiều thế hệ.

*Những người
được chọn để
nhảy lửa sẵn sàng
cho “thần linh”
nhập thể.*



NGƯỜI DỆT ƯỚC MƠ VƯỢT NÚI

■ HOÀNG NIÊM

Bằng qua những cung đường đèo uốn lượn ôm lấy rẻo cao Lâm Bình, khách lữ hành thường được nghe kể về 'người đàn bà vượt núi' Ma Thị Hồng - nữ Giám đốc đã miệt mài truyền nghề để thay đổi phận nghèo cho phụ nữ vùng cao. Nhưng với bà, danh xưng ấy chẳng quan trọng bằng tiếng khung cửi lạch cạch mỗi đêm. Ngồi bên tộp thổ cẩm vừa dệt xong, bà Hồng bói hỏi: "Nhiều lúc nhìn cái khăn mình làm ra được lên máy bay sang tận trời Tây, tôi lại khóc. Nước mắt rơi xuống thướt vải mượt mòi y như cái lúc mình lặn lội đi tìm lại từng sợi chỉ chằm cho bàn làng...".

**Chữ "Tin" rơi trên thướt
vải mượt mòi**

BÀ Hồng bắt đầu câu chuyện về ước mơ đưa sản phẩm thổ cẩm vượt núi bằng một nụ cười hiền hậu, nhưng đôi mắt không giấu nổi sự xúc động khi nhắc về những ngày đầu "lội ngược dòng".

Năm 2016, tôi về Lâm Bình nhận công tác. Mang danh là Giám đốc Trung tâm dạy nghề, nhưng thú thật, cái bụng tôi cứ đau đau mãi một điều: "Dạy chữ thì dễ, dạy cái nghề để chị em sống được với nó mới khó". Tôi nhìn vào đôi bàn tay chai sần của phụ nữ quê mình, họ khéo léo lắm, nhưng cái nghề dệt của cha ông cứ thế mai một, khung cửi xếp xó làm củi đun".

Vậy là tôi bắt đầu những chuyến đi không mòi, từ Thượng Lâm, Khuôn Hà đến Minh Quang để tìm người cùng sở thích. Hồi đó bà con thiếu thốn lắm, tôi phải cung cấp nguyên liệu, ai chưa có khung cửi tôi tặng luôn. Nhưng làm việc với bà con, tôi học được bài học đắt giá nhất là chữ "Tín".

Tôi nhớ mãi cái đầu năm 2021, tôi đặt hàng chị em người Mông ở thôn Lũng Giếng thuê sản phẩm. Lỡ hẹn mấy ngày vì mưa rừng tằm tã và việc cơ quan ngập đầu mà chưa kịp báo, chị em hoang mang lắm. Họ tưởng mình bị lừa nên ôm cả sản phẩm lên phòng Chủ tịch xã để... kiện. Lúc nhận tin, tôi vừa hoảng vừa thương. Thương họ thật thà, giận mình sơ suất. Tôi phải tức tốc đội mưa vào bản, nhờ chị Chủ tịch phụ nữ xã ứng tiền túi trả trước cho mọi người yên lòng. Lần đó, tôi hiểu ra rằng: Muốn đưa thổ cẩm đi xa, cái Tâm và chữ Tín phải đặt lên hàng đầu.

Từ những bước chân dò dẫm đầy nước mắt ấy, Hợp tác xã Thổ cẩm Lâm Bình đã ra đời, bắt đầu hành trình đưa những vuông vải mượt mòi của quê hương bước ra thế giới.

Khi người vùng cao làm "Công dân số"

Ngày trước, thổ cẩm làm ra chỉ quanh quẩn là cái chăn, cái gối, cái màn... dày cộp, nặng nề, lại chẳng thể giặt giũ nên tính ứng dụng rất ít. Không cam tâm để tinh hoa của cha ông tụt hậu, tôi cùng bà con mày mò cải tiến từng sợi bông, thay đổi cách dệt và thiết kế lại mẫu mã để vừa giữ được hồn cốt dân tộc, vừa chiều lòng được



Bà Ma Thị
Hồng giới thiệu
về tác phẩm tranh
thổ cẩm trang trí
do bà tự thiết kế.



khách hàng hiện đại. Giờ đây, chúng tôi tự hào có hơn 30 dòng sản phẩm, từ chăn ga gối đệm êm ái đến những món đồ lưu niệm, trang phục tinh xảo.

Vận động được người làm đã mừng nhưng khi sản phẩm chất đống trong kho, nỗi lo mới thực sự ập đến. Tôi nhận ra rằng, nếu cứ mang ra chợ bán, thì thổ cẩm mãi chỉ quanh quẩn sau lũy tre làng. Không cam tâm nhìn mồ hôi công sức của chị em bị ép giá, tôi đánh liều mày mò đưa sản phẩm lên mạng xã hội, mở các phiên livestream.

Và rồi, những nỗ lực không biết mệt mỏi ấy đã được đền đáp. Trời không phụ lòng người. Những đơn hàng từ Hà Nội, Đà Nẵng đặt hàng tới tấp. Nhiều khách sạn lớn, nhà hàng sang trọng đã biết tiếng và đặt hàng chúng tôi làm đồ trang trí. Từ những nhóm nhỏ lẻ ban đầu, Hợp tác xã đã phát triển lên hơn 31 cơ sở thành viên với các sản phẩm của các dân tộc anh em. Từ những người nông dân chân lấm tay bùn, giờ đây 31 thành viên nòng cốt đã có thu nhập ổn định trên 12 triệu đồng/tháng - con số mà trước đây chúng tôi chưa bao giờ dám mơ tới.

Vận động được người làm đã mừng, nhưng để đi đường dài, tôi biết mình cần một "cú hích" lớn hơn. Cơ hội đến vào năm 2022, khi tôi cùng học sinh Trung tâm phối hợp với trường Cao đẳng Nghệ Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang mang dự án "Thành lập Hợp tác xã dệt thổ cẩm Lâm Bình" đến cuộc thi Khởi nghiệp toàn quốc (Startup Kite). Điều tôi tự hào nhất không chỉ là tấm Giải Nhì danh giá, mà là việc chính những đứa con của bản làng đã đứng lên chứng minh: Thổ cẩm không chỉ để ngắm, mà là tài sản làm giàu.

Hạnh phúc khi thổ cẩm "xuất ngoại"

Điều khiến tôi bất ngờ và hạnh phúc nhất chính là Hợp tác xã Thổ cẩm Lâm Bình - Xứ Tuyên đã trở thành một điểm đến không thể bỏ qua trên bản đồ du lịch của xã.

Cánh cổng Hợp tác xã lúc nào cũng rộng mở đón những đoàn khách du lịch trong và ngoài nước. Họ tìm đến đây không chỉ để mua một tấm khăn, cái túi, mà để được tận mắt thấy, tận tay sờ vào văn hóa. Tôi thấy ánh mắt thích thú của những vị khách Tây khi lóng ngóng ngồi thử vào khung cửi, lắng nghe tiếng lách cách vui tai và nghe chị em tôi kể chuyện về những hoa văn con hươu, con nai, hoa hồi...

Nhưng có lẽ niềm vui nhất chính là sự tin tưởng tuyệt đối của lãnh đạo tỉnh. Đó là nhiều lần sản phẩm thổ cẩm của Hợp tác xã vinh dự được tỉnh lựa chọn làm quà tặng chính thức cho các chính khách, các đoàn ngoại giao cấp cao khi đến thăm và làm việc tại Tuyên Quang.

Những chiếc khăn thổ cẩm do chính tay chị em Hợp tác xã dệt nên được lãnh đạo tỉnh trân trọng làm quà tặng đối ngoại khi đi công tác tại các nước Pháp, Úc, Trung Quốc, Châu Âu. Mỗi đây, tại Hội nghị thu hút vốn đầu tư Hàn Quốc tỉnh Tuyên Quang năm 2025, gian hàng của chúng tôi cũng vinh dự đón tiếp nhiều đại biểu nước ngoài quan trọng.



Tuyên Quang Hằng tháng

Bà Ma Thị Hồng tại gian hàng thổ cẩm trưng bày tại Hội nghị thu hút vốn đầu tư Hàn Quốc tỉnh Tuyên Quang năm 2025 (ảnh trên).

Bà Mai Thị Hồng (ngoài cùng bên trái) giới thiệu sản phẩm thổ cẩm cho Đoàn khách du lịch Trung Quốc (ảnh dưới).

Lúc ấy, vương vãi nhỏ bé ấy không còn đơn thuần là hàng hóa nữa. Nó đã trở thành một "sứ giả ngoại giao", gói ghém cả hồn cốt, cả sự khéo léo và tình cảm của người xứ Tuyên. Đêm nay, bên khung cửi, tôi vẫn miệt mài dệt tiếp những ước mơ. Tôi mơ một ngày không xa, thương hiệu "Thổ cẩm Lâm Bình - Xứ Tuyên" sẽ không chỉ dừng lại ở quà tặng ngoại giao hay khách du lịch, mà sẽ nằm trên những sản phẩm thời trang quốc tế. Hành trình vươn ra biển lớn đâu còn dài và lắm chông gai nhưng tôi tin, chỉ cần dám ước mơ và đủ khát khao, những sợi chỉ mỏng manh này rồi sẽ dệt nên kỳ tích ■

NẾP NHÀ

Giữ nếp nhà trong nhịp sống số

TRONG tâm thức người dân xứ Tuyên, "nếp nhà" vốn là những hình ảnh vô cùng giản dị và thân thuộc. Đó là ánh lửa bập bùng trên bếp sàn mỗi sớm mai, là mâm cơm chiều quây quần đủ mặt thành viên, hay lời thưa gửi lễ phép của con trẻ khi đi học về. Những giá trị ấy như mạch ngầm chảy qua bao đời, tạo nên cốt cách và sự gắn kết bền chặt của mỗi gia đình. Thế nhưng, khi làn sóng công nghệ tràn qua từng con phố đến các bản làng, câu chuyện giữ gìn gia phong đang đứng trước những thử thách chưa từng có.

Thời đại số mang đến sự tiện nghi vượt bậc nhưng cũng vô tình dựng lên những "bức tường ảo" ngay trong lòng tổ ấm. Không khó để bắt gặp hình ảnh trong một căn phòng, cả gia đình dù đang ngồi cạnh nhau nhưng mỗi người lại theo đuổi một thế giới riêng qua màn hình điện thoại. Những dòng trạng thái trên mạng xã hội đôi khi được chăm chút hơn cả lời hỏi han trực tiếp dành cho người thân. Khi sự kết nối trực diện bị xem nhẹ, cái "nếp" vốn được hình thành từ sự quan sát, thấu hiểu và sẻ chia giữa các thế hệ dần trở nên lỏng lẻo.

Để giữ được nếp nhà trong bối cảnh ấy, điều quan trọng không phải là bài trừ công nghệ, mà là học cách làm chủ nó để bảo vệ những giá trị cốt lõi. Sức sống của gia phong hiện đại bắt đầu từ việc thiết lập những khoảng không gian "thực" trọn vẹn. Nhiều gia đình hiện nay đã tự đặt ra quy tắc ngầm: Buông điện thoại bên mâm cơm. Ở đó, người ta không chỉ ăn một bữa ngon, mà còn thực hành nếp sống kính trên nhường dưới qua cách mời trầu, mời nước, chia sẻ cho nhau những câu chuyện vui buồn sau một ngày lao động.

Chính trong những khoảnh khắc không có tiếng thông báo từ thiết bị điện tử, sự gắn kết tâm hồn mới thực sự nảy nở.

Nếp nhà còn được nuôi dưỡng từ sự làm gương của người lớn. Trong kỷ nguyên số, trẻ nhỏ không chỉ học từ lời dạy mà còn nhìn vào cách cha mẹ ứng xử với công nghệ. Một gia đình có nếp là khi cha mẹ biết gác lại những thông tin nhiễu loạn trên mạng để cùng con đọc một cuốn sách, cùng làm vườn hay tham gia các hoạt động cộng đồng tại địa phương. Những hoạt động đời thường ấy chính là rào chắn vững chắc nhất để bảo vệ con trẻ trước những tác động tiêu cực của không gian mạng, đồng thời bồi đắp cho chúng tình yêu với bản sắc quê hương.

Suy cho cùng, dù cuộc sống có thay đổi đến đâu, những giá trị về lòng hiếu thảo, sự trung thực và tình thân vượt khó vốn là đặc sản tinh thần của con người vùng cao vẫn cần được duy trì như một điểm tựa tinh thần. Công nghệ lúc này nên đóng vai trò là phương tiện để nối dài tình cảm, như cách chúng ta dùng nhóm chat gia đình để gửi lời hỏi thăm khi ở xa, hay lưu giữ những tấm hình tư liệu về nguồn cội.

Nếp nhà không phải là thứ trang sức để trưng bày, mà là "bộ rễ" giúp mỗi cá nhân đứng vững trước bão giông cuộc đời. Giữ nếp nhà trong thời đại số chính là giữ cho ngọn lửa ấm trong mỗi gia đình luôn rực sáng, để nhà không chỉ là nơi để về, mà còn là nơi bồi đắp nhân cách và giữ gìn sợi dây văn hóa ngàn đời của dân tộc.

TIẾN CHIẾN

Sức giá văn hóa Mông

■ THU PHƯƠNG

Âm nhạc dân tộc Mông là mạch nguồn nuôi dưỡng bản lĩnh nghệ thuật của chàng trai vùng cao Ly Mí Cường.

Từ chàng trai vùng cao từng “lạc lối” giữa những khuôn nhạc hàn lâm đến ngôi vị Quán quân trên đấu trường quốc tế, Ly Minh Cường (nghệ danh Ly Mí Cường) - sinh viên Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam đã viết nên hành trình truyền cảm hứng về một “viên ngọc thô” được mài giũa để tỏa sáng. Với chàng trai Gen Z ấy, nhạc cụ truyền thống không chỉ là đam mê, mà còn là “hộ chiếu” văn hóa đưa bản sắc Mông vươn ra bản đồ âm nhạc toàn cầu.

“Viên ngọc thô” giữa miền đá xám

SINH năm 2005 tại xã Lũng Phìn - vùng đất vừa là “bảo tàng sống” của văn hóa Mông, vừa là nơi “thừa đá, thiếu đất canh tác”, Cường lớn lên tựa như cây sa mộc kiên cường giữa lòng Cao nguyên đá Đồng Văn, trầm tĩnh bám rễ, kiên cường vươn cao.

Bằng tâm thế của một cán bộ xã tâm huyết, ông Ly Mí Pó - bố Cường từng định hướng cho con trai trở thành chiến sĩ công an nhân dân, đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thế nhưng, thay vì bước đi trên lối mòn định sẵn, Cường đã để trái tim mình hòa nhịp với tiếng khèn, tiếng sáo. Những âm sắc từ tre, nửa qua từng hơi thở và đôi tay nghệ nhân khi thâm trầm như đá núi, lúc vút cao như gió ngàn đã sớm len lỏi vào tâm thức Cường, biến nỗi hiếu kỳ thành bản năng tiếp nối di sản. Dưới sự dìu dắt của nghệ nhân Ly Mí Kịa - người cùng xã, Cường đã biết vào rừng chọn nửa làm sáo, làm khèn, kiểm soát hơi thở, giữ nhịp môi, cách luyện láy...

Năm 2018 được ví như nốt thăng đáng nhớ trong bản nhạc cuộc đời của Cường. Bất chấp mưa rừng xối xả, đường đất lầy lội, Cường vẫn ôm chặt những cây sáo, cây khèn tự chế như báu vật, theo nghệ nhân Ly Mí Kịa đến Chợ Phong lưu Khâu Vai. Tại phiên chợ ấy, lần đầu tiên trong cuộc đời, Cường kiếm được

1 triệu đồng từ việc bán sáo, bán khèn. Không dùng tiền để hưởng thụ, Cường dành một nửa tái đầu tư, mua cây sáo tốt hơn. Điều đó cho thấy sự nghiêm túc và trân trọng nghề nghiệp hiếm có ở một cậu bé tuổi 13. Và đặc biệt, “khoảng khắc đứng giữa vòng tròn khán giả tại Chợ Phong lưu Khâu Vai, dùng khèn, sáo thổi lên những giai điệu của núi rừng đã nhen nhóm trong em khát vọng cháy bỏng về ánh đèn sân khấu thực thụ”, Cường nhớ lại.

Sau những ngày lặng lẽ quan sát niềm đam mê âm nhạc đang lớn dần trong con, ông Ly Mí Pó đã quyết định cùng con đặt những viên gạch đầu tiên cho hành trình “xuống núi”. Ông Pó kể: “Trong một đêm mưa, hai bố con ngồi tâm sự, tôi hỏi: “Con có muốn xuống Hà Nội học không?”. Trước ánh mắt kiên



Tại cuộc thi Âm nhạc Quốc tế Trung Quốc - Singapore lần thứ 18, Ly Mí Cường đã đăng quang Quán quân hạng mục Nhạc cụ dân tộc.

định và lời khẳng định của con trai: “Chỉ khi được thổi sáo, thổi khèn con mới thấy mình sống một cuộc đời rực rỡ”, nỗi lo trong lòng tôi đã nhường chỗ cho sự tin tưởng tuyệt đối”.

Dù biết 6 năm học hệ trung cấp nơi giảng đường là gánh nặng không nhỏ đối với kinh tế gia đình, ông Pó vẫn chấp nhận “đặt cược” tương lai, đầu tư cho con theo đuổi đam mê nghề thuật. Phía sau sự hy sinh thầm lặng ấy không chỉ là những chất chịu vật chất, mà còn là niềm tin sắt đá của người cha vùng cao, mong mỗi một ngày tiếng khèn, tiếng sáo của bản làng sẽ vượt ra khỏi rặng núi mờ sương, ngân vang trên những khán đài rực rỡ ánh đèn.

“Ngọc càng mài càng sáng”

Năm 15 tuổi, Cường bước qua hàng rào đá tai mèo, mang theo giấc mơ âm nhạc dân tộc rồi non cao xuống phố. Thế nhưng, Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam khi ấy chưa có chuyên ngành riêng cho sáo Mông, khèn Mông. Không để đam mê đứt gãy trước rào cản cơ chế, Cường chọn chuyên ngành Sáo trúc - Khoa âm nhạc truyền thống. Chia sẻ về sự lựa chọn này, Cường cho biết: “Sáo trúc mang đến cho em nền tảng nhạc lý, kỹ thuật diễn tấu, tư duy biểu diễn chuyên nghiệp. Từ đó, vận dụng vào sáo Mông, khèn Mông, giúp nhạc cụ dân tộc được thể hiện bài bản và dễ chạm tới công chúng hơn”.

Nếu ở bản làng, Cường được xem là một tài năng thiên phú, thì trong môi trường đào tạo chuyên nghiệp, Cường phải bắt đầu lại từ con số 0. “Không biết nhạc lý, không biết xướng âm, có lúc em thấy mình như lạc giữa mê cung của những nốt nhạc”, Cường chia sẻ. Nhưng chính trong áp lực “luyện ngọc” ấy đã tôi rèn bản lĩnh người con miền đá. Dưới sự định hướng của Nghệ sĩ Ưu tú Ngọc Anh, Cường miệt mài khổ luyện trên sân tập, từng bước định hình phong cách Ly Mí Cường, vừa giữ hồn núi rừng, vừa chạm tới đỉnh cao kỹ thuật.

Chỉ sau 2 năm khổ luyện, viên ngọc thô năm nào đã tỏa sáng rực rỡ. Khởi đầu với ngôi vị Quán quân “Ngôi sao Tài năng Việt Nam” 2022, Ly Mí Cường tiếp tục vươn mình ra

biển lớn khi chinh phục các đấu trường quốc tế. Đỉnh cao là năm 2024, chàng trai trẻ ấy xuất sắc giành giải Nhất cuộc thi Tìm kiếm tài năng âm nhạc trẻ, tại Học viện Âm nhạc Chiết Giang (Trung Quốc) và đăng quang Quán quân hạng mục Nhạc cụ dân tộc tại cuộc thi Âm nhạc Quốc tế Trung Quốc - Singapore. “Thành công của Cường không chỉ dừng lại ở những tấm huy chương, mà là một cuộc tái định vị giá trị di sản trong lòng công chúng đương đại. Đồng thời, chứng minh rằng âm nhạc dân tộc thiếu số không hề đơn điệu, mà đủ sức chuyển tải những kỹ thuật phức tạp và cảm xúc thăng hoa nhất” - Nhạc sĩ, Nghệ sĩ Ưu tú Ngô Sĩ Tùng, Phó Trưởng đoàn Nghệ thuật dân tộc tỉnh Tuyên Quang nhận định.

Dù đang là sinh viên năm thứ 5, nhưng chàng trai Gen Z đã kịp khắc ghi dấu ấn của một nghệ sĩ trẻ có tư duy tận hiến. Cường hiện thực hóa chiến lược “mang văn hóa đi xa để mời gọi du khách trở về” bằng cách biến tiếng khèn, tiếng sáo thành sứ giả dẫn lối người phương xa tìm về xứ Tuyên. Qua các buổi nói chuyện hay ra mắt MV “Duyên trên đá”, “Núi đêm”, không gian số trở thành nhịp cầu để Cường lan tỏa bản sắc văn hóa Mông tới thế hệ trẻ. Với triết lý cách tân để bảo tồn, Cường đã khéo léo hòa quyện nhạc cụ dân tộc vào hơi thở vũ đạo hiện đại, giúp di sản không chỉ được giữ gìn mà còn sống động trong dòng chảy đương đại.

Trên hành trình tận hiến của mình, Cường không chỉ là gương mặt sinh viên dân tộc thiểu số tiêu biểu, nhận học bổng Vũ A Dính mà còn vinh dự nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập), minh chứng cho một tài năng đang độ chín. Nhưng sâu xa hơn, sức hút trong âm nhạc của Cường đến từ sự thấu cảm về cội nguồn, nơi văn hóa là nếp nhà, ký ức, linh hồn dân tộc kết tinh qua tiếng khèn, điệu sáo. Đây chính là nền tảng để Cường tự tin bước ra sân khấu lớn, viết tiếp bản trường ca của đồng bào Mông bằng ngôn ngữ âm nhạc vừa hiện đại, vừa vẹn nguyên bản sắc.

Ly Mí Cường và các cộng sự trong buổi ra mắt MV “Duyên trên đá”.



Miếng ngon nhớ lâu

Thắng cố chợ phiên

■ THANH HÀ

Món thắng cố bốc hơi nghi ngút luôn hấp dẫn thực khách đi chợ phiên.

Có những món ăn không cần bảng hiệu, không cần lời mời gọi, chỉ cần một làn khói mỏng bay lên giữa chợ phiên vùng cao Tuyên Quang cũng đủ níu chân người qua đường. Thắng cố là một món ăn như thế. Giữa sắc áo chàm, tiếng cười nói rộn ràng, mùi khói bếp quện trong sương sớm, nổi thắng cố sôi lăn tăn luôn là "tâm điểm" của chợ, nơi ai đã đến thì khó lòng bước đi ngay.



Khu ẩm thực chợ phiên Mèo Vạc.

CHỢ phiên vùng cao Tuyên Quang không chỉ là nơi trao đổi hàng hóa, mà còn là không gian sinh hoạt văn hóa đậm đặc bản sắc. Và trong không gian ấy, thắng cố hiện diện như một phần không thể thiếu, gắn bó với nhịp sống, phong tục và ký ức của đồng bào Mông, Dao, Tày... qua bao thế hệ.

Thắng cố truyền thống được nấu từ thịt và nội tạng ngựa, nhưng ở Tuyên Quang, tùy từng vùng, từng phiên chợ, người ta còn nấu thắng cố từ bò, trâu, lợn đen bản địa. Dù nguyên liệu chính có khác nhau, song điểm chung không thể trộn lẫn nằm ở hệ gia vị núi rừng và cách nấu mang đậm dấu ấn bản địa. Nội tạng được làm sạch, thái miếng vừa ăn, ướp cùng thảo quả, gừng, sả, hạt dổi, mắc khén... Những thứ gia vị nghe tên đã thấy mùi núi rừng, khi quện vào nhau tạo nên hương thơm nồng ấm, lan tỏa từ nồi thắng cố ra khắp khu chợ.

Nồi thắng cố thường được đặt trên bếp củi, than hồng, nấu từ sớm và giữ lửa suốt buổi chợ. Nước dùng không trong như phở, không sánh như bún, mà đục, béo, ngậy, thơm mùi gia vị rừng. Hơi nóng bốc lên nghi ngút, mang theo mùi thơm rất "gây

LẮNG NGHE CUỘC SỐNG

Nhịp chổi tre... ■ HẢI YẾN

nghiện”, khiến người đi chợ dù chưa đói cũng khó lòng làm ngơ.

Ăn thắng cố không thể vội. Một bát thắng cố nóng hổi được múc ra, rắc thêm chút hành hoa, chan đầy nước dùng, bên cạnh là đĩa rau cải mềo xanh non, bát muối ớt già tay đỏ au. Gắp miếng thịt mềm, nhai chậm để cảm nhận vị ngọt tự nhiên, vị béo lan nơi đầu lưỡi, rồi nhấp một ngụm rượu ngô cay nồng - cái lạnh buổi sớm vùng cao dường như tan biến. Đó là thứ cảm giác chỉ có thể tìm thấy giữa chợ phiên, giữa không gian núi rừng mộc mạc.

Điều làm nên sức hấp dẫn riêng của thắng cố chợ phiên Tuyên Quang là mỗi nồi một hương vị. Không có công thức cố định, không đo đếm chính xác, người nấu thắng cố thường là những người đàn ông quen việc mổ thịt, nếm nếm hoàn toàn bằng kinh nghiệm. Thêm gia vị lúc nào, cho nước bao nhiêu, vớt bọt ra sao... tất cả đều dựa vào cảm nhận và bàn tay từng người. Bởi vậy, thắng cố ở mỗi chợ, mỗi phiên đều mang một nét riêng, không trộn lẫn.

Ngồi quanh nồi thắng cố, người ta không chỉ ăn mà còn chia sẻ. Những câu chuyện mùa màng, nương rẫy, con cái, đường sá... cứ thế nối dài. Người quen, người lạ cùng ngồi chung mâm, chén rượu chuyển tay, bát thắng cố vui dần, khoảng cách cũng theo đó mà xích lại gần hơn. Thắng cố vì thế không chỉ là món ăn, mà là chất keo gắn kết cộng đồng trong những buổi chợ hiếm hoi.

Trong nhịp sống hiện đại, khi nhiều món ăn được “chuẩn hóa” để chiều khẩu vị số đông, thắng cố chợ phiên Tuyên Quang vẫn giữ nguyên nét thô mộc, mạnh mẽ và chân thật. Món ăn này không dễ ăn với người lần đầu thưởng thức, nhưng một khi đã quen, lại trở thành dư vị khó quên. Đó là thứ dư vị của núi rừng, của khói bếp, của tình người mộc mạc.

Ngày nay, nhiều du khách tìm đến các chợ phiên vùng cao Tuyên Quang không chỉ để mua sản vật địa phương, mà còn để tìm một bát thắng cố đúng nghĩa, ăn giữa chợ thật, nghe tiếng nói cười thật, cảm nhận trọn vẹn không gian văn hóa bản địa. Và khi rời chợ, thứ theo họ về không chỉ là vị ngọt béo còn vương nơi đầu lưỡi, mà còn là một nỗi nhớ rất sâu, rất lâu ■

GIỮA những ngày cuối năm tất bật, khi dòng người mãi miết ngược xuôi trên những chuyến xe chở đầy sắc xuân và quà Tết, tôi lại chọn cho mình một khoảng lặng để lắng nghe. Trong tĩnh mịch đêm về khuya, khi tiếng còi xe đã thưa vắng và ánh đèn đường đổ bóng dài trên mặt phố, có một âm thanh cứ đều đặn, nhẩn nại cất lên: tiếng chổi tre quét rác.

“Xạt... xạt... xạt...”.

Âm thanh ấy không thanh tao như tiếng đàn, cũng chẳng sôi động như nhạc xuân ngoài phố thị, nhưng lại có sức lay động kỳ lạ. Đó là âm hưởng của sự tận tụy, được viết nên bởi những người công nhân môi trường đang miệt mài gạn đục khơi trong cho vẻ đẹp của đô thị. Trong cái se lạnh của màn sương đêm, khi phố phường đã chìm vào giấc ngủ ấm êm, những đôi bàn tay ấy vẫn cần mẫn theo từng bước chân để trả lại cho mặt đường sự tinh khôi trước khi nắng mai kịp rạng.

Nhìn bóng chị công nhân đồ dài dưới ánh đèn vàng vọt, lòng tôi chợt thất lại khi nghĩ về một khoảng lặng khác sau những đường chổi kia. Đó là những đứa trẻ đang co mình trong giấc ngủ muộn, đôi mắt vẫn còn vương nỗi chờ mong một tiếng cửa khẽ mở của mẹ. Ở tuổi ấy, chúng cũng khát khao được cùng mẹ dạo chợ Tết, được tay mẹ tỉ mỉ sửa soạn nhánh hoa, lau lại ô cửa hay sửa bộ quần áo mới. Nhưng vì

sự tinh tươm của phố xá, mẹ chúng đã chọn làm “người canh giấc” cho mùa xuân của mọi nhà, để nỗi thiết thòi của con trẻ lặn sâu vào những đêm khuya lạnh buốt.

Vẻ đẹp của người lao động không chỉ nằm ở đôi bàn tay chai sạn hay sự bền bỉ với thời gian, mà còn tỏa sáng từ sự hy sinh thầm lặng ấy. Phố phường rực rỡ hơn không chỉ nhờ những vườn hoa khoe sắc hay ánh điện lung linh của kỷ nguyên số, mà bởi những góc phố đã được gột rửa bằng mồ hôi và cả những niềm riêng nén lại của những người công nhân áo cam. Sự ngăn nắp mà chúng ta thụ hưởng vào mỗi sớm mai chính là sự chất chiu từ nỗi nhớ nhà và trách nhiệm với cộng đồng của những gia đình bình dị.

Lắng nghe tiếng chổi tre giữa đêm cuối năm, ta học được cách biết ơn và trân trọng những giá trị thầm lặng. Mùa xuân thực sự không chỉ bùng nở trong sắc đào thắm, mai vàng, mà đã bắt đầu khởi phát từ những đường chổi miệt mài, từ tấm lòng bao dung của những người đang làm đẹp cho đời mà gác việc riêng tư.

Khi tiếng chổi im lặng cũng là lúc phố xá đã sẵn sàng khoác lên mình tấm áo mới tinh tươm để đón Tết. Nhờ những góc phố sạch đẹp ấy, bước chân lữ khách trở về thấy lòng nhẹ tênh, thấy mùa xuân về thật gần, ấm áp và trọn vẹn nghĩa tình ■



Tạo dựng thương hiệu du lịch Tuyên Quang

■ HỒNG HÀ

Đưa du lịch vào vị trí ngành kinh tế mũi nhọn là bước đi chiến lược được khẳng định rõ trong Nghị quyết Đại hội Đại biểu tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Từ tiềm năng di sản, bản sắc văn hóa đến lợi thế cửa khẩu, Nghị quyết đã phác thảo hướng đi đúng đắn: phát triển du lịch gắn với kinh tế di sản, công nghiệp văn hóa và kinh tế cửa khẩu nhằm tạo dựng thương hiệu du lịch Tuyên Quang trên bản đồ quốc gia và quốc tế.

Đúng vị trí trong tư duy phát triển

TUYÊN Quang là vùng đất giàu truyền thống cách mạng, nơi hội tụ những giá trị đặc sắc về lịch sử, văn hóa và cảnh quan thiên nhiên. Tỉnh sở hữu hệ thống danh lam thắng cảnh, những di sản văn hóa vật thể và phi vật thể và hệ sinh thái tự nhiên đặc sắc. Từ Khu di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào - Kim Bình, khu bảo tồn thiên nhiên Na Hang - Lâm Bình đến Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn, di sản quốc gia ruộng bậc thang Hoàng Su Phì, cảng Bắc Mê... Chính chiều sâu lịch sử và bề dày bản sắc ấy đã tạo nên nguồn tài nguyên du lịch phong phú, đa dạng - nền tảng quan trọng để du lịch từng bước khẳng định vai trò trong cơ cấu kinh tế.

Từ thực tiễn đó, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I (nhiệm kỳ 2025 - 2030) xác định: “Phát huy tiềm năng, lợi thế đẩy mạnh phát triển du lịch, trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, gắn với kinh tế di sản, công nghiệp văn hóa và kinh tế cửa khẩu có thương hiệu, với các sản phẩm du lịch uy tín, chất lượng cấp quốc gia và quốc tế”, là 1 trong 5 nhiệm vụ trọng tâm của nhiệm kỳ. Đây là bước chuyển mình quan trọng, thể hiện tư duy phát triển mới, coi du lịch không đơn thuần là dịch vụ, mà là trụ cột thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo sinh kế bền vững cho người dân.

Đồng chí Nguyễn Trung Ngọc, Giám đốc Sở VH TT & DL chia sẻ, ở tầm nhìn chiến lược, việc “đặt đúng vị trí” du lịch trong tư duy phát triển kinh tế là tiền đề quan trọng để ngành bước vào giai đoạn phát triển mới. Trên cơ sở đó, tỉnh từng bước định hình không gian du lịch vùng với hệ sinh thái tự nhiên, văn hóa quy mô lớn, có tính liên kết và bổ trợ lẫn nhau; làm nền tảng để xây dựng các chính sách ưu đãi, quy hoạch đầu tư đồng bộ nhằm từng bước khẳng định vai trò, vị thế trên bản đồ du lịch Việt Nam.

Từ định hướng chiến lược đó, nhiều doanh nghiệp lữ hành trong tỉnh đã chủ động làm mới sản phẩm tour, tuyến, kéo dài thời gian lưu trú và gia tăng giá trị điểm đến. Ông Nguyễn Văn Trãi, Giám đốc Công ty Du lịch Hà Giang Trẻ cho biết: “Trước đây, công ty chú trọng vào các tour tham quan danh thắng trên vùng Cao nguyên đá Đồng Văn. Hiện nay, chúng tôi hướng đến



Bản sắc văn hóa là nguồn lực nội sinh quan trọng, tạo nên sức hấp dẫn riêng cho du lịch.



*Hệ thống danh lam thắng cảnh,
di sản thiên nhiên tạo nền tảng
cho du lịch Tuyên Quang
phát triển bền vững.*

khai thác loại hình du lịch cộng đồng kết hợp với du lịch lịch sử tâm linh gắn với trải nghiệm ở các bản làng Na Hang - Lâm Bình và khám phá lòng hồ thủy điện Tuyên Quang. Việc kết nối mở thêm các tour, tuyến này giúp công ty có thêm những sản phẩm mới, đa dạng trải nghiệm, tăng cơ hội lựa chọn cho du khách”.

Trụ cột tăng trưởng mới

Những năm gần đây, du lịch Tuyên Quang đã đóng góp quan trọng vào tăng trưởng GRDP và tạo sinh kế bền vững cho cộng đồng. Minh chứng rõ nét là kết quả đạt được trong năm 2025, khi tỉnh đón gần 3,93 triệu lượt du khách (vượt mục tiêu 3,5 triệu lượt khách) với tổng doanh thu đạt hơn 10.600 tỷ đồng. Cùng với sự tăng trưởng về quy mô, du lịch Tuyên Quang còn ghi dấu ấn mạnh mẽ trên trường quốc tế khi nhiều điểm đến, sản phẩm du lịch được vinh danh tại các giải thưởng uy tín như: Lô Lô Chải được công nhận là Làng du lịch tốt nhất thế giới, Panhou Retreat được vinh danh “Khu nghỉ dưỡng xanh hàng đầu châu Á”, Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn được tôn vinh là “Điểm đến văn hóa hàng đầu thế giới”...

Những kết quả trên là nền tảng quan trọng, khẳng định hướng đi đúng đắn trong phát triển du lịch của tỉnh. Để đưa Nghị quyết Đại hội đi vào thực tiễn, tỉnh đang tiếp tục quy hoạch, đầu tư nguồn lực có trọng tâm, trọng điểm; trong đó, xây dựng Khu di tích quốc gia đặc biệt Tân Trào trở thành trung tâm giáo dục truyền thống cách mạng của cả nước, Cao nguyên đá Đồng Văn thành khu du lịch quốc gia, cột cờ Quốc gia Lũng Cú trở thành điểm đến đặc thù nơi địa đầu Tổ quốc. Cùng với đó, các danh thắng Na Hang - Lâm Bình, Mã Pì Lèng, sông Nho Quế được định hướng phát triển thành trung tâm du lịch sinh thái, cộng đồng.

Các lễ hội tiêu biểu như: Lễ hội Thành Tuyên, Lễ hội hoa Tam giác mạch cũng được định hướng nâng tầm trở thành sự kiện văn hóa - du lịch mang tầm cỡ quốc tế. Song song với phát triển sản phẩm, tỉnh còn đẩy mạnh liên kết vùng, cải

thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp tham gia đầu tư và hoạt động hiệu quả trong lĩnh vực du lịch.

Ông Lại Quốc Tĩnh, Chủ tịch Hiệp hội Du lịch tỉnh bày tỏ: “Thời gian tới, Hiệp hội sẽ tiếp tục đồng hành cùng tỉnh trong định hướng phát triển du lịch theo hướng xanh, bền vững, gắn với bảo tồn và phát huy giá trị di sản, bản sắc văn hóa dân tộc. Trọng tâm là hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng sản phẩm đặc thù, nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng cường liên kết tour, tuyến và quảng bá điểm đến. Đây cũng là cách để hiện thực hóa Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ tỉnh, mang theo khát vọng vươn mình trong kỷ nguyên hội nhập”.

Hướng tới mục tiêu phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, tỉnh tiếp tục tập trung nguồn lực đầu tư, nâng cấp và hoàn thiện hạ tầng giao thông, tạo thuận lợi cho kết nối liên vùng, mở rộng không gian phát triển. Nhiều dự án trọng điểm như cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ, cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1), tuyến đường Ba Bể (Bắc Kạn) kết nối với Na Hang (Tuyên Quang) và các tuyến đường vào khu, điểm du lịch trọng tâm đã và đang phát huy hiệu quả.

Song song với đó, hệ thống hạ tầng dịch vụ du lịch cũng ngày càng phát triển. Toàn tỉnh hiện có gần 1.500 cơ sở lưu trú, với mạng lưới khách sạn, nhà nghỉ, homestay; cùng hơn 250 cơ sở ăn uống, 89 tàu thuyền phục vụ du lịch và gần 50 doanh nghiệp lữ hành đang hoạt động. Sự phát triển này cho thấy du lịch không còn mang tính manh mún, tự phát, mà đã từng bước hình thành một ngành kinh tế có cấu trúc tương đối hoàn chỉnh, đủ khả năng đáp ứng nhu cầu đa dạng của du khách.

Từ nghị quyết đến thực tiễn đòi hỏi sự kiên trì và đồng bộ trong tổ chức thực hiện. Song với định hướng đúng đắn, cách làm bài bản và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, du lịch Tuyên Quang sẽ từng bước khẳng định vai trò ngành kinh tế mũi nhọn, trở thành động lực tăng trưởng mới, góp phần nâng cao vị thế của tỉnh trên bản đồ du lịch quốc gia và quốc tế ■



Lễ hội Đền Hạ hằng năm thu hút nhiều người dân và du khách tham gia.

Hành hương về đất Mẫu

■ LÊ DUY

Tuyên Quang - mảnh đất “sơn kỳ thủy tú” từ bao đời nay được xem là cõi thiêng của đạo Mẫu Việt Nam. Giữa lòng xứ Tuyên, 14 ngôi đền cổ kính, tiêu biểu là Đền Hạ, Đền Thượng, Đền Ỗ La cùng soi bóng xuống dòng Lô, tạo nên một không gian linh thiêng thờ Mẫu Thoải. Tại đây, nước được tôn thờ như người Mẹ đại ngàn, ban phát nguồn sống và chở che cho muôn dân trăm họ được an lành, hạnh phúc.

Điểm đến đầu xuân

VÀO dịp đầu xuân, khi làn sương mờ còn giăng mắc trên những đỉnh núi đại ngàn, du khách thập phương lại nô nức tìm về Tuyên Quang để đắm mình trong không gian linh thiêng của lễ hội cùng tín ngưỡng bản địa đặc sắc. Tâm điểm là lễ hội rước mẫu đền đền Hạ, đền Thượng và đền Ỗ La.

Lễ hội diễn ra từ ngày 11 đến 16/2 âm lịch với những nghi thức rước Mẫu đầy uy nghiêm. Sáng sớm ngày 11, kiệu rước Phương Dung công chúa (người chị) khởi hành từ đền Ỗ La về đền Hạ. Hôm sau, Ngọc Lân công chúa (người em) từ đền Thượng cũng được rước về để hợp tể. Trong tiếng trống hội rộn ràng và làn điệu châu văn mượt mà, các trò chơi dân gian như đánh tổ tôm, cờ tướng, chọi gà, kéo co... diễn ra sôi nổi. Khi đêm xuống, những ánh hoa đăng lung linh được thả xuống dòng Lô, mang theo lời nguyện ước về một năm mưa thuận gió hòa.

Đặc biệt, điểm nhấn xúc động nhất là tục “chui kiệu Mẫu”. Khi đoàn rước đi qua các con phố, người dân mọi lứa tuổi đều thành kính chờ đợi để được chui qua kiệu với niềm tin son sắt: cái chạm nhẹ vào linh vật của Thánh Mẫu sẽ mang lại sức khỏe và sự bảo

bọc cho cả năm dài. Lễ hội khép lại vào ngày 16/2 khi nhân dân làm lễ hoàn cung, đưa các Mẫu trở về đền thờ riêng trong không khí trang nghiêm.

Đã thành lệ, từ tháng 12 âm lịch, các tuyến du lịch hành hương về miền đất Mẫu đã rục rịch lên kế hoạch. Với những người “phát nguyện” hành hương như bà Lê Thị Thủy (Hà Nội), chuyến đi Tuyên Quang là một sự ước hẹn đón xuân. Bà chia sẻ, suốt 15 năm qua, bà đều đặn cùng gần 200 đồng niên duy trì chuyến lễ đầu năm tại xứ Tuyên. Hành trình luôn bắt đầu từ các đền Trình nhỏ bé - nơi báo cáo với Thánh Mẫu để cầu xin một chuyến đi hanh thông.

Tại đền Cẩm Sơn (đền Moóc Giăng xưa), sau khi dâng lễ cầu xin chuyến đi hanh thông, đoàn mới tiếp tục hành trình qua chuỗi 18 ngôi đền danh tiếng: Đền Hạ, Thượng, Cẩm, Ghềnh Quýt, Cảnh Xanh, Ỗ La...

Không chỉ dừng lại ở phố thị, dòng chảy đạo Mẫu còn lan tỏa lên các xã vùng cao. Du khách thường tìm đến đền Pác Tà (Na Hang) - ngôi đền uy nghi sừng sững giữa hai nhánh



Màn múa rồng đặc sắc đi theo đoàn rước Mẫu.

hợp lưu sông Gâm và sông Năng. Đây là nơi thờ vị hôn thê của tướng quân Trần Nhật Duật, minh chứng cho việc hóa thân từ những người phụ nữ có công với nước thành Thánh Mẫu trong lòng dân. Tiếp đó là đền Bách Thần (Chiêm Hóa), đền Bắc Mực (Hàm Yên) và khép lại hành trình tại đền Cô bé Minh Lương (Yên Sơn).

Đặc sắc của Mẫu xứ Tuyên

Đồng chí Nguyễn Văn Hòa, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chia sẻ, tín ngưỡng thờ Mẫu có mặt ở Tuyên Quang từ đầu thế kỷ 17 và phát triển mạnh vào thế kỷ 18. Nơi đây được cho là nơi phát tích của thánh Mẫu Đệ Tam - vị thần cai quản sông nước. Cũng bởi hệ thống đền thờ mẫu Thoải khá dày nên Tuyên Quang được coi là “vùng mẫu Thoải, vùng đất Mẫu”. Tuyên Quang xác định du lịch văn hóa tâm linh là một trong ba loại hình du lịch chính, góp phần đưa du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh.

Khắp các địa phương ở Tuyên Quang đều có thờ Mẫu. Tại phường Nông Tiến, sự phân cấp quyền năng của các Mẫu được thể hiện rõ rệt: đền Thượng thờ Mẫu Thượng Thiên (áo đỏ), đền Cấm thờ Mẫu Thượng Ngàn (áo xanh) và đền Ghềnh Quýt thờ Mẫu Thoải (áo trắng). Việc lập đền sát bờ sông Lô

để thờ “Mẹ nước” cho thấy triết lý “nhất nước, nhì phân” trong nông nghiệp đã hóa thân thành đức tin sâu sắc, tạo nên nét riêng trong văn hóa đạo Mẫu Tam phủ, Tứ phủ của dân tộc.

Phó Giáo sư, Tiến sĩ Bùi Hoài Sơn, Ủy viên chuyên trách Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội khẳng định, việc phát triển du lịch tâm linh dựa trên tín ngưỡng thờ Mẫu ở Tuyên Quang không chỉ góp phần quảng bá văn hóa địa phương mà còn tạo động lực phát triển kinh tế, thu hút du khách trong và ngoài nước. Tuy nhiên, để du lịch tâm linh thực sự bền vững, cần có sự cân bằng giữa phát triển du lịch và bảo tồn các giá trị thiêng liêng vốn có.

Sự giao thoa của niềm tin và lịch sử

Cái hay của đất Mẫu Tuyên Quang còn nằm ở sự dung hòa. Du khách không chỉ thấy bóng dáng Mẫu mà còn thấy sự uy nghi của lịch sử qua đền Pác Tạ - nơi thờ vị hôn thê của tướng quân Trần Nhật Duật, hay sự độc đáo của đền Bách Thần (Chiêm Hóa). Tại đây, từ thiên thần (sấm, chớp, mây, mưa) đến nhân thần (tướng quân Ma Doãn Giáo) đều hội tụ, chứng giám cho lời thỉnh cầu của con dân trong hội Lồng Tồng ngày đầu năm.

Bên cạnh những ngôi đền, Tuyên Quang còn là nơi nường náu của Phật giáo với những ngôi chùa cổ như Bảo Ninh Sùng Phúc, chùa Hang hay Thiền viện Trúc Lâm Chính Pháp vừa mới khánh thành uy nghiêm.

Sự hiện diện song hành giữa chùa và đền, giữa đạo và đời đã biến Tuyên Quang thành một “thánh địa” của lòng trắc ẩn. Về với đất Mẫu, là về với sự cân bằng giữa phát triển và bảo tồn, để mỗi người con sau chuyến hành hương lại thấy lòng mình an yên, vững chãi giữa sóng gió cuộc đời ■



Lễ hội rước mẫu, nét văn hóa truyền thống của người Tuyên Quang.



Đi thuyền khám phá sông Nho Quế, chụp ảnh trước hẻm Tu Sản là trải nghiệm thích thú với du khách.

Khám phá hẻm Tu Sản

■ Ghi chép: HỒNG HÀ

Nếu ví Cao nguyên đá Đồng Văn là một cơ thể tràn đầy sức sống với hành trình hàng trăm triệu năm kiến tạo địa chất, thì hẻm Tu Sản - sông Nho Quế chính là mạch máu xanh thắm chảy giữa miền đá xám, hiện lên như một kiệt tác của kiến tạo địa chất và thời gian. Đừng chỉ ngắm nhìn từ xa, hãy cùng chúng tôi xuôi dòng Nho Quế để giải mã sức hút của “đệ nhất hùng quan” Đông Nam Á này.

“Cuốn biên niên sử” triệu năm dưới đáy biển cổ

KHÔNG phải ngẫu nhiên mà hẻm Tu Sản trở thành biểu tượng trung tâm trên logo của Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Cao nguyên đá Đồng Văn. Ngược dòng thời gian, nơi đây vốn là đáy biển cổ xưa. Qua những cuộc kiến tạo địa chất vĩ đại, vỏ Trái Đất nứt gãy và nâng lên, nhường chỗ cho dòng Nho Quế cần mẫn “xẻ dọc” núi rừng qua hàng trăm triệu năm tạo nên hẻm Tu Sản có kiến tạo địa chất độc nhất vô nhị ở Việt Nam.

Kết quả của quá trình phong hóa ấy là một tuyệt tác có một không hai, như chia sẻ của ông Hoàng Xuân Đôn, Giám đốc Ban Quản lý Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn: hẻm Tu Sản dài 1,7km, với vách đá dựng đứng cao gần 900m và độ sâu xấp xỉ 1.000m. Đứng giữa lòng hẻm, bạn sẽ thấy những lớp đá vôi chồng xếp lên nhau như một “cuốn biên niên sử bằng đá”, ghi lại từng dấu mốc vận động của hành tinh. Chính vì giá trị độc bản này, năm 2009, Tu Sản đã được xếp hạng Di tích danh lam thắng cảnh cấp Quốc gia, sông Nho Quế được vinh danh là một trong những thung lũng kiến tạo tiêu biểu của Việt Nam.

Trải nghiệm giữa lòng di sản

Đứng trên đỉnh Mã Pì Lèng nhìn xuống, dòng Nho Quế uốn lượn dưới đáy hẻm sâu như dải lụa ngọc bích mềm mại vắt qua những dãy núi trùng điệp. Mỗi chuyến thuyền tham quan trên sông kéo dài khoảng 30 - 45 phút, tùy điều kiện thời tiết và dòng chảy, đưa du khách lướt nhẹ trên làn nước xanh thăm thẳm in bóng mây trời. Từ lòng hẻm vực, vẻ đẹp Tu Sản hiện ra trọn vẹn với những vách đá dựng đứng trắng lè, rừng cây xanh um bám sườn núi, thác nước đổ từ trên cao và các cửa hang động lớn nhỏ vẫn còn nguyên vẻ hoang sơ, bí ẩn.

Giữa không gian hùng vĩ ấy, chị Võ Hà Châu, du khách đến từ tỉnh Đồng Nai, đã chọn xuống thuyền xuôi dòng Nho Quế để ngắm hẻm vực Tu Sản từ góc nhìn cận cảnh. Chị chia sẻ, chỉ khi ngồi giữa lòng hẻm sâu, ngược nhìn những vách đá dựng đứng cao vút hai bên, mới cảm nhận trọn vẹn vẻ đẹp choáng ngợp và sự kỳ vĩ của thiên nhiên nơi địa đầu Tổ quốc.

Nếu có nhiều thời gian, du khách có thể hòa mình trọn vẹn với thiên nhiên khi bơi lội trên sông, chèo kayak, câu cá, cắm trại hay dã ngoại ven bờ Nho Quế. Giữa không gian ấy, hẻm vực Tu Sản vẫn âm thầm cư mang đàn khi mốc khoảng 40 - 50 cá thể sinh sống tự nhiên. Chính địa hình vách đá dựng đứng, hiểm trở đã trở thành “lá chắn” giúp chúng sinh trưởng, phát

triển. Vào những ngày nắng đẹp, du khách có thể bắt gặp đàn khỉ chuyền cành, men theo các mỏm đá cheo leo để kiếm ăn. Những trải nghiệm phong phú ấy góp phần làm nên sức hấp dẫn riêng có của Tu Sản với khách du lịch trong và ngoài nước.

Sức sống mãnh liệt trên “sa mạc đá”

Tu Sản không chỉ là điểm đến của cảnh sắc, mà còn là nơi kể câu chuyện về ý chí con người. Những bản làng như Tà Làng, Mã Phi Lềng hay Lũng Chư nằm rải rác trên sườn núi dốc đứng là minh chứng cho khát vọng mưu sinh bền bỉ.

Trước đây, tỷ lệ hộ nghèo tại các thôn này còn ở mức cao. Sinh kế của người dân chủ yếu dựa vào hơn 100 ha đất trên những sườn núi dốc đứng. Vào mùa gieo hạt, một bên là hẻm Tu Sản sâu hun hút, một bên là vách đá dựng đứng, người dân phải bám đá, men theo sườn núi để tra từng hạt ngô vào những khoảnh đất chênh vênh. Khi những nương ngô chín rộ, xanh tốt, nhìn từ trên cao xuống, hai bên hẻm vực hiện lên những mảng xanh bám chặt vào vách đá, nơi mỗi hạt giống được gửi gắm bằng mồ hôi, sự bền bỉ và ý chí sinh tồn của đồng bào vùng cao.

Những năm gần đây, khi du lịch phát triển, cuộc sống của người dân quanh hẻm vực Tu Sản cũng bắt đầu đổi thay. Từ những nương ngô cheo leo, nhiều gia đình đã biết chuyển sang làm du lịch cộng đồng, lái thuyền trên sông hay bán hàng lưu niệm cho du khách để từng bước cải thiện sinh kế. Anh Hoàng Chung, chủ kinh doanh Homestay Mã Phi Lềng, xã Đồng Văn cho biết: “Trước đây, gia đình tôi chủ yếu trông vào vài nương ngô bám đá, thu nhập bấp bênh, đủ ăn đã khó. Từ khi khách du lịch tìm đến ngày một đông, chúng tôi học cách làm homestay, giữ gìn nhà cửa, phong tục để đón khách. Có thêm nguồn thu từ lưu trú, bán đồ thổ cẩm, đặc sản địa phương, cuộc sống cũng đỡ vất vả hơn”.

Nằm ven dòng Nho Quế, cách hẻm Tu Sản khoảng 1km, thôn Tà Làng (xã Đồng Văn) có 46 hộ dân với gần 400 nhân khẩu, chủ yếu là đồng bào Tày, Giáy, Mông. Trước đây, Tà Làng từng được xem là “rốn nghèo” của xã: chưa có điện lưới quốc gia, con đường độc đạo dài gần 8km chỉ là lối mòn men núi, cuộc sống người dân gắn chặt với sông nước và nương rẫy. Từ khi Nhà máy thủy điện Nho Quế 1 đi vào vận hành, mở ra hướng phát triển du lịch, đưa du khách khám phá lòng sông.

Từ một hộ dân chài lưới ven sông, anh Hoàng Văn Điệp nay trở thành Phó Giám đốc HTX Nông nghiệp và Dịch vụ du lịch Tu Sản. Chia sẻ về hành trình thoát nghèo nhờ du lịch, anh Điệp cho biết: “HTX hiện quản lý hơn 50 thuyền chở khách tham quan. Những gia đình có điều kiện kinh tế sẽ chung vốn góp thuyền vào HTX, trực tiếp tham gia kinh doanh. Với các hộ khó khăn thì hợp đồng lái thuyền phục vụ du khách, thu nhập bình quân đạt từ 8 - 10 triệu đồng/người/tháng. Bên cạnh đó, nhiều hộ dân còn mở thêm dịch vụ ăn uống, cho thuê trang phục truyền thống để du khách chụp ảnh, check-in. Nhờ đó, bà con thôn Tà Làng đã vươn lên thoát nghèo, đời sống từng bước khởi sắc”.

Rời Tu Sản khi bóng chiều đã đổ dài trên những vách đá dựng đứng, âm hưởng của dòng Nho Quế như vẫn còn vang vọng mãi trong tâm khảm. Hẻm vực ấy không chỉ là một danh thắng để chiêm ngưỡng, mà là nơi để mỗi người tự soi rọi lại mình trước sự kỳ vĩ của tạo hóa. Hãy một lần đến đây, để đôi chân chạm vào đá xám, để trái tim hòa cùng nhịp đập của đại ngàn và để thấy một Việt Nam mình quá đỗi kiêu hãnh giữa mây trời biên cương.



Toàn cảnh hẻm Tu Sản và dòng sông Nho Quế khi nhìn từ đèo Mã Phi Lềng.

Bản tình ca mùa xuân

■ GIANG LAM, BIÊN LUÂN, LÊ HẰNG

Khi những cánh én chao nghiêng dệt tin yêu lên bầu trời biên ải, cũng là lúc mùa xuân rón rén thả từng giọt sương mai xuống dải đất Tuyên Quang hùng vĩ. Từ đỉnh cột cờ Lũng Cú cho đến mái đình Tân Trào rợp bóng, cả một vùng non nước trập trùng như bừng tỉnh sau giấc ngủ đông. Đất trời giao hòa, đá núi cũng hóa dịu dàng để ấp ôm lấy những mầm xanh non tơ, vẽ nên một bức tranh thủy mặc khổng lồ, nơi mà sự khắc nghiệt của đá và nét thơ mộng của dòng sông hân hoan chào năm mới trên quê hương Tuyên Quang.



*Tuyên Quang
nơi đâu cũng
đẹp như một
bức tranh khi
đất trời vào xuân.
Ảnh chụp tại
xã Vân Chải
(ảnh trái).*

*Phụ nữ Dao Tiền
ở Hồng Thái
chuẩn bị
trang phục đi
chơi xuân
(ảnh phải).*



Hoa đào khoe sắc bên hàng rào đá ở xã Mèo Vạc.



▲ Ảnh từ trái qua phải:

Phụ nữ Tày ở
Lâm Bình trải hội
mùa xuân.

Thanh âm gọi
mùa xuân về.

Nam thanh nữ tú
hẹn hò mùa xuân
xã Khau Vai.

Thiếu nữ xinh đẹp
trong trang phục
truyền thống
tại thôn Nà Héc,
xã Yên Lập.

◀ Đường cây mùa
xuân tại xã Sà Phìn.

Tiếng Then

gọi mùa Xuân

■ PHƯƠNG THÙY

Mỗi độ xuân sang, khi sương mỏng còn vương trên mái nhà sàn, bếp lửa hồng chưa kịp tàn tro đêm cũ, giai điệu đầm thắm “ôi la” lại ngân lên giữa núi rừng xứ Tuyên. Nhẹ như gió, ấm như lửa hồng, tiếng Then cất lời gọi mùa xuân về với bản làng, với con người, với ký ức văn hóa đã bền bỉ chảy suốt chiều dài lịch sử.



Nghệ nhân Nguyễn Văn Chặt, phường Hà Giang 1 truyền lửa Then cho thế hệ trẻ.

Lửa Then xứ Tuyên

TUYÊN Quang, vùng đất hội tụ nhiều dân tộc anh em, trong đó đồng bào Tày chiếm 24,6% dân số, nhiều nhất trong cộng đồng các dân tộc thiểu số trong tỉnh. Chính sự tập trung đông đảo này đã đưa xứ Tuyên trở thành một trong những cái nôi nuôi dưỡng di sản Then đặc sắc bậc nhất.

Theo lời kể của các nghệ nhân và ghi chép trong thư tịch cổ, Then Tuyên Quang được hình thành rất sớm, xuất hiện từ thời Phùng Hưng (thế kỷ VIII) và được trao truyền chủ yếu bằng hình thức truyền khẩu. Không chỉ là một làn điệu dân ca, Then theo quan niệm dân gian có nghĩa là “Trời”, được coi là điệu hát của thần tiên truyền lại. Trong vũ trụ quan của người Tày, thế giới được chia làm ba tầng: Mường Trời (nơi thần linh cư ngụ), Mường Đất (nơi con người sinh sống) và Mường Nước (nơi ở của Long Vương). Điều đặc biệt ở đây, tiếng Then chính là chiếc cầu nối xuyên không gian ấy. Thông qua Then, người Tày giải thích mối quan hệ giữa con người và thiên nhiên, đồng thời gửi gắm ước vọng về chỗ dựa tinh thần để vượt qua những trắc trở của cuộc sống.

Nét riêng của Then Tuyên Quang nằm ở giai điệu đầm thắm, tiết tấu khoan thai; câu hát thường mở đầu bằng tiếng gọi “ôi la” - biểu đạt khát vọng giao hòa giữa con người với trời đất, thiên nhiên và vạn vật. Trong không gian diễn xướng ấy, đàn Tính là nhạc cụ

chủ đạo, hồn cốt của diễn xướng đi liền với điệu Then, vừa giữ nhịp, vừa dẫn dắt cảm xúc, nâng đỡ lời ca, tạo nên sự cộng hưởng sâu lắng, chạm tới chiều sâu tâm thức người nghe. Đặc biệt, mỗi độ tết đến xuân về, những khúc Then cầu mùa, cầu an lại vang lên rộn rã, mang theo mong ước về một năm mưa thuận gió hòa, mùa màng tươi tốt, bản làng ấm no. Sức sống mãnh liệt và những giá trị nhân văn độc đáo đó đã đưa Then vượt ra khỏi phạm vi bản làng, trở thành niềm tự hào chung của cả dân tộc. Năm 2019, thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái ở Việt Nam, trong đó có Tuyên Quang được UNESCO ghi danh Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Dấu mốc lịch sử này không chỉ khẳng định tầm vóc quốc tế của di sản mà còn là sự tôn vinh xứng đáng cho những nỗ lực gìn giữ mạch nguồn văn hóa xuyên suốt nhiều thế kỷ.

Di sản sống cùng thời đại

Sở hữu chiều sâu lịch sử và giá trị nhân văn sâu sắc, Then không chỉ là tài sản tinh thần riêng của cộng đồng người Tày, mà còn là “viên ngọc quý” được cả hệ thống chính trị và xã hội chung tay gìn giữ. Ở Tuyên Quang, Then không chỉ hiện diện trên sân khấu, lễ hội mà sống trong từng bản làng, gia đình, câu lạc bộ (CLB) văn hóa ở cơ sở.

Anh Hà Văn Nam, thôn An Phú, xã Tân An hiện là Chủ nhiệm Câu lạc bộ Văn hóa dân gian thôn An Phú với hơn 20 thành viên

tham gia. Đặc biệt, mô hình Tốp Then gia đình dòng họ Hà do anh gây dựng đã chứng minh cách làm độc đáo trong bảo tồn di sản ở cơ sở. Hiếm có nơi nào, sức sống của Then lại mãnh liệt như thế, khi tứ đại đồng đường với hơn 30 người trong một dòng họ có thể cùng nhau so dây, nắn phím, ngân vang lời Then mỗi dịp hội làng, giao lưu văn nghệ. “Với tôi, việc điều hành CLB hay duy trì Tốp Then chính là mệnh lệnh từ trái tim, nhằm đảm bảo báu vật của cha ông luôn trường tồn giữa dòng chảy hối hả của thời đại”, anh Nam chia sẻ.

Nếu anh Hà Văn Nam gìn giữ Then bằng sợi dây huyết thống, thì tại phường Hà Giang 1, Nghệ nhân Nguyễn Văn Chự lại chọn cách gieo mầm di sản vào lòng cộng đồng. Từ năm 2021, ông mở lớp dạy Then - Tính miễn phí tại nhà, với hành trang giản dị: Cây đàn Tính sơn màu thời gian và cuốn sổ chép lời Then nắn nót. Không bực giảng, giáo án cầu kỳ, nhưng tiếng đàn, lời ca chưa bao giờ ngơi nghỉ, quy tụ từ người già đến trẻ nhỏ. Với ông Chự, “mỗi câu Then là một bài học làm người, giữ Then là giữ gốc”. Tư tưởng mộc mạc ấy đã quy tụ hơn 100 học viên, để từ lớp học nhỏ, họ trở thành những sứ giả đưa Then lan tỏa vào trường học và đời sống.

Còn với chàng trai Nguyễn Văn Hữu, xã Bắc Quang, anh không chỉ là một nghệ nhân 9X tài năng mà còn là người “giữ lửa” di sản bằng tư duy của thời đại mới. Với quan điểm: “Mạng xã hội không thay thế truyền thống nhưng là công cụ tối ưu để di sản sống cùng thời đại số”, anh Hữu đã đưa điệu Then phủ sóng mạnh mẽ trên kênh YouTube và TikTok, thu hút gần 67.000 người theo dõi. Các video anh đăng tải đã đưa tiếng Then vượt khỏi phạm vi bản làng, đến với hàng nghìn khán giả trong nước và quốc tế.



Mỗi chương trình biểu diễn Then, đàn Tính là một nhịp cầu đưa di sản lan tỏa trong đời sống.

Giữa thanh âm giao hòa của đất trời sang xuân, tiếng Then hòa cùng điệu Tính ngân lên như tiếp nối ngọn lửa di sản đã bền bỉ cháy qua chiều dài lịch sử. Nơi ấy, sự trao truyền bằng trái tim và trách nhiệm đã kiến tạo nên một chiều sâu văn hóa Tày đặc sắc giữa lòng Tuyên Quang. Để rồi, dù ngược xuôi muôn nẻo, tiếng “ôi la” vẫn vang vọng như lời gọi mời thiết tha, đưa hồn người neo lại bình yên nơi bến bờ bản sắc ■

DU LỊCH XANH

Thuận tự nhiên

■ TRÚC LINH

Về những miền quê làm du lịch xanh, người ta bắt đầu nhắc nhiều đến lối sống “không dấu vết”. Nói một cách giản dị, đó là cách làm du lịch mà không để lại rác thải, không làm hại đến môi trường. Tại những ngôi làng được xem là biểu tượng cho xu hướng này, tôi cứ ấn tượng mãi với hình ảnh người chủ vườn mẫu nông dân thời đại mới mà bà con vẫn gọi vui là “Giám đốc vườn mẫu”.

Thấy khách cứ ngắm nghía rồi tò mò về tấm biển gỗ có dòng chữ “Vườn nhà có gì, ăn nấy” treo ngay cổng tre, ông chủ vườn cười hiền:

- Chẳng giấu gì ông, ở đây chúng tôi cứ thuận theo tự nhiên mà làm. Khách thích ăn rau gì thì ra vườn hái, muốn cá tươi thì xuống ao câu. Cứ từ gốc cây vào thẳng bếp, chẳng cần túi nilon bao bì, cũng chẳng mất công xe cộ vận chuyển. Cái vị tươi rói ấy chính là “mật ngọt” của đất trời đấy ông ạ!

Vị khách đi cùng tôi, tay lóng ngóng cầm chiếc giỏ mây, ngắm nghía những dải hoa ngũ sắc trồng xen dưới gốc bưởi để dụ sâu bọ thay cho thuốc hóa học, bèn hỏi vui:

- Thế ông thả cho khách tự do ra vào vườn thế này, không sợ người ta vô ý làm hỏng hết cái vườn mẫu ông dày công chăm bón à?

Ông chủ vườn hóm hỉnh nháy mắt, tay lướt nhẹ trên màn hình thiết bị cầm tay hiển thị mấy chỉ số sức khỏe của đất:

- Khách đến với mình đều là người biết thương cây cỏ cả.

Mình mời họ làm nông dân thực thụ, chỉ cho họ cách hái trái sao cho cây không “đau” để mùa sau còn nảy lứa mới. Và lại, vườn bây giờ có công nghệ canh chừng hộ rồi, nhưng cái “mắt thần” lớn nhất vẫn là lòng tin giữa người với người. Ở đây, chúng tôi quan niệm mình chỉ đang “mượn” của thiên nhiên để làm du lịch, nên phải giữ gìn thật khéo để còn trả lại cho con cháu. Mình từ tế với đất thì đất chẳng bao giờ phụ mình, ông tính có phải không?

Quả thực, cái nếp nghĩ bền vững ấy đã thấm vào từng việc nhỏ nhất, trở thành chuẩn mực chung của cả cộng đồng. Bước vào những căn nhà sàn lưu trú mang tính hình mẫu, tuyệt nhiên không thấy bóng dáng túi nilon hay chai nhựa dùng một lần. Thay vào đó là những ống tre đựng vật dụng cá nhân, xà phòng thơm mùi bồ hòn và những chiếc túi sợi đan tay tinh xảo. Những món đồ nhỏ bé ấy không chỉ phục vụ khách đường xa, mà còn là lời cam kết về lối sống biết giữ gìn cho mai sau.

Chiều muộn, ngồi bên hiên nhà nghe tiếng suối róc rách dẫn nước về ao, tôi chợt hiểu ra du lịch xanh chẳng phải cái gì cao siêu. Nó bắt đầu từ chính tấm lòng của những người nông dân biết yêu từng nhành hoa, ngọn cỏ. Ở những ngôi làng điển hình này, mỗi nếp nghĩ sạch đang viết nên câu chuyện về một vùng quê đáng sống, nơi con người và thiên nhiên cùng dắt tay nhau bước đi trong sự chân thành và thông dong ■

Khoảng lặng của thời gian

■ THIÊN THANH

BUỔI sáng đầu năm đến rất khế. Khế đến mức nếu không thức dậy sớm, người ta có thể bỏ lỡ nó như bỏ lỡ một cái chớp mắt của thời gian. Không còn dư âm rộn ràng của giao thừa, không còn tiếng cười náo nức hay những lời chúc được nói ra theo thói quen. Chỉ còn lại một buổi sáng yên tĩnh, trong trẻo đến lạ thường.

Tôi thức dậy khi trời còn mờ sương. Không vì chuông báo thức, cũng không vì một cuộc hẹn nào. Chỉ là một cảm giác mơ hồ nhưng rất rõ ràng, cảm giác của người vừa đi hết một vòng năm tháng, đứng lại trước ngưỡng cửa mới, bất giác chùn chân. Ở tuổi xế chiều, người ta biết trân trọng những khoảnh khắc như thế: không ồn ào, không phô trương, không cần ai chứng kiến.

Ngoài hiên, sương còn đọng trên những tàng lá. Bầu trời mang sắc xám nhạt, thứ xám dịu dàng, không buồn, đủ để làm mềm mọi đường nét của cảnh vật. Con ngõ trước nhà vắng lặng hơn thường ngày. Những bước chân quen thuộc của hàng xóm dường như còn nấn ná trong giấc ngủ muộn của ngày đầu năm. Tôi đứng yên bên cửa sổ, hít một hơi thật sâu. Mùi đất ẩm, mùi lá cây, mùi khói bếp còn vương lại từ đêm qua hòa quyện thành một hương vị rất riêng - hương vị của sự bắt đầu, mong manh và dễ dặt.

Năm tháng đi qua đời người nhanh hơn những gì ta từng nghĩ. Khi còn trẻ, buổi sáng đầu năm là sự khởi đầu cho những dự định lớn, cho những kế hoạch được vẽ ra bằng niềm tin gần như tuyệt đối. Khi ấy, ta tin rằng chỉ cần cố gắng, mọi thứ đều có thể bắt đầu lại từ đầu. Còn bây giờ, buổi sáng đầu năm giống một khoảng lặng cần thiết. Một khoảng lặng để nhìn lại, để đối diện với chính mình sau bao nhiêu va đập, được - mất, hơn - thua của kiếp người.

Buổi sáng đầu năm không mang theo những lời hứa hẹn rõ ràng. Nó không đảm bảo rằng năm mới sẽ tốt đẹp hơn, cũng không chắc những mong cầu sẽ thành hiện thực. Nhưng chính sự không chắc chắn ấy lại khiến con người sống thật hơn. Tôi nghĩ về năm cũ: những người đã đi xa không kịp nói lời từ biệt, những mối quan hệ đổi khác theo cách không ai mong muốn, những việc dang dở chưa kịp hoàn thành. Có những điều không thể mang theo sang năm mới, nhưng cũng chẳng thể quên. Thời gian không xóa đi tất cả, nó chỉ âm thầm đặt mọi thứ vào đúng vị trí của mình.

Ngoài phố, tiếng chổi tre vang lên đều đều. Một âm thanh rất đời, rất quen, khiến buổi sáng thêm phần chân thực. Tôi chợt nhận ra, điều quý giá nhất của buổi sáng đầu năm không nằm ở nghi lễ hay lời chúc tụng, mà ở cảm giác được bắt đầu lại, dù chỉ là trong suy nghĩ. Bắt đầu lại bằng cách sống chậm hơn một chút, nói ít đi một chút, và lắng nghe nhiều hơn những chuyển động rất nhỏ của cuộc đời mà lâu nay ta thường bỏ qua.



Minh họa: XUÂN ĐỨC

Ở tuổi này, người ta không còn mong năm mới sẽ mang đến những điều quá lớn lao. Không còn háo hức đặt ra những mục tiêu hoành tráng để rồi tự gây áp lực cho chính mình. Chỉ mong đủ sức khỏe để đi hết những con đường quen, đủ bình tĩnh để chấp nhận những điều không thể thay đổi, đủ tỉnh táo để nhận ra điều gì nên giữ, điều gì cần buông. Buổi sáng đầu năm vì thế trở thành một lời nhắc nhở dịu dàng: thời gian không chờ ai, nhưng nó luôn cho con người cơ hội để sống tử tế hơn với chính mình và với người khác.

Khi mặt trời bắt đầu nhú lên sau những mái nhà, ánh sáng mỏng manh tràn vào gian phòng nhỏ. Không rực rỡ, không chói chang, chỉ vừa đủ để xua đi cái lạnh và đánh thức những suy nghĩ còn đang chậm rãi. Tôi nhấp ngụm trà, cảm nhận sự bình yên hiếm hoi lan tỏa. Buổi sáng đầu năm trôi qua trong im lặng, nhưng dư âm của nó còn ở lại rất lâu, như một nốt trầm cần thiết trong bản nhạc đời người, để những thanh âm phía trước, dù vui hay buồn, đều trở nên sâu sắc và đáng nhớ hơn ■

ĐỌC VÀ NGẮM

Độc “Hồ Chí Minh - Trái tim quả đất”

Thấy bóng

Bác Hồ

in đậm giữa non sông

■ DU DƯƠNG

Trong những ngày tháng Giêng, khi đất trời Tuyên Quang - Thủ đô Khu giải phóng đang độ xuân thì, lật giở từng trang cuốn sách “Hồ Chí Minh - Trái tim quả đất” của nhà văn Sơn Tùng, lòng người không khỏi rung rung. Hơn 40 năm kể từ ngày “Búp sen xanh” ra đời, mạch nguồn cảm xúc về Bác trong văn chương Sơn Tùng chưa bao giờ ngơi nghỉ. Tác phẩm không chỉ là một cuốn tiểu thuyết lịch sử, mà là những thước phim quay chậm, chân thực về một “Trái tim quả đất” đập chung nhịp đập với non sông.

Bóng cả tòa mắt giữa rừng chiến dịch

Cuốn sách “Hồ Chí Minh - Trái tim quả đất” vừa được Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật ấn hành là công trình tổng hợp quy mô, chất lượng tinh túy nhất của một đời văn dành trọn cho Bác. Sách chia làm 5 phần chặt chẽ từ “Nhớ nguồn”, “Mùa sen nở” đến “Đường Kách mệnh”... tựa như một biên niên sử bằng văn học.

Trong đó, tiểu thuyết cùng tên chiếm vị trí trung tâm, đưa người đọc ngược dòng thời gian trở về Chiến dịch Biên giới Thu Đông 1950 - một mốc son chói lọi trong kháng chiến chống Pháp. Dưới ngòi bút Sơn Tùng, khói lửa chiến tranh nơi núi rừng Cao - Bắc - Lạng hiểm trở không che lấp được vẻ đẹp nhân văn ngời sáng. Người đọc bắt gặp hình ảnh Bác Hồ với chiếc áo nâu sẫm, đôi dép cao su, cùng ăn, cùng chịu rét với bộ đội. Trí tuệ mẫn tiệp của Người không chỉ ở những quyết sách trên sa bàn, mà còn ở sự thấu hiểu lòng người sâu sắc.

Chi tiết ám ảnh nhất có lẽ là khi Bác đến thăm thương binh. Thấy anh lính hàng binh người Senegal co ro, đi chân trần, Bác đã không ngần ngại cởi đôi giày vải và đôi tất của mình tặng cho anh. Hành động ấy vượt lên trên mọi ranh giới chiến tuyến, chỉ còn lại tình người mênh mông. Hay như đám cưới giữa chàng hàng binh Algeria và cô dân quân hỏa tuyến người dân tộc thiểu số được Bác đến dự, như một nốt nhạc tình ca dịu dàng gieo niềm tin vào hòa bình ngay



Tác phẩm Hồ Chí Minh - trái tim quả đất.

giữa bão táp đạn bom. Đó chính là minh chứng sống động nhất cho cái tên “Trái tim quả đất”.

Những đóa sen nở

Nếu phần đầu là hình tượng vĩ nhân, thì những trang viết tiếp theo trong phần “Mùa sen nở” lại khiến độc giả xúc động bởi những con người bình dị mang trong mình tinh thần của Bác. Đó là trích đoạn hồi ký về chuyến cáng thương vượt “Đồng chó ngáp” - vùng sinh lầy mênh mông nơi Đồng Tháp Mười, nơi “chó chạy qua phải thè lưỡi mà ngáp”, không một bóng cây che chắn giữa tầm soi của máy bay Mỹ.

Trong hoàn cảnh sinh tử ấy, phẩm chất anh hùng cách mạng hiện lên đẹp tựa những đóa sen qua hình ảnh hai cô thanh niên xung phong tên Phương và Quang. Người đọc sẽ vừa thót tim vừa bật cười ra nước mắt trước chi tiết rất “đời”: Giữa làn mưa bom của “đám già”, “cá rô”, hai cô gái sẵn sàng lấy thân mình che chắn cho thương binh, nhưng lại... hết toáng lên vì sợ một con đĩa! “Bom đang nổ bên người thì không sợ, lại đi sợ con đĩa!” - câu mẩu yêu giữa chiến trường ấy đã lột tả trọn vẹn vẻ đẹp tâm hồn Việt Nam: vô tư, yêu đời nhưng quả cảm phi thường. Họ chính là những “trái tim nhỏ” đập cùng nhịp với “Trái tim quả đất” Hồ Chí Minh.

Gấp lại trang sách, ta không thể không nghiêng mình trước tác giả Sơn Tùng - người thương binh hạng 1/4, mang trên mình 14 mảnh đạn, bàn tay chỉ còn ba ngón cầm bút nhưng đã dành trọn cuộc đời để “chép sử” bằng cả sinh mệnh. Nguyên tắc “Viết về Hồ Chủ tịch... ta có thể thả hồn vào trong đó chứ không được bịa” đã khiến tác phẩm của ông trở thành những tư liệu lịch sử tin cậy nhưng vẫn đậm chất thơ.

Với mỗi người đọc hôm nay, cuốn sách càng trở nên ý nghĩa hơn bao giờ hết. Chúng ta đang sống trong hòa bình nhưng những bài học về lòng yêu nước, sự giản dị và tinh thần đại đoàn kết dân tộc từ trang sách của Sơn Tùng vẫn còn nguyên giá trị. Tác phẩm không chỉ giúp thế hệ trẻ hiểu rõ hơn về những hy sinh của cha ông, về hình ảnh “Anh bộ đội Cụ Hồ”, mà còn góp phần bồi đắp nền tảng tư tưởng, giúp chúng ta thêm vững tin vào con đường mà Đảng và Bác đã chọn.

Khép lại cuốn sách, dư âm về một vị lãnh tụ kiệt xuất nhưng vô cùng gần gũi vẫn còn đọng lại. “Hồ Chí Minh - Trái tim quả đất” thực sự là một cuốn sách gối đầu giường, một nén tâm nhang thành kính dâng lên Người và các anh hùng liệt sĩ. Giữa bộn bề cuộc sống hiện đại, hãy thử một lần sống chậm lại cùng những trang văn của Sơn Tùng, để thấy lòng mình trong trẻo hơn, để thêm yêu và tự hào về hai tiếng “Việt Nam” ■

Lời giới thiệu: Thụy Hân là một cây bút trẻ về tuổi đời nhưng sớm bộc lộ độ chín trong văn xuôi. Cô bắt đầu viết từ rất sớm, với những trang văn mang dấu ấn quan sát lặng lẽ và nhạy cảm trước đời sống. Trần Thị Hân (bút danh Thụy Hân, sinh năm 2003), quê Phù Cát, Bình Định (cũ), hiện sinh sống tại Quy Nhơn. Năm 2016, khi mới 13 tuổi, cô có truyện ngắn đầu tay đăng trên Tạp chí Văn nghệ Bình Định (nay là Tạp chí Văn nghệ Gia Lai), đánh dấu sự hiện diện sớm của một giọng viết văn xuôi trẻ.

Từ đó đến nay, các truyện ngắn của Thụy Hân đã xuất hiện trên nhiều ấn phẩm văn chương Trung ương và địa phương như Báo Văn nghệ, Báo Tài nguyên & Môi trường, Tạp chí Văn nghệ TP. Hồ Chí Minh, Tạp chí Nhật Lệ, Tạp chí Văn nghệ Gia Lai... Trong quá trình sáng tác, cô đạt nhiều giải thưởng đáng chú ý: giải B Cuộc thi Sáng tác VHNT Bình Định mở rộng (2018-2019), giải Nhì Cuộc thi Sáng tác VHNT Bình Định (2024 - 2025), Tặng thưởng của Tạp chí Đất Quảng, giải Nhì Cuộc thi Sáng tác truyện ngắn trên Cộng đồng văn xuôi... Những thành tựu ấy cho thấy một hành trình viết bền bỉ, nghiêm túc và ngày càng định hình rõ phong cách. Trong số báo này tôi xin giới thiệu một truyện ngắn mang hơi thở ấm áp của cô dành cho bạn đọc Báo Tuyên Quang cuối tuần.

Nhà văn Trần Đức Tĩnh

Ở trạm dừng chân

■ Truyện ngắn: THUY HÂN

Chị thấy buồn khi những ngày thành phố dần thưa đi. Lòng chị xao xuyến khi chạy xe qua công viên quen thuộc, chỗ đã vơi bớt vài cái bếp than để nướng bánh mì và hơi ấm. Con người cũng như những hòn than, họ hơi ấm nhau bằng sự tồn tại của chính mình. Và chị biết, như mọi năm, sẽ không còn cái bếp than nóng hổi nào vào ngày đầu năm mới. Họ đều có chỗ để quay về.

Những người còn ở lại cũng rục rịch trở về. Chị không còn thấy người đàn bà bán dạo trái cây, thường rung chiếc lục lạc đi ngang ngõ nữa. Lần cuối chị gặp bà, bên hai giỏ trái cây trĩu xuống, gương mặt rúm rập và giọng háo hức kỳ lạ:

- Cô người ở đâu đấy? Bao giờ cô về nhà?

Chị mỉm cười không đáp. Thành phố mấy ngày nay đột nhiên trở lạnh, nhất là buổi sáng. Những công nhân trong căn trọ cũ khoác thêm áo bạc màu, rục rịch tay xách nách mang. Chị nghe mình cũng chọn rộn như ai, nhưng không sao lý giải nổi. Người đàn bà lại tiếp:

- Bán buồn ế ẩm quá, tôi tính về luôn cô ạ...

Cuộc trò chuyện ấy khiến chị nghĩ ngợi suốt buổi trưa. Cái rộn rộn không kiểm soát được khiến chị đổ cả nồi nước xông ra bếp. Mùi thảo mộc lan trong không khí, quen như mùi cỏ cây mẹ từng cất phơi để dành. Thành phố thường ngày chật chội bỗng rộng thênh thang và trống trải. Chị rút điện thoại, nhận ra nổi bất lực khi không có ai để kiếm tìm. Vô thức lướt qua những quảng cáo hoa tét, nhà xe. Chị do dự một giây rồi đặt vé, thanh toán nhanh đến bất ngờ. Những ngày cận tết, giá vé không rẻ. Và chị sẽ ở đâu suốt những ngày đó? Nhưng thành phố này lạnh quá.



Minh họa: BÍCH NGỌC

Chị chuyển khoản tiền xe. Người trẻ bây giờ hiếm khi mang tiền mặt. Các nhà xe dán đầy mã QR trên cửa kính, dù có chỗ đã bị cây nham nhở. Xe băng qua một cơn mưa kỳ lạ cuối năm. Qua cửa sổ, chị thấy mưa làm ướt chắn chiếu của một kẻ không nhà. Cái nón cời mốc meo và cây gậy tre nằm im lìm.

Người đàn bà nằm cạnh chị thân nhiên giải thích với anh lý do xe bị do bị không trả thêm tiền cơm. Cơm khô khốc. Hẳn đáp lời đắng, giọng rất quê:

- Cơm nhà mình nấu hơn nhiều đúng không chị.

- Ồ, ờ...

Người đàn bà gỡ cái ghim băng khỏi túi, lục tìm những tờ tiền xanh đỏ. Chị để ý hẳn hơi khựng lại rồi ngượng ngùng cầm tiền cất đi. Một kiểu hội thoại vô thưởng vô phạt, không ai rảnh rỗi mà vạch trần. Có lẽ bà cũng nhận ra mình không cần giải thích, và hẳn cũng nhận ra mình không cần bối rối.

Nhưng kỳ lạ thay, chị thấy những cuộc gặp gỡ ngắn ngủi này khá diệu kỳ. Lông lẻo mà lẳng nhăng, như thể khó đứt. Một người trầm lặng như chị cũng tham gia vào cuộc trò chuyện bằng quơ về cá tôm với hai người đàn bà ở bên xe. Cả ba đều là người lạ. Bến xe đông nghẹt những ngày cận tết, như thể người ta cả năm bám víu nơi này chỉ để đợi một khắc ngắn ngủi được tuôn về.

Xe đã đưa chị rời hẳn khỏi thành phố. Chị khép mắt muốn ngủ, nhưng những giấc mơ chập chờn xâm chiếm.

Trong giấc mơ đầu tiên, chị đen nhẻm, gồng chân đạp xe chở anh hai đi học. Ngồi phía sau, anh đỏ mặt vì bị trêu, đòi chở lại. Rồi hai anh em té xe. Chị dắt xe về, theo sau là anh hai vừa đau vừa ảm ức.

Trong giấc mơ thứ hai, chị thức rất khuya phụ mẹ luộc bột, dậy sớm nhóm lửa đun nước. Chị bung từng phen bánh nóng hổi ra phơi, mồ hôi thấm lưng áo.

Trong giấc mơ thứ ba, giao thừa. Bọn trẻ nghịch ngợm tháo van xe đạp đóng lên khúc gỗ. Cũng mùa tết ấy, lần đầu tiên chị nhận được lời mời đi chơi, từ một người bạn của anh hai. Chị soi mình trong gương, giật mình nhận ra mình đã lớn lên. Ngực chị rộ ràng. Nhưng cuối cùng chị không đi. Ba đã kịp đọc được lá thư nguệch ngoạc.

Trong giấc mơ thứ tư, cháy nhà. Gió thổi tàn lửa từ bếp bánh trắng của mẹ lên mái lá. Tro tàn, than đen lạnh ngắt. Những rương bánh khô vênh. Những cái roi ba từng dùng cũng đã rụi tàn. Người ta đưa chị vào trung tâm bảo trợ. Không còn bị đánh, không còn nướng bánh từ sáng đến đêm. Chị được đi học, được ăn bánh mì thịt mỗi sáng.

Tỉnh dậy, chị bơ vơ kỳ lạ. Một chuyến xe để đi về, nhưng không biết về đâu.

Trạm dừng chân đông nghẹt. Gần hai mươi chiếc xe đậu san sát, in những cái tên quen thuộc. Giữa sảnh đặt hai chậu hoa cúc lớn, gần liền đỏ. Tiếng cãi nhau văng vẳng. Người đàn bà nằm cạnh chị gãi cổ trắng bà chủ hàng bánh



bao, rồi thờ dài thất vọng:

- Biết vậy tôi đã ăn cơm cho no rồi, cô ạ.

Hàng bánh bao không nhận chuyển khoản. Chị bỗng thấy may mắn vì được nhìn bữa tối. Chị cầm lên đặt xuống nhiều lần những túi bánh trắng ốt tơi, phô mai. Từ ngày tự kiếm tiền cho từng mét vuông ăn ở, chị không còn muốn chi cho những thú vui vật vãnh. Nhưng hôm nay, chị muốn chiều chuộng bản thân.

- Tôi đổi tiền mặt cho cô.

Anh lơ xe chìa ra tờ tiền xanh. Chị quét mã QR, hơi

khựng lại. Cả hai như lệch nhịp trong khoảnh khắc ngắn ngủi. Chị cần ổ bánh bao không trứng, gượng gạo giải thích về ý định không ăn tối. Họ có một cuộc trò chuyện không chủ đích trước khi hẳn rời đi.

Những băng ghế dài chật kín người. Một ông lão run tay xắn từng muỗng cơm nguội. Một người đàn bà lấy bánh trong túi ra ăn, uống nước rồi “ợ” rõ to. Chị khẽ nhăn mặt. Ông lão vừa xuất viện. Tết mà.

Sau cùng, chị thấy rằng ai cũng như ai. Khi những nếp nhăn phủ đầy gương mặt, không còn phân biệt được ai từng xinh đẹp, ai từng xấu xí. Ai cũng đã từng muốn lớn lên thật nhanh để đi, rồi thềm thường được quay về.

Những người đàn bà ấy đều chọn thành phố để chịu chất, bán buôn. Họ mang theo một tiếng lục lạc mơ màng. Tiếng lục lạc chị đã nghe quen trong những đêm không ngủ, mơ màng tìm thấy trong lồng ngực một khuyết thiếu. Nó không chữa được chị, nhưng cho chị biết ngoài kia có hàng triệu dấu vết tương tự. Sau cùng, họ có chỗ trở về.

Xe chạy tiếp rồi dừng. Trung tâm thị trấn. Chị xuống xe, xách chiếc túi rỗng một nửa. Hoa tết bày kín vỉa hè. Nắng lên hơi ấm bàn tay. Chị mua một chậu hoa thật đẹp rồi lang thang tìm được một nhà nghỉ nhỏ.

Chiều xuống. Đứa con gái bà chủ nhà nghỉ đang nướng bánh trắng. Chị nướng phụ. Hạt mè nở thơm. Con bé cười bẽn lễn.

Điện thoại reo. Một giọng quen:

- Anh Nguyên đây, bạn của thằng Nam...

Sau này chị mới hiểu, số tài khoản cũng là số điện thoại. Nguyên đã nhận ra chị từ lịch sử giao dịch.

- Giao thừa đi chơi với anh được không?

Chị cúp máy. Lòng chộn rộn. Chị nhìn những chiếc bánh trắng đang nở trên tay con bé, rồi nháy mắt:

- Chiều nay em đi mua quần áo tết với chị không?

Buổi chiều ấy, chị đi hết chợ tết để tìm ra chiếc váy mình ưng ý nhất, cho cuộc hẹn hò đầu tiên trong đời.

NGUYỄN QUANG THIỀU

Bức thư

Khi mùa thu dâng lên lời thứ nhất
Em cúi xuống xách chiếc giỏ đựng kim chỉ và đi
Nặng mở hết mắt mình trên cánh đồng xú sở
Trong đáy giỏ kia có một bức thư buồn

Và gió thổi vào áo tôi không cúc
Ai sẽ mang ngũ sắc đến khâu giùm
Con chuột của thời gian đêm đêm tìm đến gặm
Giấc mơ gầy năm tháng mặc vào tôi

Rồi thời gian lỏng lên trong tiếng roi của gió
Tôi đi dọc mùa thu khâu từng chiếc lá vàng
Đôi mắt nắng già nua ngược nhìn tôi và nói:
- Mỗi đời người chỉ có một lần thư!

TRẦN VĂN LỢI

Ngóng mẹ

Con còn thềm nổi tháng ba
Tuổi ra ngóng buổi chợ xa quê nghèo
Mẹ mua bán có bao nhiêu
Sắm cho con được thật nhiều niềm vui

Ngóng khi sấm chớp đầy trời
Nước mưa trộn đầm mồ hôi áo sồn
Mẹ đi gánh gió đường trơn
Mải lo gặt cổ chạy cơn bão bùng

Ngóng trưa hè nắng như nung
Mẹ còn lặn lội khắp đồng vắng hoe
Tép tôm ơi, hãy ngủ đi
Lời ru mẹ dẫn lối về ca dao...

Nhớ ngày tuổi mẹ gầy hao
Không quên tìm gửi lời chào
xóm thôn



Minh họa: ĐỨC TRẦN

Bước quen dò dẫm ngõ mòn
Mẹ đi... gậy trúc vẫn còn ấm hơi

Con còn bé lắm, mẹ ơi!
Dẫu rằng đã tuổi năm mươi trên đầu
Bây giờ biết ngóng mẹ đâu
Trông ra, đồng vắng trắng màu
khăn sương...

THY NGUYỄN

Sắc xuân

Kìa sắc đào phai
Gom tiếng thở của rừng già sau kỳ
ngủ đông dằng dặc
Soi xuống dòng Lô
Thấy phù sa chảy vào lòng phố.

Mùa xuân bắt đầu từ ngàn vết sẹo thời gian
trên thân cây đa Tân Trào

Nảy mầm xanh biếc
Huyền đôi mắt người con gái xứ Tuyên
Sương mù Na Hang trót vương vai áo
Thắm vị ngọt thâm búp trà
Đâu kịp pha hương đã ngả nghiêng.

Xuân thấm nhịp then
Xuân cời tiếng tỉnh
Nâng bước chân trần trên đỉnh đá tai mèo
Say chén rượu ngô thấy đại ngàn mở ra
trước mặt
Người đi tìm người giữa triền hoa mạn trắng
Nghe tiếng rừng vang vọng khúc trường ca.

Rồi nhut là sắp đặt
Xuân và lòng người mở hội yêu nhau...

ĐỖ MINH TUẤN

Quả Pao... nứt mắt

Ở kia ngó nụ cười non
Nhoén lưng chừng núi đón cơn mơn mơn già
Mặt trời khuy áo hở da
Bao nhiêu nhũ đá ngọc ngà Cao nguyên!

Áo huyền
em gái Mông
váy gió hây hây
đơm tiền kiếp mộng mây tình ái
Nắng dậy thì xòe ra khép lại
Thoa mép hồng vụng dại... những mùa lạnh.
Khăn thổ cẩm

lắm chằm ngón thêu
Tuốt lời yêu
quả Pao* nứt mắt
rơi thẹn...

Cứ thế làm sao Xuân chẳng đến
hoa Đào kịp hẹn với Thơ không?



ĐỖ HUY CHÍ

Nghe sông Hồng ở đầu càn

Sông Hồng chảy đến đầu càn
Ta nghe sóng vọng lên xanh
ngang trời

Nghe từ cội rễ đắp bồi
Tiếng li ti của búp chồi râm ran

Bãi bờ tơ tóc ngút ngàn
Dạt dào tiếng gió dâng tràn
ghềnh xa

Bao màu mây đã đi qua
Còn nghe thăm thăm u oa
những lời

Rì rào ai hát trên môi
Ta nghe sóng vọng ngang trời
lên xanh...



Minh họa: NGỌC AN

DIỆU THOA

Vời Khau Vai

Thế rồi lại đã Khau Vai
Không nhau xuống chợ tìm ai? Ai tìm?
Hỡi người tắm cá bóng chim
Đèo cao, dốc thẳm có tìm nổi nhau?

Cầm bằng thêm một lần đau
Kiếp này vui để kiếp sau được đầy
Dễ lòng thêm một lần say
Hẹn nhau nhé một lần này nữa thôi

Đếm người lên ngược, về xuôi
Lẻ em với những buồn vui chợ tình
Người đừng dỗ ngọt: em xinh
Lúng la lúng liếng chữ tình lại thương

Đừng đan những nẻo tơ vương
Mây giăng gió búa biết đường nào ra
Mà em cứ mãi thật thà
Khau Vai là thật người ta là đùa

Đêm này người xuống chợ chưa
Kẻo em khăn gói lại thừa mỗi em?



Một người thơ “thoát kén”

■ MAI NAM THẮNG

TÔI gặp Bùi Thúy lần đầu chừng năm năm trước, trong một cuộc vui của mấy anh em văn thơ người Nghệ đang định cư ở thành phố Hồ Chí Minh. Một thiếu phụ đầm thắm, ít nói, thường trực nụ cười trên khuôn mặt nhẹ nhàng... rất dễ nổi bật trong các cuộc vui của đám đông, nhưng cũng sẽ tan biến rất nhanh trong trí nhớ của những người mà nghề nghiệp vốn được đi nhiều, giao tiếp rộng, lại lần đầu mới gặp và sau đó ít có điều kiện gặp nhau...

Nhưng với Bùi Thúy thì khác, bởi tập thơ đầu tay của chị tặng tôi hôm đó. Một tập thơ có cái tên... rất thơ, là Chiếc giỏ mây trắng. Và những bài thơ trong đó cũng... rất thơ. Chính những bài thơ ấy đã chuyển hóa ý niệm của tôi về Bùi Thúy, từ một người yêu thơ sang một người làm thơ, dấu tập thơ đầu tay của chị chào đời khi chị không còn độ tuổi thanh tân nồng nàn sôi nổi... Chiếc giỏ mây trắng “đựng” những bài thơ hoài niệm của chị về tuổi trẻ, về tình yêu, về những miền quê thân thương. Đó là ngôi làng ở Nam Đàn xứ Nghệ, nơi cha mẹ nhà thơ đã sinh ra và lớn lên, nơi mỗi lần chị về thăm lại được nghe những câu “chửi” trêu mếu ruột thịt: “Tội cha mi, về khi mô rứa?”. Đó là mảnh đất Chiêm Hóa-Tuyên Quang, nơi chị được sinh thành và nuôi dưỡng, gắn bó với biết bao kỷ niệm, từ thuở thiếu niên đến thời thiếu nữ. Và đó là mảnh đất Sài Gòn sôi động, nơi chị đang định cư lập nghiệp, cùng những vùng đất phương Nam hào phóng, nghĩa tình mà chị đã đến, đã yêu...

Từ sau Chiếc giỏ mây trắng, tôi “gặp” Bùi Thúy nhiều hơn trên trang thơ của nhiều tờ báo uy tín, như: Tạp chí Văn nghệ Quân đội, báo Quân đội nhân dân, báo Văn nghệ của Hội nhà văn Việt Nam, báo Văn nghệ thành phố Hồ Chí Minh, báo Văn nghệ Công an, báo Nghệ An... Thường là những bài thơ lẻ, đôi khi là chùm vài bài hoặc chùm bài; đặc biệt có khi chị được “chơi lớn” hẳn cả một trang thơ gần chục bài, có cả ảnh chân dung và lời giới thiệu của những nhà thơ-nhà phê bình chuyên nghiệp. Ấn tượng của tôi về một giọng thơ nữ càng được định hình. Cho đến gần đây, đọc tập thơ thứ hai của Bùi Thúy có cái tên cũng rất ấn tượng là Thoát kén (NXB Văn

Học - 2025), thì tôi đã có thể đặt bút viết đôi điều về thơ Bùi Thúy, trước hết là những miền quê trong một giọng thơ nữ đượm chất quê.

Thật vậy, tình yêu quê hương là cảm hứng chủ đạo trong thơ Bùi Thúy. Đó là những miền đất máu thịt trầm tích trong ký ức nhà thơ, đến độ tác giả không cần xuống địa danh, bạn đọc vẫn nhận ra đó là nơi đâu:

*Sơ khai màu vàng đất
dậy mùi ẩm mục
mờ chiều con cheo phóng vèo qua mặt
cô gái Nùng quấn váy chàm xanh gửi con ngủng nguẩy
chàng trai H'mông xâu dúm...*

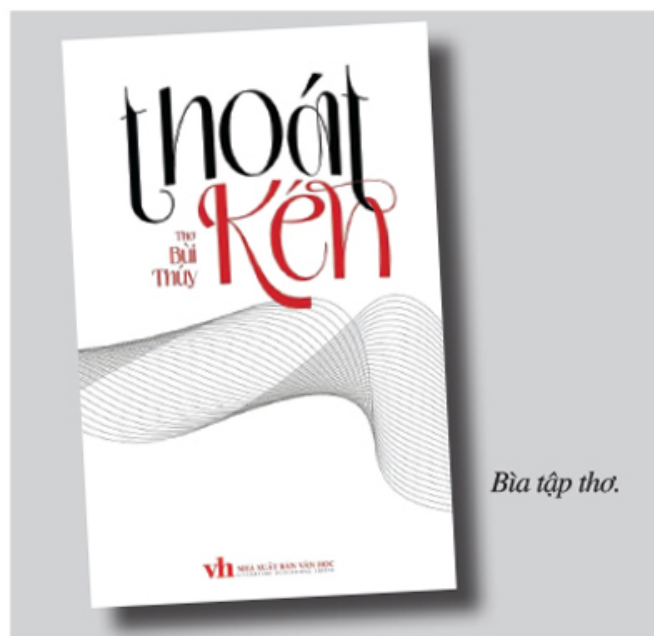
Nhưng cũng có khi rất cụ thể, rõ ràng: Bách Thần ẩn hiện sau ngàn mây/ đá xếp bàn tròn ngóng trông trên đỉnh núi/ thần linh xuống ngự trà/ mắt em trong như nước dòng Gâm/ cung đàn tính đàn ra như tiếng sóng/ điệu then là... ôi la.../... những bản nhỏ ngàn đời bình yên trong vòng tay núi/ Dốc đèo Gà dài mây hồng bay ngược/ hun hút xanh ngàn cuốn gió mờ sương/ đi khắp nẻo đời, người vẫn tựa vào lưng núi/ địu đặt trong hồn những giọt nước tinh khôi...

Quê hương như cha mẹ. Quê hương là cha mẹ... Khái niệm ấy đúng theo cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng. Bởi quê hương là nơi ta chôn rau cắt rốn, nuôi dưỡng tâm hồn và thể xác ta như cha mẹ nuôi ta. Và bởi quê hương là nơi có hình cha bóng mẹ, dấu đang tại thế hoặc đã tan vào đất đai, thì hình bóng cha mẹ mãi mãi khắc tạc trong tâm tưởng của chúng ta. Và với Bùi Thúy là:

*Con bơi trong quê hương lớn rộng
những cánh đồng nhấp nhô vành nón
bước thấp cao đen trắng
bước phải trái trắng sao...*

... ..

*Chiếc nón trên tay mẹ đựng đầy hoa nắng
gốc gạo cuối làng con thấp đỏ vùng đồng
trên lối nhỏ đan bước chân quen lạ
sương òa lên bên lổm đốm miền cha*



Bìa tập thơ.

Đôi khi, những công việc thường nhật bình dị của mẹ cha, cũng chính là quê hương, để nhớ thương da diết: Cây ổi sau vườn cha hái thuốc thơm khuya/ vo hạt gạo trắng trong mẹ trở vàng lúa chín/ Lối quê nhỏ/ bông cúc vàng cũng nhỏ/ tìm dấu chân/ quen lối nắng học trò... Từ quê hương của mình đến với mọi quê hương, từ tình yêu nơi quê cha đất tổ, nơi ta được sinh ra và lớn lên... được nâng thành tình yêu đất nước. Đó là sự trưởng thành của nhận thức và tình cảm, mang ý nghĩa công dân, nhưng hết sức gần gũi và cụ thể: Anh Ba ơi!/ trái sầu riêng cơm vàng hạt lép/ đã ủ chín mùa rồi anh còn nhớ sầu riêng? Và: Ghe thương hồ cất dòng con nước lớn/ từ miệt Cái Vừng anh thương em qua bên này sông Hậu/ dọn sóng lòng bởi cái nét Vàm Nao/ con nước đứng cặm sào anh ca câu vọng cổ/ chớ có nghe tép lặn tép lội mà quên lời anh dặn ghen em/ tiếng đồn cô dọc con nước đêm/ ngọn phù sa theo chú Tư thả nhíp... Hoặc như miền Tây quê anh:

Xơ rơ gốc rạ
day dứt lòng thương nhớ đục trong
hạt lắng bồi thương câu hát ầu ơ
vịt chạy đồng kêu chi con nước
con nước tràn đồng để rớt để rơi
con nước lên bờ kêu chi xơ rơ
con nước nổi đồng chấp chới trắng treo

Mới đây, trên trang Facebook cá nhân, Bùi Thúy tâm sự: “Tôi yêu quê hương mình, yêu giọng nói ngọt ngào của mẹ, yêu mái đầu bạc của cha, yêu mái ngói rêu phong và cả con đường dốc xuống nhà.... Tôi yêu con suốt nhỏ ngày ngày phơi nắng xúc tép, xúc cá lòng tong, mặt mày dài ngoằng, đen nhẻm, nhem nhuốc; yêu mùi khói nung, mùi tinh dầu cây màng tang, mùi thơm củ sắn nướng, mùi hoang dã nguyên sơ của đất của rừng...”. Đó là những lời kể rất thiết tha, chân mộc. Nhưng khi chưng cất những “nguyên liệu” cụ thể ấy thành thơ, thì chúng trở thành những thi ảnh tượng trưng, ẩn dụ, so sánh, nhân hóa... hết sức ấn tượng. Ấy là khi những hình ảnh hiện thực vụt lung linh siêu thực:

Nước ri ri từ nhũ đá thành dòng
theo về con suối nhỏ

nước ra sông chảy về với biển
biển thành giấc mơ...

Hoặc là những sắc thái tu từ khá sinh động: Mười mấy năm một bóng cây đứng ở cách đồng/ tự mình xanh dưới tán/ tự mình li ti nở/ không tên/ chỉ có đôi mắt của đêm tràn ra mọi hướng... Và đây là “từng giọt ngân”, đúng như tên của bài thơ có những câu này: Lội hết chợ đời/ nụ cười rơi thành từng giọt/ về tựa vào đêm/ dệt mỏng mảnh cô đơn thành ngày chang chang nắng (... ..) Rót cho mình một giấc/ trao cho mình một say/ ước mơ làm tổ trong ý nghĩ/ có một ngày cất cánh bay...

Khi người làm thơ nói về một sự vật, hiện tượng hay vấn đề cụ thể, mà không gọi tên chúng nhưng người đọc, người nghe vẫn nhận ra sự vật, hiện tượng hay vấn đề ấy, thì đây là một đẳng cấp trong tư duy nghệ thuật của tác giả. Đọc thơ Bùi Thúy, tôi thực sự thú vị khi bắt gặp những câu thơ, những đoạn thơ như thế. Chẳng hạn khi chị bàn về những mặt trái của phát triển nóng:

Mùa trăng mọc
nơi lòng hồ thẳm
gió gõ đêm cuối trời xe loang mặt nước
em ở chốn nào để giữ được tròn trăng
... ..

Cơn lốc thị trường lao như mũi tên
thành phố nhấp nhô những dấu chân vân vũ
nụ cười thương mại bủa vây
em giấu ánh trăng gom ánh màu xanh đỏ

Đã có biết bao tao nhân mặc khách xưa nay viết về Hà Nội, nhưng những phác thảo của Bùi Thúy vẫn có nét riêng không lẫn: Ngọn bắc mềm khe khẽ môi son/ lòng hồ thẳm thao thức ngấm tháp rùa đếm tuổi/ cúc họa mi thanh lịch đứng trông hồ... Cũng như khi chị đề cập đến những vấn đề của hậu chiến: Khi vô đạn mục dần trong lòng đất/ khi khói lửa hóa sương trên cỏ mộ/ ta nghe đâu đó có tiếng thở đứt quãng lảm rảm góa bụa/ tiếng rao mục rách/ tiếng cười đùa đục/ ngoài kia còn vô số những hình nhân lồng ngực không có trái tim (... ..) Những bông hoa mọc ra từ đất/ nở một lần rồi mãi mãi thanh xuân/ em ghé tai lên đài hoa nở/ nghe nhịp đập trái tim từ đất vọng lên...

Và “Thoát kén”, bài thơ được chọn làm tên chung cho cả tập thơ này của Bùi Thúy, là một diễn ngôn rất tinh tế và thuyết phục, về một quyết định rất khó nói của một nhà thơ nữ, rất... đàn bà:

Đã định vị mình trong khoảng nhớ
quần kén những ngày không anh
em đứng ở nơi này từng hơi ẩm bình sinh
đợi là kéo dài thêm tí tấp bốn mùa khao khát
... ..

Anh ở đâu
để nghìn năm mơ hồ trong ngân mắt
gọi tên em
những sợi tơ đang trở giấc
từ kén nhỏ thoát ra thành đôi cánh
em mở tung hết mùa về phía dấu yêu...

Xin chúc mừng nhà thơ Bùi Thúy với “Thoát kén”, để tiếp tục dệt nên những áng thơ lụa cho đời...



Chương trình
nghệ thuật đặc biệt
Dưới lá cờ vẻ vang
của Đảng.

Những giai điệu thấp lửa niềm tin

■ TUỆ ANH

Những ngày qua, khi cả nước hân hoan chào mừng thành công Đại hội XIV của Đảng và Kỷ niệm 96 năm ngày thành lập Đảng, âm nhạc cũng hiện diện với nhiều ca khúc, chương trình nghệ thuật đặc sắc chào mừng. Từ sự rung động chân thành của người nghệ sĩ đến bản hòa ca quy mô lớn của quốc gia, âm nhạc không chỉ mang giá trị thẩm mỹ, mà còn lan tỏa niềm tin, hun đúc lý tưởng và khơi dậy khát vọng phát triển đất nước bằng cảm xúc.

“Thưa Đảng” - Lời tri ân từ trái tim người trẻ

GIỮA không khí trang trọng của các chương trình nghệ thuật hướng về Đảng, ca khúc Thưa Đảng của ca sĩ - nhạc sĩ Anh Tú xuất hiện như một điểm nhấn đặc biệt. Không phô trương, không sử dụng những tuyên ngôn lớn lao, bài hát chọn cách đi vào lòng người bằng cảm xúc chân thành, bằng sự tri ân giản dị nhưng sâu sắc của một người trẻ được sống trong hòa bình, ổn định và phát triển.

Được trình diễn lần đầu trong chương trình nghệ thuật chính luận Mãi mãi niềm tin theo Đảng, Thưa Đảng nhanh chóng tạo hiệu ứng mạnh mẽ. Chỉ trong hai ngày, những đoạn video ghi lại phần biểu diễn của Anh Tú đã thu hút hơn 8 triệu lượt xem trên các nền tảng mạng xã hội, kéo theo hàng chục nghìn bình luận tích cực. Hiếm có một ca khúc chính luận nào, trong thời gian ngắn, lại chạm tới cảm xúc của đông đảo khán giả trẻ như vậy.

Sức lan tỏa ấy đến từ chính cách tiếp cận của tác phẩm. Thưa Đảng được viết với giai điệu trầm hùng, mang màu sắc trang nghiêm nhưng không xa cách. Ca từ mở ra từ mốc lịch sử năm 1930 - thời điểm Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, gắn với hình ảnh ông cha dân thân, Bắc - Nam chung một lòng. Những câu hát giản dị nhưng hàm chứa chiều sâu lịch sử, nhắc nhở rằng hòa bình hôm nay được đánh đổi bằng máu xương, bằng sự hi sinh anh dũng của nhiều thế hệ.

Sự nghiêm trang của tác phẩm còn thể hiện ở quá trình sáng tác. Trước khi đặt bút, Anh Tú đã dành thời gian tìm đọc nhiều tài liệu về lịch sử Đảng, chất lọc từng câu chữ để bảo đảm sự trang trọng, chuẩn mực. Ca khúc thể hiện ý thức rõ ràng về trách nhiệm xã hội của người nghệ sĩ: âm nhạc không chỉ để biểu diễn, mà còn để lan tỏa niềm tin và tinh thần đồng hành cùng đất nước.

Ca khúc Thưa Đảng nhanh chóng lọt top thịnh hành YouTube, đồng thời được tác giả trao quyền sử dụng miễn phí cho học sinh, sinh viên và các tổ chức phi lợi nhuận, càng khẳng định tinh thần cống hiến của tác phẩm. Ở đó, âm nhạc không còn là sản phẩm cá nhân, mà trở thành tài sản tinh thần chung, góp phần bồi đắp niềm tin sắt son của Nhân dân đối với Đảng.

Bản hòa ca về Đảng quang vinh

Nếu “Thưa Đảng” là tiếng nói riêng tư, mộc mạc, thì hàng loạt chương trình nghệ thuật và sản phẩm âm nhạc ra đời đúng dịp Đại hội Đảng lại tạo nên một bản hòa ca lớn, khẳng định tầm vóc, vai trò và uy tín của Đảng trong đời sống chính trị, tinh thần của dân tộc.

Tiêu biểu là chương trình nghệ thuật đặc biệt Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, diễn ra tối 23-1 tại Sân vận động Quốc gia Mỹ Đình ngay sau khi Đại hội XIV của Đảng bế mạc. Với quy mô lớn chưa từng có, chương trình được xem là hoạt động văn hóa, chính trị đỉnh cao, khẳng định thành công rực rỡ của Đại hội và lan tỏa những định hướng chiến lược của giai đoạn phát triển mới.

Được dàn dựng theo cấu trúc ba phần Tầm nhìn mới - Kỳ tích mới - Kỷ nguyên mới, chương trình không chỉ là một đêm trình diễn nghệ thuật, mà là một đại tự sự bằng âm nhạc và hình ảnh. Hơn 3.000 m2 màn hình LED, công nghệ 3D mapping, hệ thống âm thanh, ánh sáng lập trình theo thời gian thực, cùng sự tham gia của gần hàng nghìn nghệ sĩ, diễn viên đã tạo nên không gian trình diễn hoành tráng, đa chiều. Mỗi tiết mục là một lát cắt lịch sử, một thông điệp chính trị được chuyển tải bằng ngôn ngữ nghệ thuật hiện đại, giàu cảm xúc, chạm đến trái tim người xem. Điểm nhấn đặc biệt của chương trình là màn trình diễn pháo hoa nghệ thuật

quy mô lớn, được lập trình chính xác đến từng khoảnh khắc, hòa quyện gần như tuyệt đối với âm nhạc. Bầu trời Mỹ Đình rực sáng không chỉ bởi ánh sáng kỹ thuật, mà bởi niềm tin và khát vọng của hàng vạn con người cùng hướng về tương lai đất nước dưới lá cờ vẻ vang của Đảng.

Nghệ sĩ Đăng Dương bày tỏ: “Đây là lần đầu tiên Đăng Dương tham gia một chương trình nghệ thuật thực sự lớn và ý nghĩa. Được đứng trên sân khấu lớn này là niềm tự hào và hạnh phúc, là dấu ấn đặc biệt trong cuộc đời sự nghiệp của mình. Các nghệ sĩ đều biểu diễn hết mình bằng tình yêu và niềm tự hào với Đảng, với dân tộc và nhân dân”.

Song song với các chương trình sân khấu quy mô lớn, nhiều sản phẩm âm nhạc được đầu tư nghiêm túc cũng ra mắt đúng dịp Đại hội. Tiêu biểu có MV Đảng đã cho ta mùa xuân mang đến sắc thái trang nghiêm mà gần gũi, tái hiện hình ảnh Đảng trong đời sống tinh thần của Nhân dân qua những không gian biểu tượng của Thủ đô. Trong khi đó, trường ca, đại hợp xướng Đất nước hôm nay lại lựa chọn hình thức nghệ thuật hàn lâm, kể câu chuyện dài hơi về hành trình dựng nước, giữ nước và phát triển.

Điểm chung của những tác phẩm này là sự đầu tư nghiêm túc về tư tưởng và nghệ thuật. Âm nhạc chính luận không còn khô cứng hay minh họa đơn thuần, mà trở thành phương tiện chuyển tải cảm xúc, bồi đắp niềm tự hào dân tộc và củng cố đồng thuận xã hội. Qua đó, vai trò lãnh đạo của Đảng không chỉ được khẳng định bằng lý luận và thực tiễn, mà còn được cảm nhận bằng rung động thẩm mỹ.

Có thể nói, trong dòng chảy của lịch sử cách mạng Việt Nam, âm nhạc luôn song hành cùng Đảng và Nhân dân. Những ca khúc, chương trình nghệ thuật ra đời đúng dịp Đại hội Đảng là dấu ấn văn hóa của từng thời kỳ, đồng thời là nguồn động viên tinh thần to lớn, góp phần hun đúc niềm tin, khơi dậy khát vọng và củng cố sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, bản hòa ca ấy vẫn đang tiếp tục vang lên, bền bỉ và sâu lắng, đồng hành cùng đất nước trên con đường phát triển mới ■

ĐẾN VỚI BÀI THƠ HAY

Một chút hương thời gian

*Cơn gió mùa xua về gõ cửa
Cho lòng ta nhớ Tết thế này
Em đến mà sao trời nóng quá
Đâu còn một chút mùa xuân bay?*

*Em đến cùng ta xin ngồi lại
Treo một cành lan trong lặng im
Nhịp guốc nào quen xin gõ nhẹ
Đã nghe êm ả - gió qua thêm*

*Ta không xuống phố đi tìm Tết
Áo gió - xập xình nhạc phương Tây
Ở lại cùng ta em bé nhỏ
Nhớ chút hoa đào lác đác bay*

*Tết của riêng lòng ta giữ lại
Những thăng cu áo đỏ lon ton
Tết của riêng lòng ta giữ lại
Chiếc thuyền lan cũ hội chùa Hương*

*Ta không ra phố đi tìm Tết
Chiều cuối năm rồi - nắng đỉnh cây
Phố đông trả những người con gái
Tóc tém không còn thả gió bay...*

ĐỖ TRUNG QUÂN

CÓ những bài thơ khi đọc lên, ta thấy một không gian xưa cũ hiện ra như bức tranh thủy mặc, vừa thanh khiết vừa phảng phất nỗi u hoài. Bài thơ của Đỗ Trung Quân là một trường hợp như thế. Trong cái hối hả của nhịp sống hiện đại, tác giả dường như đã “chưng cất” những tình tứ nhất của Tết xưa để giữ lại cho lòng mình một góc tâm tưởng nồng đượm:

“Cơn gió mùa xua về gõ cửa Cho lòng ta nhớ Tết thế này”

Cái hay của Đỗ Trung Quân nằm ở chữ “gõ cửa”. Cơn gió ấy không thổi qua vô tình; nó có nhân hình, có linh hồn, tìm về như một người bạn cũ để đánh thức miền ký ức. Nhưng ngay lập tức, thực tại ập đến đầy khắc nghiệt: “Em đến mà sao trời nóng quá/ Đâu còn một chút mùa xuân bay?”. Sự đối lập giữa cái “nóng” của thời tiết và cái “lạnh” ngọt ngào của mùa xuân phải chăng là ẩn dụ cho sự lạc nhịp giữa Tết xưa và Tết nay. Người đọc chợt nhận ra, thiên nhiên dường như cũng đã đổi thay cùng lòng người.

Trong không gian ấy, người thiếu nữ xuất hiện như một “vật báu” của quá khứ. Nhà thơ không miêu tả dung mạo mà khắc họa qua thái độ và phong thái: “Em đến cùng ta xin ngồi lại/Treo một cành lan trong lặng im/Nhịp guốc nào quen xin gõ nhẹ”. Vẻ đẹp ở đây là sự tĩnh lặng và tinh tế. Hành động treo nhành lan trong sự “lặng im” cho thấy một cốt cách cao sang, một sự thấu hiểu sâu sắc giữa những tâm hồn tri kỷ. Tiếng guốc mộc - âm thanh vang vọng từ những ngõ nhỏ liêu xiêu xưa - giờ đây trở thành niềm khao khát. Tác giả khẩn khoản “xin gõ nhẹ”, như

sợ rằng chỉ một chút xao động cũng đủ làm tan biến cái không khí êm ả đang bao phủ thêm xưa.

Sự đối lập được đẩy lên cao trào khi tác giả ngoảnh mặt nhìn ra phố thị: “Ta không xuống phố đi tìm Tết/Áo gió - xập xình nhạc phương Tây”. Cái Tết của đám đông là trang phục tân thời và sự vội vã. Còn cái Tết của Đỗ Trung Quân là sự “trở về”: “Tết của riêng lòng ta giữ lại Những thăng cu áo đỏ lon ton Một chút hương thời gian... Chiếc thuyền lan cũ hội chùa Hương”. Đặc biệt, cụm từ “hương thời gian” là một nét vẽ xuất thần. Thời gian vốn vô hình, nhưng qua tâm hồn thi nhân, nó có mùi hương - mùi của trầm thơm, của bánh chưng nồng đượm, và của sự trầm mặc thiêng liêng.

Nỗi tiếc nuối hiện lên rõ rệt nhất ở khổ thơ cuối: “Phố đông trả những người con gái/ Tóc tém không còn thả gió bay...”. Nhà thơ nhìn thấy sự biến đổi của thời đại qua mái “tóc tém”. Dẫu biết đó là quy luật, nhưng cái nhìn ấy vẫn không giấu nổi sự thảng thốt. Khi mái tóc thể không còn “thả gió bay”, chất thơ của mùa xuân cũng với đi một nửa.

Bài thơ kết thúc để lại dư vị mận nồng và cả một chút xót xa. Đó là cái nồng của tình người, của hương Tết truyền thống, và cái đắng của một người luôn mang nặng nợ với quá khứ. Đỗ Trung Quân đã thay chúng ta nói lên một nỗi lòng: Tết không nằm ở mâm cao cỗ đầy hay phố xá rực rỡ, Tết nằm ở trong “riêng lòng” mỗi người, nơi ta cất giữ những nhành lan lặng lẽ và những nhịp guốc quen thuộc của tâm hồn.

ĐỨC HẢI

NGHỆ THUẬT như một “MÓN NỢ” ân tình

■ BÌNH NGUYỄN TRANG (thực hiện)

Nữ họa sĩ Dương Văn Thành.

Giữa ranh giới mong manh của đại ngàn và mây phủ, có một mùa xuân rất khác — mùa xuân của những bước chân không mỗi xuyên qua màn sương lạnh buốt biên cương. Tại vùng đất địa đầu, khi vạn vật chuẩn bị cho cuộc đoàn viên, cán bộ chiến sĩ Bộ đội Biên phòng lại chọn cách dựa vào vách đá, băng rừng giữ mốc. Họ gác lại những niềm riêng để dệt nên lăm lăm lưới bình yên cho dải biên thủy thiêng liêng của Tổ quốc khi Tết vừa chạm ngõ.

Hạnh phúc khi được làm “cầu nối” đưa văn hoá Việt đi xa

Phóng viên: Thưa họa sĩ Văn Dương Thành, xin bắt đầu từ danh xưng “đại sứ văn hoá Việt” mà nhiều bạn bè trong nước và quốc tế đã đặt cho bà. Trong thế giới hội nhập hôm nay, một dân tộc muốn lan toả các giá trị văn hoá của mình ra thế giới không thể thiếu những cá nhân đóng vai trò cầu nối. Từ góc độ của mình, bà cảm nhận thế nào về điều này?

Họa sĩ Văn Dương Thành: Là người sáng tạo nghệ thuật tôi luôn cố gắng đóng góp nhiều nhất có thể vào câu chuyện mang văn hoá Việt ra thế giới. Mỗi ngành nghệ thuật có những đặc thù khác nhau, và lợi thế của hội hoạ là dễ đi vào trái tim người thưởng thức. Hội hoạ có thể kể rất nhiều về lịch sử, văn hoá của một dân tộc. Bằng hội hoạ, tôi đã có cơ hội gặp gỡ, kết nối nhiều nhân vật nổi tiếng thế giới, các chính khách, các nhà ngoại giao, doanh nhân trong và ngoài nước, giúp họ hiểu sâu sắc hơn về văn hoá Việt Nam. Tôi rất hạnh phúc khi làm một “cầu nối” để lan toả giá trị văn hoá Việt đi xa.

Phóng viên: Đã sống ở nước ngoài nhiều năm, rồi quay trở về, bà nhìn nhận thế nào về vai trò của văn hoá truyền thống mỗi quốc gia trong thế giới hội nhập hôm nay?

Họa sĩ Văn Dương Thành: Càng đi, càng tiếp xúc, tôi càng thấy, văn hoá truyền thống dân tộc mình rất là đáng quý. Hơn nữa đất nước mình là đất nước đa sắc màu về văn hoá, nhiều dân tộc thiểu số với

những nét văn hoá độc đáo riêng. Văn hoá dân tộc thể hiện ở ngay trong tác phẩm nghệ thuật mà người nghệ sĩ sáng tạo ra. Chúng ta mang nghệ thuật ra thế giới là để kể điều gì đó với thế giới về văn hoá Việt. Như họa sĩ Nguyễn Tư Nghiêm chỉ mang những hình ảnh đơn sơ của người nông dân Việt vào tranh mà trở thành vĩ đại. Theo tôi, mỗi người Việt nên ý thức rằng, văn hoá truyền thống là một “mỏ vàng” luôn sẵn đầy cho chúng ta khai thác. Muốn đi xa, phải bám sâu vào văn hoá dân tộc.

Phóng viên: Năm 2025 vừa qua là năm có nhiều sự kiện lớn, họa sĩ Văn Dương Thành cũng có mặt trong nhiều sự kiện quan trọng ghi đậm dấu ấn ngoại giao của đất nước. Cá nhân tôi rất ấn tượng với bức hoạ mang tên “Trong hầm mỏ” của bà, được trưng bày tại triển lãm “Những người con của Tổ Quốc” dịp kỷ niệm 80 ngày thành lập nước. Bà có thể kể thêm về bức hoạ này?

Họa sĩ Văn Dương Thành: Hồi mới ra trường, tôi làm việc cho Giáo sư Tôn Thất Tùng, giúp ông vẽ các mô hình bệnh học. Tôi đi theo ông hàng ngày, và chủ yếu là trong bệnh viện. Hàng đêm người ta chuyển thương binh vào rất nhiều. Nơi hầm tối, các bác sĩ thực hiện ca mổ cho thương binh trong ánh chớp của bom đạn một cách bình tĩnh, chính xác... Chứng kiến những câu chuyện như thế tôi rất xúc động và đã vẽ bức tranh “Trong hầm mỏ”. Bức tranh này đã được đưa vào bộ sưu tập của Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam. Tôi nghĩ rằng tự thân bức tranh đã kể lại lịch sử, để mỗi người xem, đặc biệt là người trẻ thêm hiểu và trân trọng quá khứ, nâng niu những gì mình đang có hôm nay.

Niềm vui của sự cho đi

Phóng viên: Trong tuổi trẻ của mình, bà đã sớm được gặp, sống gần, làm việc cùng các danh họa nổi tiếng của Việt Nam như Bùi Xuân Phái, Nguyễn Tư Nghiêm, Nguyễn Sáng... Một khởi đầu như vậy không phải ai cũng có được, bà có xem đó là may mắn?

Họa sĩ Văn Dương Thành: Vâng, đúng là một may mắn không dễ gì có được. Tôi là con em cán bộ miền Nam, theo



cha tập kết ra Bắc. Cha mất sớm, tôi vào trường nội trú học. Vì nhớ ba mà tôi cầm bút vẽ. Những bức vẽ nghịch ngoạc ban đầu đó đã đưa tôi đến với trường Mỹ thuật. Tôi đã được các bậc thầy đào tạo, và sớm được gần các nghệ sĩ lớn của đất nước như danh họa Nguyễn Tư Nghiêm, danh họa Bùi Xuân Phái, danh họa Nguyễn Sáng, nhạc sĩ Văn Cao, nhà văn Nguyễn Hồng... Trong những câu chuyện nghệ thuật cũng như đời thường cùng các bậc thầy, tôi lĩnh hội được nhiều kiến thức, kinh nghiệm, và đặc biệt thấm cái tình của người nghệ sĩ.

Phóng viên: Thời đó, các danh họa đón Tết đến xuân về như thế nào? Hoạ sĩ Văn Dương Thành có thể chia sẻ lại những kỷ niệm mà bà còn lưu giữ trong ký ức?

Hoạ sĩ Văn Dương Thành: Vào ngày đầu tiên của năm mới, các danh họa đều khai bút, vẽ linh vật của của năm đó rồi tặng cho nhau. Các ông tặng tranh cho nhau thật từ tốn và cung kính. Tôi học các bậc thầy tục khai bút đầu xuân. Năm nào tôi vẽ một bức tranh vào ngày đầu tiên của năm mới, dù tôi ở Việt Nam hay ở nước ngoài. Ở Châu Âu, có khi ngoài cửa sổ đầy tuyết trắng, tôi ngồi trong phòng căng toan vẽ tàu lá chuối, chiếc cầu ao... Tết xưa dù thiếu thốn nhưng luôn đông đầy tình thân. Trời lạnh được ngồi cùng các danh họa ngắm hoa đào, uống chút rượu, nhâm nhi mứt Tết thật tuyệt. Nhiều tác phẩm nổi tiếng của bác Phái, bác Nghiêm, bác Sáng đã ra đời trong những ngày Tết ấm áp như vậy.

Phóng viên: Một từ khoá rất quan trọng trong sự nghiệp của bà những năm tháng này là cho đi. Bà dạy nghệ thuật cho mọi người, tham gia các hoạt động ngoại giao văn hoá, làm từ thiện, tổ chức đấu giá tranh gây quỹ xây nhà cho bà con vùng lũ, hỗ trợ nghệ sĩ trẻ triển lãm... Người ta thường nói, người mạnh thực sự là người cho đi, bà nghĩ gì về điều này?

Hoạ sĩ Văn Dương Thành: Tôi hạnh phúc khi được làm nghệ thuật, có nhiều giải thưởng, có tranh trong sưu tập của nhiều bảo tàng, nhiều tập đoàn lớn, được đi nhiều nước, tiếp xúc nhiều người. Nhờ lời cha tôi dạy, khi thành công, cần biết chia sẻ niềm vui cho mọi người, tôi tâm niệm mình phải cho đi nhiều hơn tới xã hội, đặc biệt những người có hoàn cảnh khó khăn như các cụ già neo đơn, các em nhỏ khiếm nhĩ, khiếm thị, mồ côi. Đặc biệt, tôi rất thích dạy vẽ cho mọi người,



Tác phẩm về mùa xuân của nữ hoạ sĩ.

mình, bà có chia sẻ gì với các bạn trẻ hôm nay?

Hoạ sĩ Văn Dương Thành: Tôi đã có một tuổi trẻ trải qua đói rét, cực khổ, rồi chiến tranh, rồi học và làm nghệ thuật rất vất vả. Việc chọn nghề vẽ của tôi có lẽ không phải loay hoay như các bạn trẻ chọn nghề bây giờ, vì tôi được “ném thẳng” vào đó, nhờ sự lựa chọn của các thầy. Nhưng để có được những tác phẩm có chiều sâu và chất lượng thì cũng phải mất nhiều năm tháng lao động và trải nghiệm cuộc sống. Giờ đây khi tôi mang một bức tranh đi đấu giá lấy tiền để giúp đỡ người khó khăn, góp kinh phí trồng rừng chẳng hạn, thì tôi thấy, nghệ thuật kỳ diệu ở chỗ, không chỉ làm giàu đời sống tinh thần của con người, mà còn giúp thay đổi cuộc sống khó khăn của nhiều người. Từ kinh nghiệm của mình, tôi muốn nói với các bạn trẻ rằng, dù làm gì hãy bằng cả tình yêu, sự vô tư, rồi thành quả ngọt ngào sẽ đến.

Phóng viên: Xin cảm ơn hoạ sĩ Văn Dương Thành về cuộc trò chuyện.

GIẢI THOẠI

Nguyên Phi Ý Lan giúp vua trị nước

GIAI thoại về Nguyên phi Ý Lan là một trong những trang sử đẹp và ly kỳ nhất của triều đại nhà Lý. Giai thoại bắt đầu từ cuộc gặp gỡ định mệnh giữa vua Lý Thánh Tông và cô gái hái dâu. Khi vua đi cầu tự, dân chúng nô nức ra xem, duy có một cô gái vẫn điềm nhiên đứng tựa gốc cây lan, vừa hái dâu vừa hát ngọt ngào, đắm thắm: Tay cầm bán nguyệt xênh xang/ Châm lo việc nước mở mang cõi bờ

Tiếng hát bay lừng lờ trong vòm trời. Nhà vua thoáng nghe đã giật mình, sai quan quân cho vời nàng đến. Đứng khép nép dưới gốc cây lan, nàng đã trả lời trôi chảy những câu hỏi của nhà vua. Vua nhận ra đây không phải người phụ nữ tầm thường, bèn đưa về cung, phong làm Nguyên phi, tên Ý Lan (tựa vào cây lan).

Năm 1069, vua Lý Thánh Tông cầm quân đi đánh giặc ngoại xâm ở phương Nam. Ông giao lại toàn bộ quyền hành nhiếp chính cho Nguyên phi Ý Lan. Giữa lúc chiến sự chưa có hồi kết, kinh thành Thăng Long và nhiều nơi xảy ra thiên tai, mất mùa,

lòng dân xao động. Ý Lan đã thực hiện một loạt chính sách sáng suốt. Bà mở kho lương cứu đói, trực tiếp xuống đồng cùng nông dân. Đồng thời chấn chỉnh hàng ngũ quan lại, ngăn chặn việc lợi dụng chiến tranh để nhũng nhiễu dân lành.

Khi vua Lý Thánh Tông đánh giặc mãi không thắng, định rút quân về. Nghe tin Nguyên phi ở nhà trị nước cực giỏi, lòng dân đồng thuận, vạn vật thái bình, vua tự nhủ: Nàng là một người đàn bà ở chốn dân dã mà có tài trị nước như thế, ta đường đường là đấng nam nhi, há chẳng làm được gì sao?. Thế là vua cất quân đi đánh tiếp. Tám gương của người vợ đã khiến ngài tăng thêm quyết tâm và thắng trận giòn giã. Đó là công lao của vua Thánh Tông, trong đó bà Ý Lan đã có những đóng góp không nhỏ.

Giai thoại về Ý Lan không chỉ tôn vinh quyền năng của phụ nữ mà còn khẳng định một chân lý: Sức mạnh của một triều đại không chỉ nằm ở gươm giáo, mà nằm ở sự ấm no của người dân.

HẢI YẾN (sưu tầm)

Liên kết xuất khẩu nông, lâm sản

Tin hiệu vui đầu năm

■ MINH THƯ

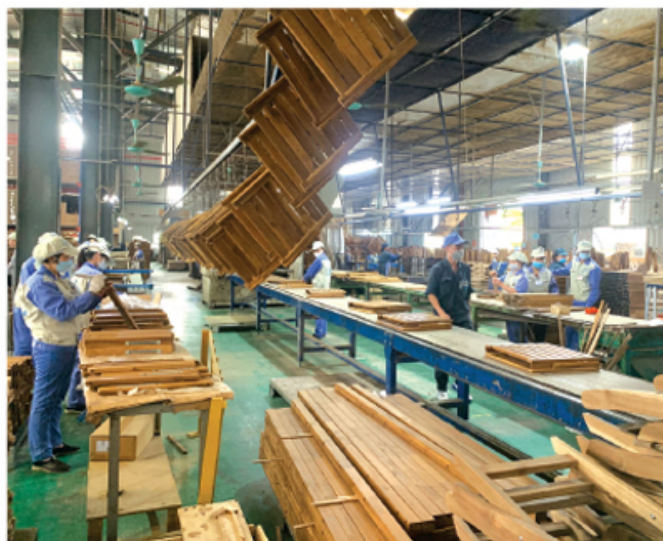
Những ngày đầu năm mới 2026, một bầu không khí hối hả và phấn khởi đang lan tỏa trên khắp các cánh đồng, nhà xưởng xứ Tuyên. Nông sản địa phương giờ đây không còn độc hành trên hành trình ra biển lớn mà đã có sự đồng hành chặt chẽ của bộ ba chiến lược: Nhà nước - Nhà nông - Doanh nghiệp. Đây chính là tin hiệu vui, khẳng định vị thế và khát vọng vươn tầm của nông nghiệp địa phương trong vận hội mới.

Những chuyến hàng khai xuân

TRÁI ngược với vẻ tĩnh lặng thường thấy, những ngày đầu tháng 1- 2026, không khí ở vùng cao Xín Mần đang sục sôi một nhịp sống mới. Trên những cung đường đèo uốn lượn, từng đoàn xe tải hối hả nối đuôi nhau, chở đầy ắp gừng thơm và củ cải trắng chắc nịch từ các bản xa về nhà máy chế biến, sẵn sàng cho hành trình sang Nhật Bản.

Ông Hoàng Văn Mới, Giám đốc HTX Hạnh Mới, vừa nhanh tay ghi chép sổ sách thu mua, vừa phấn khởi chia sẻ: Ít ai nghĩ rằng, chỉ vài năm trước, đồng bào Mông nơi đây vẫn loay hoay với cây ngô, cây lúa nương mà cái ăn vẫn thiếu hụt. Vậy mà hôm nay, thứ nông sản kết tinh từ sỏi đá khô cằn này đã vươn xa sang tận xứ sở hoa anh đào - một thị trường khát khao bậc nhất thế giới.

Nhìn lại chặng đường từ năm 2021, khi ngành Nông nghiệp tỉnh kết nối HTX với Công ty TNHH Việt Nhật Misaki, ông Mới



Sản phẩm gỗ của Công ty cổ phần Woodland xuất khẩu vào thị trường châu Âu.

gọi đó là một cuộc “cách mạng” về tư duy. Vận động dân bản bỏ cây ngô truyền thống để trồng củ cải từng là bài toán cực khó. Nhưng khi những vụ mùa đầu tiên cho năng suất “khủng” (50-55 tấn/ha) và được doanh nghiệp bao tiêu tận gốc với giá ổn định, dân bản đã thực sự ung cái bụng. Từ 4 ha thử nghiệm, đến nay vùng nguyên liệu đã mở rộng lên 7 ha. Với thu nhập 100-110 triệu đồng/ha, cây củ cải trắng đã thực sự trở thành cây xóa nghèo, mang lại cái Tết ấm no cho đồng bào vùng cao.

Hòa chung niềm vui đó, các HTX Chuối sạch Chiêu Yên, xã Lục Hành; HTX Rau quả hữu cơ Nhật Tân, xã Bình Xa hay HTX Hồng Phát, xã Kim Bình cũng đồng loạt “mở hàng” xuất khẩu. Chị Phạm Thị Hồng, đại diện HTX Hồng Phát cho biết, chuyến hàng trà đậu đen xanh lòng đầu tiên trong năm đã khởi hành sang thị trường Anh. Đây là năm thứ ba liên tiếp HTX ký kết cung ứng sản phẩm chất lượng cao cho châu Âu, minh chứng cho uy tín của nông sản địa phương trên trường quốc tế.

Thông tin mới nhất từ Sở Nông nghiệp và Môi trường, ngành đã lựa chọn thêm 12 sản phẩm OCOP của tỉnh gửi cho các doanh nghiệp xuất khẩu để kiểm tra, phân tích các chỉ tiêu phục vụ xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ trong thời gian tới.

Chưa có con số chính thức từ ngành Công Thương, song xuất khẩu nông, lâm, thủy sản của tỉnh trong nửa đầu tháng 1-2026 đã có những tín hiệu rất đáng mừng. Bên cạnh những sản phẩm mới đầy tiềm năng, các mặt hàng truyền thống như chè, sản phẩm gỗ rừng trồng tiếp tục là những ngôi sao sáng nhờ các hợp đồng dài hạn được ký kết sớm.



Lô sản phẩm chè đầu tiên trong năm 2026 của Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm sẽ được xuất khẩu vào thị trường châu Âu.

Điều đáng mừng nhất không chỉ nằm ở con số kim ngạch, mà là sự chuyển đổi bản chất trong tâm thế người làm nông nghiệp. Các chủ thể đã chuyển từ tư duy sản xuất cố gắng làm ra thật nhiều sang tư duy kinh tế nông nghiệp là tạo ra giá trị cao nhất trên một đơn vị diện tích. Họ đã hiểu rằng, không phải làm ra nhiều là thắng, mà phải làm ra đúng thứ thị trường cần và đạt chuẩn thị trường yêu cầu.

Bà Vũ Thị Oanh, Chủ tịch Liên minh xúc tiến ACTONE Global Quốc tế tại Việt Nam, nhận định: Tuyên Quang đang sở hữu kho báu là các sản phẩm đặc hữu có chất lượng vượt trội. Liên minh đang hỗ trợ các HTX chuẩn hóa quy trình và xây dựng câu chuyện thương hiệu để thâm nhập sâu vào các hệ thống bán lẻ quốc tế. Mục tiêu của Liên minh không bán sản phẩm, mà đang bán cả giá trị văn hóa và sự tận tâm của con người xứ Tuyên- Bà Oanh nhấn mạnh.

Những cú hích chiến lược

Dù đã có những tín hiệu lạc quan, nhưng để hành trình ra biển lớn không bị ngắt quãng bởi những con sóng dữ, vấn đề liên kết vẫn là “chìa khóa” sống còn. Để hiện thực hóa khát vọng nông nghiệp năm 2026 thắng lợi, tỉnh đã và đang triển khai đồng bộ nhóm giải pháp chiến lược, biến những tiềm năng thành lợi thế cạnh tranh thực sự.

Đồng chí Phạm Mạnh Duyệt, Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường nhấn mạnh: Đến nay, toàn tỉnh đã sở hữu 149 vùng trồng được cấp mã số định danh, trong đó 25 mã số dành cho bưởi, chè, thanh long... đủ tiêu chuẩn tiến thẳng vào các thị

trường cao cấp như EU, Singapore và xuất khẩu chính ngạch sang Trung Quốc. Và việc mở rộng mã số vùng trồng sẽ không dừng lại ở con số 149 mà sẽ tiếp tục phủ sóng đối với các sản phẩm có tiềm năng. Bên cạnh đó, ngành Nông nghiệp cũng sẽ kiên trì mục tiêu phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn. Các sản phẩm như trà Shan tuyết cổ thụ, mật ong rừng, bưởi đặc sản... sẽ được xây dựng hình ảnh gắn liền với môi trường sinh thái trong lành và quy trình sản xuất nhân văn phục vụ nội tiêu và xuất khẩu.

Siết chặt sản xuất theo quy trình, tỉnh cũng không ngừng quan tâm nâng tầm vai trò của HTX và doanh nghiệp đầu tàu. Trong đó, HTX là nơi tập hợp nông dân, đóng vai trò là cầu nối kỹ thuật, kiểm soát chặt chẽ quy trình canh tác; doanh nghiệp đóng vai trò người dẫn đường, định hướng tiêu chuẩn quốc tế và đảm bảo đầu ra bền vững. Tỉnh sẽ tiếp tục thực hiện các cơ chế, chính sách mời gọi doanh nghiệp lớn trong và ngoài nước đầu tư vào công nghệ chế biến sâu, giảm thiểu xuất khẩu thô, từ đó nâng cao giá trị gia tăng cho nông sản.

Đầu tư vào sản xuất, tỉnh cũng tạo sự đột phá hạ tầng Logistics và thương mại số. Việc tỉnh quyết liệt hoàn thiện các tuyến cao tốc, kết nối Tuyên Quang với các trục giao thông quan trọng của quốc gia trong năm 2026 này đang tạo ra bộ phận giảm chi phí, tăng sức cạnh tranh cho nông sản địa phương.

Nông nghiệp hôm nay không còn là sinh kế luẩn quẩn nơi “bờ xôi ruộng mật” hay phụ thuộc vào sự may rủi của thương lái mà đã thực sự trở thành một ngành kinh tế năng động, hội nhập sâu rộng vào chuỗi giá trị toàn cầu. Với sợi dây liên kết chặt chẽ và tư duy đổi mới không ngừng, nông sản xứ Tuyên sẽ khẳng định vị thế trên bản đồ nông nghiệp thế giới■



Nông dân xã Xín Mần thu hoạch củ cải trắng xuất khẩu.

Mùa xuân Tuyên Quang

gọi rừng thức giấc

Khu rừng đặc dụng Tân Trào có diện tích khoảng 4.000 ha. Rừng bao quanh các xóm làng và cả vùng chiến khu Tân Trào.

■ LÊ MINH HOAN

Mở không gian sáng tạo lâm nghiệp để Tuyên Quang bước vào năm mới

Mỗi độ Xuân về, sương sớm còn vương trên dãy Tây Côn Lĩnh, nặng nề chạm xuống những cánh rừng nghiêng ở Na Hang, Lâm Bình, Chiêm Hóa, Bắc Quang, Quang Bình. Dòng Lô, dòng Gâm lững lờ mang phù sa từ rừng xuống phố. Núi vẫn đứng đó, rừng vẫn xanh đó, như đã đứng và xanh suốt bao đời.

Nhưng Xuân này, có lẽ rừng không chỉ đứng yên để che chở. Rừng đang thức giấc, để bước vào một hành trình mới, hành trình của đổi mới sáng tạo lâm nghiệp.

Ở một bản Dao bên sườn núi Hà Giang, một cụ già chậm rãi nói: “Rừng khỏe thì người yên. Rừng buồn thì bản lo”. Câu nói mộc mạc ấy, nếu lắng nghe kỹ, chính là một bản tóm lược về sinh thái, khí hậu, sinh kế và tương lai.

Tuyên Quang - Hà Giang là miền đất như vậy. Núi nối núi, rừng nối rừng. Rừng giữ nước cho sông Lô, sông Gâm. Rừng giữ đất cho bản làng bám đá. Rừng giữ ký ức của người Dao, Mông, Tày, Cao Lan, Pà Thẻn và nhiều bà con các dân tộc khác qua bao mùa rẫy, mùa nương.

Khí rừng không chỉ là rừng

Trong nhiều năm, rừng thường được nhìn qua những con số: diện tích che phủ, sản lượng gỗ, khoanh nuôi, bảo vệ. Những con số ấy cần thiết, nhưng chưa đủ. Bởi rừng, nếu chỉ được đo bằng hecta, thì mới là rừng... trên giấy.

Trên thế giới, nhiều quốc gia đã đi trước một bước. Họ nhìn rừng như một hệ sinh thái đa dụng, nơi tích hợp khoa học, công nghệ, kinh tế, văn hóa và dữ liệu.

Phần Lan coi rừng là nền tảng của kinh tế sinh học. Canada dùng trí tuệ nhân tạo để dự báo cháy rừng, sâu bệnh. Nhật Bản

biến rừng thành không gian chữa lành cho con người. Họ không có nhiều rừng hơn ta. Họ chỉ có một không gian tư duy rộng hơn cho rừng.

Và Tuyên Quang hôm nay, với rừng đầu nguồn, rừng đá, rừng gỗ lớn, rừng được liệu, hoàn toàn có thể mở ra một con đường như thế.

Trung tâm đổi mới sáng tạo lâm nghiệp: chìa khóa mở cánh cửa rừng

Nếu coi đổi mới sáng tạo là chìa khóa phát triển mới của địa phương, thì với Tuyên Quang, lâm nghiệp chính là cánh cửa lớn nhất để tra chìa khóa ấy.

Một Trung tâm đổi mới sáng tạo lâm nghiệp không cần bắt đầu bằng tòa nhà cao tầng. Điều quan trọng hơn là nó phải trở thành “bộ não chung của rừng”, nơi rừng được nhìn bằng con mắt khoa học và trái tim của người giữ rừng.

Ở đó, dữ liệu rừng được tích hợp từ ảnh vệ tinh, GIS, khí hậu, đa dạng sinh học. Cơ quan quản lý nhà nước, nhà khoa học, kiểm lâm, doanh nghiệp và bà con các dân tộc có thể ngồi chung một bàn. Tri thức bản địa được ghi nhận như một dạng khoa học sống. Công nghệ được đưa xuống rừng, chứ không dừng lại ở hội thảo, diễn đàn.

Nhà nước không làm thay, mà mở đường.

Không đứng giữa để chỉ đạo, mà đứng phía sau để kết nối và kiến tạo.

Sandbox lâm nghiệp: cho ý tưởng “đi bộ vào rừng”

Lâu nay, khoa học lâm nghiệp có nhiều đề tài hay, nhưng vẫn còn khoảng cách với thực tiễn. Trung tâm đổi mới sáng tạo cần được vận hành như một sandbox lâm nghiệp, một không gian thử nghiệm có kiểm soát.

Ở đó, ý tưởng không dừng ở slide, nghiên cứu không nằm

yên trong ngắn kéo, công nghệ không chỉ trình diễn mà cắm chân xuống đất rừng.

Một nhóm nghiên cứu AI có thể được giao thử nghiệm cảnh báo cháy sớm trên một tiểu khu rừng. Một doanh nghiệp được liệu được thử mô hình trồng dưới tán rừng trong khung pháp lý linh hoạt. Một trường đại học phối hợp với kiểm lâm và cộng đồng để số hóa tri thức bản địa.

Sandbox không phải là đặc quyền, mà là cam kết đi đến kết quả cuối cùng.

Hợp tác công - tư: mỗi bên một vai, cùng chung một rừng

Trung tâm chỉ vận hành hiệu quả khi mỗi bên làm đúng vai của mình.

Nhà nước mở cơ chế, giữ nhịp, đảm bảo lợi ích công.

Viện, trường mang tri thức và phương pháp.

Doanh nghiệp mang công nghệ, vốn và tư duy thị trường.

Bà con giữ rừng mang kinh nghiệm sống và sự gắn bó lâu dài.

Tổ chức quốc tế mang chuẩn mực và mạng lưới toàn cầu.

Không ai đứng trên ai. Mỗi bên đứng cạnh nhau, cùng nhìn về một cánh rừng.

Đổi mới sáng tạo bắt đầu từ chén trà dưới tán rừng

Đổi mới sáng tạo không bắt đầu từ phòng họp, mà từ những câu hỏi rất đời: Làm sao để trồng cây dưới tán rừng mà rừng không nghèo đi? Làm sao để người giữ rừng sống được bằng rừng, chứ không phải rời rừng? Làm sao để sản phẩm từ rừng - gỗ, dược liệu, mật ong, du lịch - có câu chuyện, có giá trị cao hơn?

Khi những câu hỏi ấy được đặt ra dưới tán rừng Na Hang, Lâm Bình, Chiêm Hóa...; khi chén trà Shan tuyết được rót giữa những người Dao, Mông, Tày, Cao Lan, Pà Thẻn...; thì đổi mới sáng tạo không còn là khái niệm xa lạ. Nó trở thành cách nghĩ mới, cách làm mới, cách cùng nhau đi tiếp.

Để rừng được lắng nghe bằng khoa học và dữ liệu

Trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, dữ liệu lớn, khi đặt vào rừng, trở nên gần gũi hơn bao giờ hết. AI giúp phát hiện sớm nguy cơ cháy rừng từ những thay đổi nhỏ của nhiệt độ và thảm thực vật. Dữ liệu số giúp theo dõi sinh trưởng rừng trồng theo từng khoảnh, từng mùa. Công nghệ giúp truy xuất nguồn gốc sản phẩm lâm nghiệp, mở cánh cửa thị trường xanh.

Quan trọng hơn, công nghệ giúp chuyển cách làm từ báo cáo cuối năm sang quản trị rừng theo thời gian thực, nơi mỗi biến động của rừng đều được lắng nghe kịp thời.

Trung tâm - bến nước chung của rừng

Nếu ví rừng là nguồn nước đầu nguồn, thì Trung tâm đổi mới sáng tạo lâm nghiệp Tuyên Quang nên là bến nước chung. Ở đó, người làm khoa học, người làm chính sách, doanh nghiệp và bà con giữ rừng có thể gặp nhau, múc chung một gáo tri thức, rồi mang về nuôi rừng, nuôi người. Nhà nước không đứng trên cao, mà đi cùng. Không làm thay, mà đồng hành. Không áp đặt, mà gợi mở. Đổi mới sáng tạo vì thế không còn là khẩu hiệu, mà trở thành thói quen làm việc hằng ngày.

Xuân mới - rừng mới - hành trình mới

Xuân lại về trên những con suối Lâm Bình, trên lòng hồ Na Hang lấp lánh nắng. Tiếng trẻ con gọi nhau bên sườn núi, tiếng chim gọi bạn trong rừng già. Rừng vẫn xanh, nhưng trong sắc xanh ấy đã có thêm một điều mới: niềm tin.

Niềm tin rằng rừng không chỉ được bảo vệ, mà còn được trân trọng như một nền tảng phát triển.

Niềm tin rằng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có thể bước chậm cùng rừng, chứ không chạy trước rừng.

Niềm tin rằng Tuyên Quang có thể bước vào năm mới với một không gian sáng tạo lâm nghiệp rộng mở. Không cần đi thật nhanh. Chỉ cần đi đúng, đi cùng nhau, và đi cùng rừng. Và khi đó, mỗi mùa Xuân về, rừng không chỉ xanh hơn, mà đầy hy vọng hơn.

TỪ LÀNG RA PHỐ

Giữ nghề trong phố ■ HẢI LÂM

GIAN hàng bán quà tặng thổ cẩm của làng vừa được mở ngay đầu phố đi bộ của phường trung tâm tỉnh, bà cứ đi ra đi vào ngắm mãi.

Ngày trước ở làng, thiếu nữ lên 10 đã được mẹ, được bà dạy dệt thổ cẩm. Chiếc khung cửi đen bóng, được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, kéo kẹt không nghỉ. Dần dà, đời sống hiện đại, người trẻ thích mặc đồ "Tây" hơn, nghề dệt thổ cẩm ở làng không còn mấy người lưu giữ.

Những nghệ nhân biết dệt thổ cẩm như bà ở làng giờ không còn nhiều. Chiếc khung cửi dưới mái nhà sàn bà cứ giữ, cứ dệt, cộc cạch nhưng được cái không quên nghề.

Mấy năm trước, các lớp dạy nghề dệt thổ cẩm được chính quyền xã bà đẩy mạnh, mục tiêu là khôi phục và truyền dạy

nghề truyền thống cho thế hệ trẻ. Bà được xã mời tham gia hướng dẫn, giảng dạy.

Lâu lắm, tiếng khung cửi lách cách, tiếng chị em hướng dẫn nói cười rộn ràng mới khiến không khí làng quê bà trở nên sôi động hơn.

Nghề truyền thống được khôi phục. Hợp tác xã dệt thổ cẩm được thành lập. Sản phẩm thổ cẩm quê hương bà vượt lũy tre làng, đến các thành phố lớn, các điểm du lịch trong và ngoài tỉnh.

Làng nghề sống lại nơi phố phường rộn rã. Chiếc khung cửi đặt ở gian giới thiệu sản phẩm trở thành điểm thu hút đông đảo giới trẻ đến khám phá, học nghề. Những nghệ nhân như bà cũng không còn khắp nơi lo mất nghề nữa.



Mong ước Đầu Xuân

Nhiều ngôi nhà khang trang được xây dựng tại khu tái định cư xã Hùng An.

■ KIM TIẾN

Những ngày đầu xuân, trong không khí rộn ràng của mùa lễ hội, người dân khu tái định cư cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang không chỉ phấn khởi chào đón năm mới mà còn mang theo trong lòng những ước vọng, hy vọng về một tương lai ổn định, no ấm hơn và gắn bó bền chặt với mảnh đất mới. Từng gia đình, từng câu chuyện nhỏ đều phản chiếu một khát khao chung đó là biến đổi khó khăn thành cơ hội phát triển, vun đắp tổ ấm từ những nền đất mới dựng xây.

Gieo hy vọng trên miền đất mới

TRIỂN khai dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1) có hàng nghìn hộ dân bị ảnh hưởng phải di dời. Riêng đoạn qua tỉnh Hà Giang cũ có tổng diện tích đất phải thu hồi, giải phóng mặt bằng gần 2,9 triệu m², tổng số hộ dân có đất bị thu hồi 763 hộ. Họ đã rời bỏ mảnh đất chứa đựng biết bao kỷ niệm, gắn bó với nghề nông truyền thống, để đến vùng đất mới với đầy đủ hạ tầng, đường sá thông thuận, tiện ích xã hội tương đối đầy đủ. Đối với nhiều hộ gia đình, đây vừa là thử thách, vừa là cơ hội để làm lại từ đầu.

Khi những cành đào, cành mai khoe sắc thắm đầu xuân, những tiếng cười nói rộn ràng bên mâm cỗ ngày Tết, không khí nơi khu tái định cư như ấm áp hơn, nhưng ẩn sau đó là những trăn trở về việc ổn định sản xuất, tìm kiếm sinh kế mới, bảo đảm

tương lai bền vững cho con cái. Mỗi gia đình đều có những ước vọng riêng, nhưng khi lắng nghe họ chia sẻ, những tâm tư ấy đều hướng tới một điều chung là xây dựng cuộc sống tươi sáng hơn ở nơi đất mới.

Khu tái định cư tại thôn An Tiến, xã Hùng An được khởi công xây dựng cuối năm 2023, quy mô xây dựng các hạng mục đường, điện, nước và 90 ô đất (mỗi ô 200 m²), đảm bảo nhu cầu tái định cư cho 36 hộ/59 ô đất nằm trong vùng triển khai dự án cao tốc. Anh Vũ Ngọc Hải, Trưởng thôn An Tiến vui mừng chia sẻ: “Dù đất đai ở quê cũ vốn quen thuộc, là nơi gắn bó mấy đời nhưng khi biết sẽ có tuyến cao tốc đi qua và nhà nước thực hiện chính sách di dời, chúng tôi thấy vừa lo, vừa mừng. Lo vì công việc, thu nhập bị xáo trộn, nhưng mừng vì con đường mới, trường học mới cho các cháu. Đầu xuân



Các gia đình ở khu tái định cư xã Hùng An phấn khởi đón Tết trong ngôi nhà mới.

năm nay, chúng tôi ước mong làm ăn tốt, sức khỏe dồi dào để ổn định cuộc sống nơi này.”

Không chỉ có gia đình anh Hải, nhiều người khác cũng đặt niềm kỳ vọng vào một tương lai đổi mới. Gia đình anh Nguyễn Văn Mùi, thôn An Tiến, xã Hùng An sống cùng gia đình trong khu tái định cư cho biết: “Chúng tôi biết rằng bước đầu sẽ gặp không ít khó khăn khi phải thích nghi với lối sống mới, nhưng với hạ tầng đã được đầu tư bài bản, cộng đồng cư dân đang dần gắn kết lại, chúng tôi sẽ có nhiều cơ hội hơn để phát triển kinh tế.”

Xuân về, những con đường bê tông phẳng lì, những dãy nhà kiên cố, nhà văn hóa cộng đồng hay sân chơi trẻ em... đã dần khởi sắc hơn trước. Không còn là khu đất hoang mới tái định cư, nay nơi đây đã bắt đầu mang diện mạo của một cộng đồng đang hình thành và sinh hoạt. Trẻ em nô đùa trên lối đi, người lớn tụ họp trò chuyện dưới hiên nhà - những hình ảnh ấy trở nên gần gũi và thân thuộc, góp phần tạo nên không khí vui tươi của mùa xuân đất mới.

Trong những ngày này, các cấp chính quyền địa phương cũng thường xuyên đến thăm hỏi, chúc Tết, động viên bà con tiếp tục gắn bó với cuộc sống mới. Đồng chí Nguyễn Xuân Hải, Chủ tịch UBND xã Hùng An cho biết: Về nơi ở mới, bà con luôn tin tưởng vào sự quan tâm của chính quyền, cùng nhau xây dựng cộng đồng phát triển bền vững, vừa giữ gìn giá trị văn hóa truyền thống, vừa tiếp thu những cách làm mới trong sản xuất, kinh doanh.

Ước mong an cư bền sinh kế, vững tương lai

Hiện hầu hết các khu tái định cư của dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang đã bàn giao đất cho người dân. Ở nhiều khu tái định cư người dân đã xây dựng nhà ở, hạ tầng kỹ thuật đã được hoàn thiện. Khu di dân tái định cư thôn Phù Hương, xã Bạch Xa sau thời gian gấp rút thi công đã hoàn thành cơ bản các hạng mục. Ông Nguyễn Thế Tâm, cán bộ kỹ thuật Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Quang Sáng (đơn vị thi công) cho biết, quyết tâm giúp người dân vui xuân, đón Tết trong nhà mới, công ty đã huy động tối đa nhân lực, phương tiện máy móc để triển khai thi công các hạng mục kỹ thuật của khu tái định cư.

Đối với khu tái định cư tại xã Tân Quang, đến nay các hạng

mục hạ tầng chính đã cơ bản hoàn thiện. Những ước vọng đầu xuân của cư dân nơi đây như được gói ghém đầy đủ: ước mong con cháu học hành tấn tới, sức khỏe an khang, công việc thuận lợi và cuộc sống ngày càng no đủ. Với nhiều người, điều quan trọng nhất không chỉ là cơ sở vật chất khang trang, đường sá hiện đại, mà còn là sự hòa nhập, kết nối giữa những con người từ nhiều ngõ ngách khác nhau tụ hội về đây. Họ mong muốn không chỉ xây dựng nhà cửa, mà còn kết nối tình làng nghĩa xóm, góp phần tạo nên một cộng đồng đoàn kết, tương trợ nhau lúc khó khăn.

Đồng chí Nguyễn Trung Nguyên, Bí thư Đảng ủy xã Tân Quang chia sẻ: Nhiều người khi ngày đầu đến nơi này còn cảm thấy lạ lẫm và bối ngỡ, nhưng khi được cấp ủy, chính quyền quan tâm động viên nên bắt đầu quen dần. Những buổi họp tổ dân phố, các hoạt động giao lưu giữa các gia đình giúp mọi người xích lại gần nhau hơn. Ai cũng mong có thêm nhiều niềm vui, người già mạnh khỏe, trẻ em học giỏi, ai cũng có việc làm ổn định.”

Bên cạnh những mong ước cá nhân, cư dân nơi đây còn có những kỳ vọng lớn lao hơn về sự phát triển của khu tái định cư. Nhiều người hy vọng các cơ quan chức năng tiếp tục hỗ trợ để khu vực này phát triển kinh tế - xã hội mạnh mẽ hơn, có thêm cơ hội thu hút đầu tư, tạo việc làm cho người dân. Họ mong muốn được kết nối với các chương trình khuyến nông, khuyến công, mở các lớp đào tạo nghề, giúp người dân thích nghi với yêu cầu thị trường lao động mới sau khi rời bỏ phương thức sản xuất truyền thống.

Không chỉ là ước vọng về vật chất, người dân ở đây ở khu tái định cư còn bày tỏ ước mong về môi trường sống xanh, sạch, đẹp. Nhiều gia đình đã tự nguyện tham gia các hoạt động trồng cây xanh, dọn dẹp vệ sinh vào dịp đầu năm. Điều đó không chỉ làm đẹp cảnh quan khu tái định cư mà còn góp phần vào lối sống văn minh, thân thiện với môi trường. Những hành động nhỏ ấy chính là nét đẹp văn hóa của cư dân nơi đất mới, thể hiện khát khao xây dựng một cộng đồng sống chất lượng và nhân văn.

Trong không khí rộn ràng của ngày đầu năm mới, từng lời chúc, từng nụ cười đều phần nào thể hiện tinh thần lạc quan, đầy hy vọng của cư dân khu tái định cư cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang. Những mong ước ấy phản chiếu một khát vọng đổi đời, một quyết tâm xây dựng tương lai tốt đẹp hơn từ chính mảnh đất mới. Với sự đồng lòng của mỗi người dân và sự đồng hành của chính quyền, ước vọng đầu xuân dường như không còn là điều xa vời mà đang dần trở thành hiện thực.

Mùa xuân, mùa của hy vọng và bắt đầu mới. Với cư dân khu tái định cư cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang, đầu xuân năm nay không chỉ là khởi đầu của một chu kỳ thời gian mà còn là khởi đầu của những thay đổi tích cực trong cuộc sống. Những ước vọng đầu xuân không chỉ dừng lại ở lời chúc, mà đang được phác thảo từng bước bằng hành động, bằng nỗ lực ngày qua ngày để xây dựng một cộng đồng giàu mạnh, đoàn kết và hạnh phúc.

Kỳ vọng năm mới

Năm mới 2026 là năm khởi đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV. Với cộng đồng doanh nghiệp, đây cũng là năm triển khai một loạt các Nghị quyết, chính sách mới, tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Các doanh nghiệp đều kỳ vọng và tin tưởng, sự ổn định chính trị cũng như những dư địa lớn sau sáp nhập sẽ tạo động lực để các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp tục phát triển, cống hiến vì một kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Bà Lê Thị Ngọc Bích,
Giám đốc Công ty TNHH Bích Tấn

Niềm tin từ Nghị quyết 68



ĐỐI với Công ty TNHH Bích Tấn - đơn vị chế biến và phân phối chè, các sản phẩm từ thiên nhiên gắn với phát triển du lịch tại phường Hà Giang 1, nghị quyết 68 là cơ sở quan trọng để doanh nghiệp mạnh dạn đầu tư công nghệ chế biến, nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng thương

hiệu và từng bước mở rộng thị trường trong năm 2026 và những năm tiếp theo.

Bước vào năm mới với những dự định và kế hoạch cụ thể, tôi kỳ vọng các chủ trương của Nghị quyết 68 sẽ tiếp tục được cụ thể hóa bằng những chính sách sát thực tế, qua đó giúp doanh nghiệp mở rộng sản xuất, tạo việc làm ổn định, nâng cao thu nhập cho người lao động và đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Tuyên Quang.

Ông Nguyễn Hồng Khánh,
Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư
sản xuất thương mại Gia Khánh, xã Bắc Quang

Quyết sách thúc đẩy thị trường công nghệ

CÁC quyết sách, nghị quyết mới của Đảng, nhất là về chuyển đổi số, phát triển khoa học - công nghệ và xây dựng chính quyền số, đã tạo tác động trực tiếp và rõ nét đến hoạt động kinh doanh của công ty. Trước hết, nhu cầu trang bị máy tính, linh kiện và hệ thống camera trong quản lý nhà nước, sản xuất, giáo dục, y tế và an ninh tăng mạnh, tạo điều kiện cho chúng tôi mở rộng thị trường tiêu thụ và đa dạng hóa nhóm khách hàng. Cùng đó, việc cải cách thủ tục hành chính, thúc đẩy môi trường đầu tư - kinh doanh minh bạch, thuận lợi



hơn giúp công ty rút ngắn thời gian nhập khẩu, phân phối sản phẩm và triển khai các giải pháp công nghệ cho khách hàng.

Tuy nhiên, các quyết sách cũng đặt ra yêu cầu cao hơn về tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu và tính tuân thủ pháp lý, đồng thời làm gia tăng áp lực cạnh tranh trên thị trường. Điều này buộc chúng tôi phải có sự đầu tư bài bản vào nguồn hàng, dịch vụ, nâng cao năng lực tư vấn giải pháp và cập nhật công nghệ mới. Có thể nói, các nghị quyết đã tạo nền tảng và động lực quan trọng để hoạt động kinh doanh thiết bị công nghệ của chúng tôi phát triển theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả và bền vững hơn trong giai đoạn tới.

**Doanh nhân Nguyễn Ngọc Tháp,
Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
Công ty TNHH Lâm nghiệp Tuyên Bình**

Chủ động thực hiện quyết sách mới của Đảng

CÁC nghị quyết của Trung ương và của tỉnh thời gian qua đã tạo ra hành lang chính sách ngày càng rõ ràng, ổn định hơn cho doanh nghiệp, nhất là trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp. Việc xác định phát triển kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế đã giúp doanh nghiệp thêm vững tin, mạnh dạn đổi mới tư duy quản trị và đầu tư chiều sâu cho sản xuất.

Bám sát định hướng của Đảng, Công ty đã chủ động tái cơ cấu hoạt động sản xuất, áp dụng tiến bộ kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế trên cùng một đơn vị diện tích rừng. Cách làm này giúp doanh nghiệp nâng cao giá trị rừng trồng, ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động, đồng thời tăng hiệu quả liên kết với các hộ dân trồng rừng.

Thời gian tới, các nghị quyết của Đảng cần tiếp tục được cụ thể hóa bằng những chính sách ổn định, nhất quán trong các lĩnh vực thuế, đất đai và tín dụng, tạo nền tảng để doanh nghiệp yên tâm đầu tư, đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.



**Ông Trần Trọng Thủy, Phó Giám đốc
Công ty cổ phần Cơ khí Tuyên Quang**

Giúp doanh nghiệp vươn ra quốc tế

ĐẶC biệt, Nghị quyết 09/NQ-TW về phát triển bền vững ngành gỗ Việt Nam đã chú trọng vào nâng cao giá trị sản phẩm xuất khẩu, xây dựng chuỗi giá trị gỗ hợp pháp, minh bạch; đầu tư vào công nghệ xanh, số hóa cơ sở dữ liệu, quản trị; phát triển rừng trồng gỗ lớn bền vững có chứng chỉ (FSC/PEFC) và tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp với người trồng rừng. Đây là cơ hội để doanh nghiệp yên tâm đầu tư vào công nghệ sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh, xây dựng thương hiệu, góp phần gia tăng giá trị xuất khẩu và phát triển kinh tế địa phương theo hướng bền vững.

Với định hướng đúng đắn của Đảng, cùng những quyết sách cụ thể hỗ trợ ngành gỗ, cộng đồng doanh nghiệp chúng tôi tin rằng, xuất khẩu các sản phẩm từ gỗ sẽ tăng trưởng trong năm tới. Với doanh nghiệp chúng tôi, trong năm 2026 sẽ mở rộng sản xuất, đầu tư thêm công nghệ xanh, số hóa trong các khâu vận hành doanh nghiệp để tạo ra những sản phẩm chất lượng, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường quốc tế.



**Ông Đỗ Ngọc Thuận,
Phó Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh**

Tạo chuyển động thực chất cho kinh tế tư nhân

VỚI trách nhiệm của tổ chức đại diện cộng đồng doanh nghiệp, tôi đánh giá cao các quyết sách của Đảng, các nghị quyết mới, đặc biệt là Nghị quyết số 68 của Bộ Chính trị cùng các chương trình, kế hoạch hành động của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Tuyên Quang. Những chủ trương này đã thể hiện rõ tư duy đổi mới, nhất quán trong phát triển kinh tế tư nhân: coi kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế; khẳng định doanh nghiệp là đối tác phát triển của chính quyền, không chỉ là đối tượng quản lý.

Từ hoạt động sản xuất, kinh doanh của cộng đồng doanh nghiệp, chúng tôi cho rằng vấn đề then chốt hiện nay vẫn nằm ở khâu tổ chức thực thi, nhất là ở cấp trung gian và cấp cơ sở. Nếu những “điểm nghẽn” này không được tháo gỡ quyết liệt, đồng bộ, thì mục tiêu của Nghị quyết 68 sẽ khó đi vào cuộc sống một cách thực chất. Chúng tôi kỳ vọng tỉnh tiếp tục thiết lập kỷ luật hành chính rõ ràng, gắn trách nhiệm cá nhân của cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục cho doanh nghiệp.



**Chị Phí Thị Hồng, Giám đốc Công ty
Hong Hao Traver, phường Hà Giang 2**

Xây dựng thương hiệu du lịch bền vững

TRONG bối cảnh tỉnh Tuyên Quang hướng tới mục tiêu trở thành vùng kinh tế phát triển nhanh, bền vững, các quyết sách của Đảng, nghị quyết mới đang là điểm sáng tích cực tạo động lực phát triển kinh tế tư nhân, xây dựng môi trường đầu tư thuận lợi, thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương.

Phát triển du lịch là một trong ba khâu đột phá chiến lược để thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh. Là công ty kinh doanh trong lĩnh vực lữ hành, homestay, nghỉ dưỡng, tôi thấy việc cạnh tranh phát triển du lịch của tỉnh Tuyên Quang với các điểm du lịch khác trong khu vực đòi hỏi phải nâng cao tính chuyên nghiệp, chất lượng dịch vụ, khả năng kết nối và thu hút khách quốc tế.

Vì vậy, tôi mong các quyết sách của Đảng, nghị quyết mới thể hiện rõ ràng hơn trong hỗ trợ vốn, thuế, đào tạo chuyên môn; xúc tiến quảng bá du lịch, quy hoạch phát triển điểm đến, hỗ trợ đầu tư hạ tầng, giúp thu hút khách và mở rộng dịch vụ... để doanh nghiệp thực sự hưởng lợi, đóng góp tích cực vào mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; xây dựng thương hiệu du lịch Tuyên Quang bền vững.



“Giữ lửa” bánh chưng gù

■ THU PHƯƠNG



Trước khi ra thị trường, bánh chưng gù được dán mã vạch, hút chân không, đảm bảo an toàn và truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

Từ gian bếp mộc mạc luôn đượm hồng lửa ấm tại thôn Bản Tày, xã Ngọc Đường, bà Nguyễn Thị Dung - Giám đốc Hợp tác xã (HTX) Sản xuất và phân phối bánh chưng gù đã “thổi hồn”, nâng tầm bánh chưng gù truyền thống thành sản phẩm OCOP uy tín. Không chỉ kiến tạo sinh kế bền vững, người phụ nữ ấy còn lặng thầm “giữ lửa” làng nghề, lan tỏa giá trị văn hóa bản địa.

“Thổi lửa” từ gian bếp nhỏ

THÔN Bản Tày là nơi cộng cư của 10 dân tộc anh em, trong đó đồng bào Tày với hơn 130 hộ, chiếm khoảng 90% dân số. Trong làn khói bếp quện hương nếp thơm, chiếc bánh chưng gù đã vượt khỏi giá trị ẩm thực, trở thành chứng tích của ký ức và bản sắc được gìn giữ qua nhiều thế hệ.

Khác với chiếc bánh chưng vuông vức của người Kinh, bánh chưng gù nhỏ gọn trong lòng bàn tay, phần thân hơi nhô lên như “lưng gù”. Theo nhiều phụ nữ Tày, tên gọi bánh chưng gù ra đời từ sự liên tưởng dung dị bóng dáng người mẹ, người chị gù lù, gù ngơ trĩu nặng trên dốc núi mờ sương; trở thành biểu tượng tôn vinh đức hy sinh thầm lặng dành cho những người phụ nữ vùng cao “một nắng hai sương”.

Tiếp nối dòng chảy văn hóa ấy, bà Nguyễn Thị Dung (sinh năm 1964) đã trở thành người “giữ lửa” đầy tâm huyết. Gian



Bà Nguyễn Thị Dung kiểm tra nồi bánh chưng gù, đảm bảo mỗi sản phẩm giữ trọn hương vị truyền thống.

bếp nhỏ ấm khói của bà Dung năm nào không chỉ là nơi giữ lửa cho nồi bánh, mà còn là nơi vợ chồng bà âm thầm đánh đổi bao giọt mồ hôi để nuôi 4 người con lần lượt bước vào giảng đường đại học. Bà Dung nhớ lại: “Khi các con bước vào tuổi ăn tuổi học, áp lực cơm áo, gạo tiền như tảng đá lớn đè nặng lên kinh tế gia đình. Không đành lòng để cái nghèo chặn lối tương lai của các con, tôi quyết định mở quán nhỏ nơi cổng Bưu điện xã Ngọc Đường, lấy rửa bánh chưng, chỗ xôi nóng làm vốn liếng khởi nghiệp, gồng gánh gia đình đi qua những ngày tháng gian nan nhất”.

Để chiếc bánh chưng gù “bước ra” khỏi gian bếp nhỏ mà vẫn giữ nguyên phong vị truyền thống, bà Dung luôn khát khe trong

từng công đoạn chế biến. Gạo phải là nếp cái hoa vàng hoặc nếp nương, hạt tròn mẩy, thơm tự nhiên. Nếu sắc xanh mượt mắt của bánh được chất lọc từ nước cốt lá riềng tinh khiết, thì sắc đen huyền bí lại được bà kỳ công tạo nên từ tro của cây muối rừng. Từng hạt nếp ngâm nước tro trở nên bóng bẩy, phảng phất hương rừng, không chỉ lạ miệng mà còn tốt cho sức khỏe. Nhân bánh là sự hòa quyện theo “tỷ lệ vàng” giữa đỗ xanh bùi ngậy và thịt lợn đen bản địa trữ danh, điểm thêm chút hạt tiêu để khi chín, thớ thịt tới mềm, dậy hương nồng. Tất cả chỉ thực sự tròn vị khi bánh được nấu suốt 8 tiếng trên bếp củi đỏ lửa, tạo nên độ rền, dẻo thơm và khả năng bảo quản dài ngày.

Với bà Dung, sự chín chu là thước đo cao nhất của lòng tự trọng với nghề. Mỗi chiếc bánh ra đời không chỉ mang theo vị ngon thuần khiết mà còn chở nặng khát vọng đổi thay.

Thắp sáng bản Tày

Chất lượng làm nên thương hiệu. Những chiếc bánh chưng gù mang hương vị đặc trưng do chính tay bà Dung gói đã bắt đầu hành trình chinh phục thực khách. Đơn đặt hàng từ khắp nơi tìm về ngày một dày thêm, vượt quá khả năng cung ứng của một gian bếp nhỏ. Thực tế ấy giúp bà Dung nhận ra tiềm năng to lớn của món ăn mộc mạc này trên bản đồ nông sản.

Với khát vọng nâng tầm giá trị bản địa, đầu năm 2018, HTX Sản xuất và phân phối bánh chưng gù bà Dung ra đời, đánh dấu bước chuyển từ mô hình hộ gia đình sang kinh tế tập thể chuyên nghiệp. “Khởi đầu chỉ với 7 thành viên và gần 70 triệu đồng vốn góp, nhưng điều quý giá nhất là sự đồng lòng. Chúng tôi xây dựng HTX với mục tiêu giữ nghề truyền thống, kiến tạo sinh kế, mở lối thoát nghèo và làm giàu ngay trên quê hương”, bà Dung chia sẻ.

Để khẳng định thương hiệu, bà Dung chuẩn hóa toàn bộ quy trình sản xuất nhằm đáp ứng những tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm khắt khe nhất của Bộ Y tế. Năm 2019, sản phẩm bánh chưng gù được chứng nhận OCOP 3 sao cấp tỉnh, trở thành “tấm bảo chứng vàng” cho uy tín mà bà Dung đã bền bỉ gây dựng từ gian bếp lửa. Không chỉ có mặt trên các sàn thương mại điện tử như Shopee, sản phẩm còn chinh phục hệ thống siêu

thị lớn trải dài từ Hà Nội, Hải Phòng đến Thành phố Hồ Chí Minh... Từ sản lượng khiêm tốn vài trăm chiếc thuở ban đầu, nay HTX đều đặn xuất xưởng 1.000 đến 2.000 chiếc bánh mỗi ngày. Đặc biệt vào cao điểm Tết Nguyên đán, những lò bánh luôn đỏ lửa thâu đêm để kịp cung ứng ra thị trường hơn 7.000 chiếc/ngày. Với mức giá ổn định 25.000 đồng/chiếc, sản phẩm bánh chưng gù đã mang về cho HTX doanh thu hàng tỷ đồng mỗi năm, trở thành điểm sáng kinh tế của xã Ngọc Đường.

Và có lẽ, điều trân quý nhất ở HTX không chỉ nằm ở những con số doanh thu, mà ở giá trị nhân văn được gieo mầm. Chị Mã Thị Dung, thôn Bản Tày chia sẻ: “Tôi vốn mang trong mình bệnh suy tim, suy thận, lại đơn thân nuôi con khi chồng đột ngột qua đời vì tai nạn lao động vào năm 2022. Nhiều lúc, tôi tưởng chừng gục ngã trước nghịch cảnh. Thế nhưng, chính vòng tay đón nhận của HTX cùng công việc phù hợp với sức khỏe đã trở thành “phao cứu sinh” cho tôi. Có thu nhập ổn định, tôi không chỉ tự chủ được cuộc sống mà còn có thêm nguồn lực để nuôi con gái đang là sinh viên năm nhất đại học”. Không chỉ có chị Mã Thị Dung, HTX giờ đây đã trở thành “mái nhà chung” của hơn 40 thành viên, người lao động, chủ yếu là phụ nữ Tày với mức thu nhập từ 5-9 triệu đồng/người/tháng, giúp họ vững vàng hơn trên hành trình mưu sinh.

Nhìn lại chặng đường phát triển, Chủ tịch UBND xã Ngọc Đường, Nguyễn Mạnh Thắng nhận định: “Mặc dù bánh chưng gù đã có từ nhiều thập kỷ trước, nhưng tiềm năng thực sự của nó chỉ được đánh thức khi mô hình HTX của bà Dung ra đời. Đó chính là điểm tựa quan trọng đưa sản phẩm từ chỗ tự cung, tự cấp vươn lên thành hàng hóa chủ lực quy mô lớn”. Sức lan tỏa từ mô hình khởi nghiệp của bà Dung đã góp phần không nhỏ thay đổi diện mạo thôn Bản Tày. Năm 2025, thu nhập bình quân đầu người của thôn đạt mức ấn tượng 55 triệu đồng; toàn thôn chỉ còn duy nhất 1 hộ nghèo và 2 hộ cận nghèo.

Gói trọn tình yêu văn hóa bản địa vào khát vọng vươn lên, bà Dung lặng lẽ chứng minh một chân lý giản dị mà sâu sắc: Khi đủ tâm với nghề, đủ tâm với ước mơ, người phụ nữ hoàn toàn có thể biến gian bếp nhỏ thành điểm tựa để những giá trị bền vững vươn xa.



Hợp tác xã sản xuất và phân phối bánh chưng gù bà Dung góp phần tạo sinh kế, nâng cao thu nhập cho nhiều lao động tại địa phương.

Yêu thương từ điều nhỏ bé

■ Tạp bút: THÁI AN



Minh họa: BẢO TRANG

Ngày đầu năm, có những điều nhỏ bé đến mức ban đầu, ta không nhận ra giá trị của nó. Chỉ đến khi đi xa, lớn lên, hoặc khi năm tháng đã lùi lại phía sau, những điều ấy mới trở về, lặng lẽ mà da diết, đầy yêu thương.

Ấy là ngày đầu năm mới, mẹ khê khàng dậy sớm cho cả nhà yên ngủ, làm cho gian bếp ấm lên trước cả tiếng gà gáy. Mẹ đun nồi nước lá mùi già, chuẩn bị mâm cơm đầu tiên của năm mới. Cha cẩn thận rót rượu, thắp hương mời tổ tiên, động tác nghiêm cẩn, chậm rãi như thể sợ làm xáo động không khí thiêng liêng của buổi sớm đầu năm.

Khi bọn trẻ chúng tôi thức dậy, được cha mẹ dặn dò mặc quần áo mới nhưng phải giữ gìn, đi đứng nhẹ nhàng, nói năng nhỏ tiếng - không phải vì sợ, mà vì “ngày đầu năm phải hiền”.

Bữa cơm đầu năm khi ấy không nhiều món, nhưng ai cũng ngồi đủ. Có khi chỉ là bát canh măng, đĩa thịt kho, nồi cơm gạo mới, nhưng không ai vội vàng. Người lớn gấp cho người nhỏ, con cháu mời ông bà, những lời chúc mộc mạc vang lên, chưa tròn câu nhưng đủ ấm.

Có những gia đình, cả năm vất vả, chỉ đến mấy ngày Tết và đầu năm mới được ngồi ăn với nhau trọn vẹn như thế.

Những câu chuyện đầu năm cũng rất khác. Không ai nhắc đến lo toan, thiếu thốn. Người lớn kể chuyện ngày xưa, chuyện ông bà đã vượt qua những năm tháng khó khăn thế nào. Trẻ con ngồi nghe, chưa hiểu hết, nhưng cảm nhận được sự trang nghiêm và ấm áp trong giọng nói.

Rồi khi chúng tôi lớn thêm, bố mẹ giữ quy định đầu năm cả nhà cùng nhau thắp nén hương lên bàn thờ tổ tiên. Tất cả đều nghiêm trang, trong khoảnh khắc rất ngắn mà sâu. Gia đình khi ấy, là sự hiện diện đủ đầy của những người đang sống và cả những người đã khuất.

Những chi tiết nhỏ bé như nồi nước ấm, bữa cơm đủ người, lời dặn dò nói năng hiền hòa... đã âm thầm tạo nên tâm thế của ngày đầu năm: chậm lại, tử tế hơn, biết nghĩ cho nhau nhiều hơn. Gia đình không cần nói những lời lớn lao, nhưng mỗi cử chỉ đều nhắc con người nhớ rằng mình luôn có một nơi mình luôn có trách nhiệm và thuộc về.

Hôm nay nhịp sống đã khác. Nhiều gia đình mở màn ngày đầu năm bằng một chuyến đi xa, một cuộc hẹn, hay những chiếc điện thoại sáng màn hình từ rất sớm. Nhiều gia đình không còn đủ người trong bữa cơm đầu năm. Nhưng càng trong sự thay đổi ấy, những ký ức xưa càng cho thấy sức bền của truyền thống gia đình Việt. Bởi dù cuộc sống có đổi thay đến mấy, thì khát khao được trở về, được sum họp, được sống chậm trong những ngày đầu năm vẫn còn nguyên vẹn.

Nhớ và giữ những yêu thương nhỏ bé ấy chính là giữ lửa gia đình. Trong thời đại mới, khi nhiều người mãi áp úp và thực hiện những điều lớn lao hơn trước, lại càng cần giữ lại tinh thần của những điều nhỏ bé gắn với tình thân gia đình. Bởi yêu thương hôm nay không phải là cố gắng tái hiện nguyên vẹn quá khứ, mà là dành thời gian cho nhau, ăn với nhau một bữa cơm trọn vẹn, nói với nhau những lời hiền hòa, bắt đầu năm mới bằng sự tử tế trong chính mái nhà mình.

Mùa xuân lại về, lặng lẽ mà thiết tha. Giữa những đổi thay không ngừng của thời đại, gia đình vẫn là nơi thời gian chậm lại, nơi ký ức và hiện tại gặp nhau. Giữ lửa yêu thương cho gia đình hôm nay cũng chính là giữ gìn mạch nguồn văn hóa của dân tộc, để qua mỗi mùa xuân, ngọn lửa ấy ấm mãi trong từng mái nhà, và sưởi ấm cả xã hội đang bước về phía tương lai.

NHỮNG ngày cuối năm, nắng bắt đầu rút mặt xuống những sườn đồi Tuyên Quang, dịu dàng xua tan màn sương sớm còn vương trên nhành đào phai. Giữa nhịp sống hối hả của một năm 2026 đầy vận hội vươn mình, có một dòng chảy khác vẫn lặng lẽ và ấm áp: dòng chảy của sự trở về. Thay vì những chuyến xe tất bật ngược xuôi, tôi chọn thong thả dạo bước trên con đường mới mở dẫn về bản nhỏ. Khung cảnh quê hương đang thay da đổi thịt từng ngày với những con đường nhựa phẳng lì, những mùi hương buổi nồng nàn quện trong làn khói bếp bồng bồng thì vẫn thế - nó như một lời thì thầm khẽ khàng nhắc nhở: “Đã về đến nhà rồi!”.

Về nhà những ngày giáp Tết, niềm vui của tôi là được cùng bố mẹ đánh thức lại vẻ đẹp của căn nhà cũ. Cầm chiếc chổi rơm vàng óng, tôi tỉ mỉ quét lại những góc sân rêu phong, lau đi lớp bụi thời gian bám trên bộ bàn ghế gỗ vốn đã loang màu năm tháng. Cha tôi, với đôi bàn tay chai sần nhưng vô cùng khéo léo, đang uốn lại nhành đào rừng sao cho dáng thế cân đối nhất. Tôi đứng bên cạnh, lòng ngóng giúp cha treo từng chiếc đèn lồng đỏ, những tấm thiệp nhỏ xinh chờ đây ước vọng. Cái cảm giác cùng cha trang trí nhành đào, cùng mẹ tỉa tót mấy khóm cúc vạn thọ trước sân khiến mọi áp lực của người trưởng thành bỗng chốc tan biến. Chúng ta vốn dĩ đã lớn lên quá nhanh, đôi khi mãi miết đi tìm những điều xa xôi mà quên mất rằng, niềm vui thực sự chính là được cùng đáng sinh thành chuẩn bị cho một mùa xuân mới bằng tất cả sự tỉ mỉ và tận tâm.

Sự tỉ mỉ ấy không chỉ nằm ở nhành đào ngoài sân mà còn hiện hữu trong từng góc bếp, nơi mẹ tôi đang bắt đầu công việc quen thuộc mỗi độ xuân về. Tôi nhớ như in những buổi sớm theo mẹ ra chợ Tết, giữa cái ồn ã của kẻ bán người mua, mẹ nắm chặt tay tôi dặn: “Ra ngoài đường, đi đâu thì đi, nhìn người ta mà học cách đi đứng, ăn nói cho phải phép. Phố xá có rộng đến đâu thì cái nết mình vẫn phải giữ cho thẳng như nhành đào, nhành mai”. Để rồi khi chiều xuống, hai mẹ con lại

ngồi bên rổ hành muối, đôi mắt tôi cứ cay xè vì mùi hăng nồng của những lớp vỏ cũ.

Ngày ấy tôi còn quá nhỏ để hiểu vì sao mẹ lại chọn việc kỳ công đến thế, nhưng giờ đây, khi đã nếm đủ phong ba nơi phố thị, tôi mới thấu lời mẹ bảo: “Làm củ hành, củ kiệu cũng như làm người con ạ. Muốn có vị ngọt giòn thì phải biết chịu cay, chịu đắng, phải lột bỏ hết những cái lớp vỏ xù xì, cũ kỹ bên ngoài thì mới thấy được cái lõi trắng trong”. Hóa ra, sự kiên nhẫn khi lau từng chiếc bàn, quét từng góc sân hay bóc từng củ hành đều là những bài học nhân sinh quý giá nhất mà không sách vở nào dạy hết được. Đó là sự rèn luyện để giữ mình thanh sạch giữa những cám dỗ, là cách ta đối diện với khó khăn để tìm thấy sự ngọt ngào phía sau. Sự kết nối giữa quá khứ ngây ngô và hiện tại trải đời bỗng hiện rõ trong từng cử chỉ tay mẹ, khiến tôi nhận ra những triết lý sống vĩ đại nhất lại nằm ngay trong những việc bình thường nhất dưới mái hiên này.

Khi bóng tối dần buông, bên bếp lửa ấm áp, tôi lại ngồi bên mẹ lọc những chiếc lá dong xanh mượt chuẩn bị cho nồi bánh chưng. Mẹ mỉm cười nhắc lại chuyện ngày xưa tôi hay vùi vính gói những chiếc bánh “con cóc” chỉ bằng nắm tay, rồi ngồi cạnh bếp lửa đến mức ngủ quên bên vai mẹ. Sống chậm giữa mùa xuân là để nhận ra rằng: Dầu đất nước đã bước vào kỷ nguyên số, dầu quê hương đã đổi thay với những con đường nhựa phẳng lì và ánh điện lung linh, thì hơi ấm từ bàn tay mẹ, sự tận tụy của cha vẫn là điểm tựa vững chãi nhất của đời người.

Năm 2026 mở ra với bao vận hội vươn mình, nhưng sau mọi nỗ lực bứt phá ngoài kia, ai cũng cần một bến đỗ để hồi hương. Hãy trở về khi mùa xuân vừa chớm, để cùng bố mẹ lau một ô cửa kính, chăm một nhành hoa, hay đơn giản là ngồi lại bên mâm cơm đậm bạc dưới mái nhà xưa. Ở góc nhỏ bình yên ấy, ta tìm thấy sự an trú trong tâm hồn - thứ năng lượng quý giá nhất để ta tiếp tục vững vàng trên hành trình vạn dặm phía trước. Bởi sau tất cả, mùa xuân đẹp nhất không phải ở ngoài sân, mà là mùa xuân bừng nở trong ánh mắt của mẹ cha khi thấy con trẻ trở về. Dưới hiên nhà, ta lại được làm đứa trẻ, để được bao bọc trong tình thương và để thấy mình được sống một cuộc đời thật sự ý nghĩa.

SỐNG CHẬM



■ HOÀNG ANH

Minh họa:
DUY QUANG

LÀNG tôi nằm bên sông. Dòng sông chảy ngang đầu làng thì gặp một ghềnh đá lớn, phải nghiêng mình chao sang bờ bên kia, để lại phía sau một vòng xoáy sâu hun hút, tròn như cái chảo nấu mật mía. Người đi sông sợ nhất là chỗ nước xoáy ấy, còn lũ trẻ chúng tôi thì coi đó là nơi chẳng có gì đáng sợ, thậm chí chỗ đấy đầy mê hoặc.

Ngay sát ghềnh đá là một cây đa cổ thụ. Không ai biết cây đa có từ bao giờ, chỉ nghe các cụ bảo: từ lúc mở mắt ra đã thấy nó lớn như thế. Gốc đa to đến mấy người ôm không xuể, rễ buông tua tua, cành lá xum xuê che kín một khoảng sông. Những ngày rằm, mồng một, người làng mang hương hoa ra cúng. Bà tôi dặn: Cây gạo có ma, cây đa có thần, các cháu không được hồn xược, không được nghịch dại. Tôi nghe, sợ thì sợ, nhưng vẫn bán tín bán nghi, bởi ở lớp cô giáo bảo chẳng có ma quỷ gì, chỉ là người lớn dọa trẻ con.

Mùa mưa, nước sông dâng cao, ghềnh đá réo ầm ầm. Tụi tôi bò ra cạnh đa, đứng thẳng người, hít một thở thật sâu rồi lao mình xuống dòng nước đục ngầu. Chúng tôi thi nhau nhảy, xoay người giữa không trung, rơi đánh "tùm" xuống nước, hả hê như vừa lập được một chiến công. Trong đám bạn của tôi có bốn thằng. Chúng tôi học chung một lớp. Trong đám bạn ấy, thằng Hùng lúc nào cũng nổi bật theo một cách rất riêng. Nó lớn hơn tôi hai tuổi, người rắn rỏi, nước da sạm, ánh mắt lúc nào cũng có vẻ từng trải hơn tụi còn lại. Bố nó làm nghề đào giếng, một nghề lắm lụi và sâu thẳm như chính cuộc đời họ. Nghe người lớn kể, ngày xưa nhà nó ở tận miền xuôi, đất chật, ruộng hẹp, con đông, nên dắt díu nhau ngược lên miền núi kiếm sống, mang theo cả nỗi nhọc nhằn của một kiếp người tha phương. Thằng Hùng ít nói, nhưng đã làm thì làm tới. Mỗi lần đứng trên cạnh đa, nó luôn là đứa nhảy đầu tiên, không do dự, không khoe khoang. Thân hình nó lao xuống nước dứt khoát, gọn gàng, như thể đã quen với việc buông mình theo dòng chảy. Tôi nhìn thằng Hùng mà nghĩ, trong người nó chắc có sẵn một con sông khác, con sông của những cuộc đời đi, không quay đầu, chỉ biết chảy về phía trước.

Trong đám bạn, thằng Quyết là đứa gần với sông hơn cả bọn tôi. Ông nội nó làm nghề vó bè, cả đời cầm mình giữa dòng nước, nên từ nhỏ thằng Quyết đã quen mùi sông, quen tiếng nước vỗ dưới sàn bè, quen cả những đêm trăng trôi lững lờ trên mặt sông. Nó không ồn ào, không liều lĩnh như thằng Hùng, cũng không bốc đồng như tôi. Thằng Quyết điềm tĩnh, chậm rãi, lúc nào cũng như đang lắng nghe một điều gì đó rất xa. Ở dưới nước, Quyết như thuộc về một thế giới khác. Mỗi lần ngoi lên, nó thở hắt ra, vuốt nước khỏi mặt rồi cười toáng, bảo rằng dưới kia cá nhiều lắm. Nó kể bằng giọng hào hứng như người vừa bước ra khỏi một lãnh địa quen thuộc. Chỗ ghềnh đá ấy, dòng nước xoáy sâu, đá nằm ngổn ngang, là nơi tụi cá chọn làm chỗ trú thân. Cá quắt thân thon, lưng sẫm, lặn nhanh giữa các khe đá. Cá ngạnh râu dài, mình tròn, ẩn mình trong những hốc tối, chỉ chờ nước đổi dòng là lướt đi. Có khi bắt gặp cả cá chiên, to và lắm lì, nằm im dưới đáy như một khúc gỗ chìm. Nhưng đông đúc nhất là lũ cá chày mắt đỏ. Chúng lao xao thành đàn, ánh mắt đỏ au chớp lên trong làn nước đục, thoát ẩn thoát hiện theo nhịp xoáy. Thằng Quyết bảo, lặn xuống một lúc sẽ thấy cả đáy sông chuyển động, không phải vì nước, mà vì cá. Nghe nó kể, tôi hình dung đáy sông như một thế giới âm thầm mà sôi động, nơi sự sống lặng lẽ tồn tại dưới sức ép của dòng chảy. Mỗi

Sông trôi

■ Tùy bút: TRẦN ĐỨC TĨNH

lần nhảy sông, thằng Quyết không bao giờ vội. Nó đứng trên cạnh đa, nhìn dòng nước một lúc lâu, như thể đang dò hỏi. Rồi nó mới nhún chân, thả người xuống, không xoay mình, không phô diễn, chỉ một cú rơi thẳng, gọn gàng, mất hút vào làn nước đục. Khi ngoi lên, nó vuốt nước khỏi mặt, cười toáng lên, ở dưới này có nhiều cá lắm. Có những buổi tối, tôi theo Quyết ra bè vó ngủ cùng ông. Đèn dầu leo lét, tiếng nước chảy không ngừng, ông nó kể chuyện sông nước, chuyện đánh giặc, chuyện ma trôi. Thằng Quyết nghe ít nói, nhưng nhớ rất lâu. Lớn lên, mỗi đứa mỗi ngã, nhưng trong ký ức tôi, thằng Quyết vẫn là đứa mang dáng dấp của dòng sông: âm thầm, bền bỉ, và trung thành với một nhịp chảy đã chọn.

Chúng tôi có thói quen gọi nhau kèm theo cả tên bố mẹ, nhưng chẳng hiểu sao thằng Trường tất cả mọi người lại reo cùng tên bà. Không phải tên bố, cũng chẳng tên mẹ. Cả làng quen miệng gọi như thế, nghe vừa thân vừa nể. Nhà nó trước kia làm nghề đi bè, trôi dạt theo sông nước, nên cái dáng người và nếp sống cũng phảng phất mùi sông. Bà nó thì nổi tiếng khắp vùng, một người đàn bà ghê gớm, nói ra là người khác phải sợ, chẳng ai dám bèn mắng gây sự với nhà nó. Bà nó gầy đét, lưng hơi còng, nhưng mắt thì sắc và giọng nói the thé như quát gió ngoài bến. Bà làm nghề gói bánh rợm. Những buổi tan học, tôi theo thằng Trường về nhà, rồi hai đứa lại vác dao ra bờ sông cắt lá chuối. Lá phải chọn loại chuối tây vừa tầm, không rách, không xước, mang về rửa sạch, hong cho ráo. Thằng Trường làm việc ấy thuần thục như đã quen từ rất lâu, lặng lẽ và cẩn thận. Mùi lá chuối, mùi bánh rợm, mùi bếp củi quện lại, theo tôi suốt cả tuổi thơ. Trong trí nhớ tôi hình bóng thằng Trường luôn in đậm. Nhưng chẳng hiểu sao thằng Trường lại chẳng giống bà chút nào. Bà nó ghê gớm bao nhiêu thì nó nhút nhát bấy nhiêu. Dáng thằng Trường thấp và đậm, vai lúc nào cũng rụt lại, ánh mắt hay lảng đi khi bị nhìn thẳng. Đi với chúng tôi, nó ít nói, ít cười, có khi bị xô đẩy, trêu chọc cũng chỉ im lặng chịu đựng. Lại một điều, ai cũng biết bà nó dữ dằn, không ai dám đụng đến nhà nó, vậy mà thằng Trường vẫn thường xuyên là đứa bị bắt nạt. Có lẽ sự ghê gớm của bà đã che chở cho nó quá lâu, khiến thằng Trường quen

Minh họa: **CẢNH TRỰC**

nếp mình trong bóng người khác. Nó hiền đến mức không biết phản kháng, chỉ biết cúi đầu làm việc, cắt lá chuối, nghe lời bà dặn dò từng chút một. Rồi chúng tôi lớn lên. Thầy Trường đi bộ đội, như một lẽ tự nhiên của những đứa con làng sông nước đến tuổi phải rời bờ. Trong quân ngũ, người ta bảo nó vẫn vậy: ít nói, chăm chỉ, ai giao việc gì cũng làm đến nơi đến chốn, không than thở, không kêu ca. Nó không nổi bật, không lập thành tích gì đáng kể, nhưng cũng chẳng bao giờ để ai phải phiền lòng vì mình. Ra quân, thầy Trường về quê, xin làm bảo vệ cho một công ty. Tôi gặp lại nó trong bộ quần áo bảo vệ bạc màu, dáng đi vẫn chậm rãi, vai vẫn hơi rụt như ngày xưa. Nó chào tôi bằng nụ cười hiền, thật thà đến mức không giấu nổi niềm vui. Thầy Trường của tuổi thơ và hiện tại gần như không khác. Thời gian đi qua đời nó nhẹ như nước chảy sát bờ: không xô đẩy, không va đập, chỉ lặng lẽ trôi, giữ lại cho mình một phần trong trẻo hiếm hoi giữa đời người nhiều xáo động.

Trong đám bạn ngày ấy, tôi là đứa non nớt nhất. Không phải vì kém gan hơn, mà vì tôi luôn mang trong mình một nỗi dè

chùng khó gọi tên. Bố đi bộ đội xa nhà, những chuyến về thưa thớt như nước sông mùa cạn, mẹ làm giáo viên, nghiêm nghị và lặng, quen dạy tôi bằng lời răn hơn là sự buông thả. Tôi lớn lên giữa những câu nhắc nhở phải cẩn thận, phải nghĩ trước sau, nên trước dòng nước xiết, tôi thường đứng lặng rất lâu, tim đập mạnh mà chân không nhúc nhích. Những buổi nhảy sông, tôi hay là đứa đứng sau cùng. Nhìn nước đục cuộn lên dưới ghềnh đá, nghe tiếng réo ầm ầm như ai gọi, tôi thấy sợ. Nhưng đám bạn thì không đợi. Một cú xô từ phía sau, bất ngờ và quyết liệt, thế là tôi rơi xuống. Ban đầu là hoảng loạn, là chới vơi, là nuốt đầy nước sông mằn mặn. Rồi quen dần. Cú rơi sau không còn run như cú trước. Cái sợ bị đẩy xuống hóa ra lại dạy tôi cách nổi lên. Có lẽ chính dòng sông đã tập cho tôi bài học đầu tiên về sự dần thân. Không phải lúc nào cũng tự nguyện, nhưng một khi đã lao vào thì phải học cách vượt qua. Lớn lên, tôi thi vào trường quân đội. Khi bước qua cổng trường, tôi chợt nhận ra mình không còn là thằng bé đứng chần chừ trên cành đa năm nào. Những lần hành quân, những buổi huấn luyện gian khổ, tôi lại nhớ đến dòng nước xiết thuở nhỏ. Hóa ra, cái gan lì không tự nhiên mà có. Nó được đẩy lên từ nỗi sợ, được tôi luyện từ những cú ngã bất đắc dĩ, và lớn dần theo năm tháng, như một mạch nước ngầm chảy âm thầm trong tôi.

Sau tháng ngày tuổi thơ, tôi đã hiểu vì sao con sông ấy chưa bao giờ rời khỏi trong trí nhớ. Nó không chỉ chảy ngoài làng, ngoài ký ức, mà còn chảy âm thầm trong cách tôi nghĩ, tôi sống và tôi bước đi giữa đời. Dòng sông dạy tôi một điều giản dị mà nghiêm ngặt: đã là nước thì phải chảy, gặp đá thì uốn mình, gặp ghềnh thì xoáy sâu, gặp lũ thì đục ngầu mà vượt qua, gặp mùa cạn thì trong veo mà nhẫn nại. Không có dòng sông nào quay đầu, cũng không có dòng sông nào đứng lại để than thở về những vật cản trên đường đi của nó. Chúng tôi, những đứa trẻ lớn lên bên sông, mỗi người mang theo một nhịp chảy khác nhau, nhưng đều ít nhiều được sông rèn giữa. Thầy Hùng mang dáng dấp của những cuộc đời đi không do dự. Thầy Quyết giữ cho mình sự lắng sâu và bền bỉ. Thầy Trường trôi lặng lẽ sát bờ, không ồn ào mà không biến mất. Còn tôi, từ một đứa hay chần chừ, đã học cách lao mình về phía trước, dù trong lòng còn sợ. Con sông không cho tôi sự gan dạ bẩm sinh, mà cho tôi ý chí: cứ đi rồi sẽ quen, cứ chảy rồi sẽ tới. Giờ đây, mỗi khi đứng trước những khúc quanh của đời mình, tôi lại nghĩ đến con sông năm cũ. Nó vẫn chảy, lặng lẽ và quyết liệt, không cần ai chứng kiến. Và tôi biết, chừng nào trong tôi còn nghe thấy tiếng nước réo nơi ghềnh đá năm xưa, chừng đó tôi vẫn còn đủ niềm tin để tiếp tục đi, như một dòng sông, không ngoảnh đầu ■



Lì xì số, chúc Tết số

*và những giá trị thật
trong nếp nhà hiện đại*

■ HẢI LÂM

Những ngày Tết Nguyên đán, cùng với sắc đào, hương trầm và tiếng cười sum họp, một đồ vật đã trở nên quen thuộc trong nhiều gia đình: Chiếc điện thoại thông minh. Tự lúc nào, những lời chúc Tết gửi đi bằng tin nhắn, cuộc gọi video xuyên khoảng cách, và cả những phong bao lì xì được “trao” qua vài thao tác chạm màn hình... đã gần gũi hơn với nhiều gia đình Việt.



Khi phong tục truyền thống bước vào không gian số

CÔNG nghệ hiện đại, không khó để bắt gặp hình ảnh ông bà nhận lì xì từ con cháu qua ứng dụng ngân hàng, kèm theo những lời chúc sức khỏe, bình an; hay những gia đình có con em làm ăn xa quê vẫn quây quần bên nhau qua màn hình điện thoại trong đêm giao thừa. Công nghệ đã rút ngắn khoảng cách, giúp những người không thể về quê vẫn gửi trọn vẹn tình cảm, lời chúc đầu năm tới người thân.

Lì xì số, chúc Tết số đã trở thành lựa chọn phù hợp bởi sự nhanh chóng, thuận tiện, an toàn, hạn chế sử dụng tiền mặt, đồng thời đáp ứng nhu cầu kết nối trong bối cảnh nhiều người đi làm ăn xa, sinh sống ở

các đô thị lớn hoặc nước ngoài. Với thế hệ trẻ, đây còn là cách thể hiện sự linh hoạt, văn minh trong ứng xử ngày Tết.

Giao thừa 5 mùa Tết gần đây, năm nào ông Đoàn Đức Luận, tổ dân phố Nông Tiến 9, phường Nông Tiến cũng ngồi “canh” điện thoại để chờ một tín hiệu quen thuộc từ phương xa. Không phải tiếng pháo hoa hay tiếng chuông chùa, mà là âm báo tin nhắn từ Hàn Quốc - nơi cô con gái út Đoàn Thị Linh Chi đang làm việc. Con gái ông làm việc ở Hàn Quốc đã 5 năm nay. Công việc bận rộn, cộng với chi phí di chuyển khiến những chuyến thăm quê mùa Tết được đơn giản lại. Cô đề dành xin nghỉ phép năm về thăm quê, còn ngày Tết, Chi tranh thủ làm thêm để tăng thu nhập, vừa giúp mình, vừa có thêm một khoản gửi về cho cha nơi quê nhà.

Ngày xưa, Tết của những người như ông Luận là hình ảnh cả gia đình ngồi quây quần bên nồi bánh chưng nghi ngút khói, là mâm cơm sum họp đủ đầy con cháu. Giờ đây, phố thị hóa len lỏi về tận làng, con cái đi làm ăn xa, Tết cũng đổi khác. Không còn phong bao giấy trao tay, thay vào đó là lì xì số chuyển khoản chỉ trong vài giây. Ông Luận ban đầu còn lóng ngóng trước công nghệ, dần dần, ông quen, thậm chí còn biết lưu lại tin nhắn chúc Tết của con để thỉnh thoảng mở ra đọc lại. Với ông, giá trị không nằm ở số tiền trong phong bao, mà ở cảm giác được kết nối. Khoảng cách địa lý hàng nghìn cây số được thu ngắn bằng công nghệ, để trong khoảnh khắc thiêng liêng của giao thừa, cha con vẫn hướng về nhau. Ông Luận hiểu rằng, đó là một phần của nhịp sống mới: làng quê không còn tách biệt với thế giới rộng lớn bên ngoài. Với ông, dù không trực tiếp trao phong bao đỏ, nhưng chỉ cần nghe giọng con cháu qua cuộc gọi video, nhận lời chúc đầu xuân chân thành, Tết vẫn đủ đầy, ấm áp.

Tết có thể “số hóa”, nhưng yêu thương thì không

Trước sự thay đổi nhanh chóng của nhịp sống hiện đại, các ngân hàng cũng đã nhanh chóng bắt nhịp với xu thế mới. Vietcombank, VPBank, BIDV... đã tích cực tung các chương trình “lì xì số đẹp”, “lì xì độc lạ”, chuyển khoản may mắn dịp Tết để tri ân khách hàng, thu hút người dùng, tận dụng tính năng chuyển khoản nhanh qua app để gửi tiền kèm các số có ý nghĩa như 79 (thần tài), 86 (phát tài), 168 (nhất lộc phát), 66/68 (lộc phát), 413 (thịnh vượng).

Tuy nhiên, cùng với sự tiện lợi, đời sống số cũng đặt ra những băn khoăn. Có ý kiến cho rằng, khi mọi thứ được “số hóa”, Tết dường như bớt đi phần thiêng liêng, ấm áp vốn có. Lì xì dễ bị hiểu lệch thành chuyện “chuyển bao nhiêu tiền”, lời chúc đôi khi chỉ còn là những dòng tin nhắn ngắn gọn, sao chép.

Tiến sĩ Hà Thuý Mai, Viện Văn hoá và Phát triển, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh cho rằng: Trong xã hội hiện đại, nhất là trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay, xu hướng lì xì số, chúc Tết số đang trở nên ngày càng phổ biến. Xu hướng được nổi lên nhờ sự tiện lợi và nhanh chóng. Nhiều người chọn lì xì thông qua chuyển khoản ngân hàng thay vì tiền mặt truyền thống điều này giúp tiết kiệm thời gian, không phải chuẩn bị tiền mới, và dễ gửi đến người thân ở xa, việc tích hợp lời chúc, hình ảnh, biểu tượng sáng tạo cũng khiến việc chúc Tết trở nên sinh động hơn. Tuy nhiên, nếu lạm dụng, lì xì số có thể làm giảm đi sự ấm áp, tính gắn kết và ý nghĩa tinh thần vốn rất quan trọng trong phong tục Tết truyền thống.

Nếu không có sự định hướng đúng đắn, việc lì xì số rất dễ bị biến thành câu chuyện so sánh mệnh giá, làm phai nhạt ý nghĩa tốt đẹp của phong tục mừng tuổi. Trong khi đó, bản chất của lì xì từ xưa đến nay không nằm ở giá trị vật chất, mà là lời chúc may



Lì xì là phong tục mừng tuổi đẹp đẽ trong những ngày Tết nguyên đán (ảnh minh họa)

mắn, khởi đầu thuận lợi, gửi gắm yêu thương và kỳ vọng cho một năm mới an lành. Số tiền trong bao lì xì không nhằm đo đếm nhiều hay ít, mà là sự gửi gắm tình cảm, sự quan tâm và lời chúc chân thành giữa người trao và người nhận. Khoảnh khắc người lớn mừng tuổi trẻ nhỏ, con cháu chúc Tết ông bà, cha mẹ

nhà nhà trao gửi đến những người thương yêu. Trên hết, Tết có thể “số hóa” trong hình thức, nhưng yêu thương thì không thể đo đếm bằng con số. Giữ được điều đó trong mỗi nếp nhà, Tết sẽ luôn trọn vẹn, dù phong bao lì xì được trao bằng tay hay bằng một cú chạm màn hình ■

tạo nên không khí ấm áp, tràn đầy yêu thương.

Để lì xì số không bị biến tướng, theo Tiến sĩ Hà Thuý Mai, cần phải giữ đúng tinh thần của lì xì, coi đây là lời chúc đầu năm, không nên đặt nặng số tiền hay so sánh hơn, kém. Mỗi gia đình phải giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ, thông qua những câu chuyện, trải nghiệm thực tế trong ngày Tết giúp các em hiểu ý nghĩa văn hoá của lì xì, tránh tâm lý thực dụng. Đặc biệt, phải cân bằng giữa công nghệ và đời sống thực, lì xì số nên là phương án hỗ trợ kết nối, không thay thế hoàn toàn việc chúc Tết trực tiếp trong gia đình, cộng đồng.

Không khí Tết đã đến rất gần. Câu chuyện lì xì số, chúc Tết số sẽ còn vương trong mỗi lời chúc mừng năm mới mà người người,

CỬA SỔ TRI THỨC

Các công cụ AI lập trình hiệu quả

Một số công cụ AI lập trình tiêu biểu hiện nay, giúp người dùng có cái nhìn tổng quan để lựa chọn giải pháp phù hợp với nhu cầu của mình.

GitHub Copilot - tốt nhất dành cho doanh nghiệp

GitHub Copilot hỗ trợ lập trình viên và nhà phát triển cải thiện hiệu quả và năng suất công việc của Microsoft Copilot LLM. Nó sử dụng mô hình Codex của OpenAI, cũng được đào tạo như một trợ lý lập trình.

Qwen - tốt nhất dành cho cá nhân

Qwen là bản LLM nguồn mở của Alibaba, phát hành tháng 4/2024 và được đào tạo chuyên biệt bằng cách sử dụng kho lưu trữ mã nguồn công khai để hỗ trợ nhà phát triển trong các tác vụ liên quan đến mã hóa.

Do Qwen là mã nguồn mở, người dùng có thể tải xuống để sử dụng mà không mất phí. Người dùng cần PC với ít nhất GPU 16 GB VRAM và 32 GB RAM hệ thống. Khả năng lưu trữ trong cơ sở hạ tầng cục bộ hoặc từ xa của riêng người dùng giúp giảm một số lo ngại liên quan đến quyền riêng tư hoặc bảo mật dữ liệu.

Llama - hiệu quả nhất so với chi phí bỏ ra

Mô hình Llama của Meta là một trong những lựa chọn tốt nhất về chi phí trên thị trường.

Llama cũng là mô hình mã nguồn mở, cho phép nhà phát triển tải xuống hạ tầng cục bộ của riêng họ. Giống Qwen, Llama cần ít nhất 16 GB VRAM cho GPU và 32 GB RAM hệ thống để chạy mô hình.

Claude - tốt nhất cho lập trình

Ra mắt tháng 4/2024, Claude được Anthropic tuyên bố là AI thông minh nhất trên thị trường và được thiết kế để giải quyết nhiều nhiệm vụ khác nhau. Claude thu hẹp khoảng cách bằng cách được đào tạo để xử lý tác vụ liên quan đến lập trình bên cạnh các tác vụ thông thường, tạo nên một giải pháp đa năng.

Tuy nhiên, hạn chế của nó là không cung cấp giải pháp kết nối với cơ sở dữ liệu hoặc cơ sở mã của người dùng. Đây cũng là một trong những công cụ hỗ trợ lập trình đắt nhất trên thị trường.

ChatGPT - tốt nhất cho việc gỡ lỗi

Từ khi ra mắt vào tháng 11/2022, ChatGPT đã tạo nên cơn sốt trên toàn thế giới. Dù không được thiết kế chuyên biệt cho lập trình, nó vẫn hoạt động tốt trong nhiều tác vụ liên quan như đề xuất mã theo thời gian thực, tạo khối mã, kiểm thử, gỡ lỗi.

Việc gỡ lỗi của ChatGPT đang trở nên chính xác hơn theo thời gian, nhưng tiềm ẩn một số rủi ro liên quan đến mã người dùng gửi đến để phân tích, đặc biệt nếu là mã độc quyền. Người dùng có tùy chọn từ chối dữ liệu của họ được sử dụng để đào tạo ChatGPT, nhưng đây không phải cài đặt mặc định, nên cần lưu ý khi sử dụng.

NGUYỄN ĐẠT



Về Lô Lô Chải

■ Bút ký: ĐỖ BÍCH THUY

*Địu Thị Hương ở Lô Lô Chải
(ảnh nhân vật cung cấp).*

Lô Lô Chải thuộc xã Lũng Cú. Tất cả các hộ trong thôn đều là người dân tộc Lô Lô.

Theo thống kê gần đây nhất thì người Lô Lô ở nước ta chỉ vào khoảng chưa đầy 5.000 người, chủ yếu ở Hà Giang, một số bà con ở Cao Bằng, Lào Cai.

Ở Hà Giang thì người Lô Lô sinh sống đông nhất ở Đồng Văn và ở Đồng Văn thì chủ yếu tập trung ở Lô Lô Chải. Tổng số dân Lô Lô Chải có chưa đầy 300 người.

Tôi với Vương đi một vòng quanh thôn.

Đã lâu rồi tôi mới trở lại và thật sự ngỡ ngàng vì nơi này đổi thay nhiều quá. Phần lớn số hộ trong thôn đều kinh doanh homestay. Cũng đúng thôi. Một nơi đẹp thế này, thực sự đẹp như cổ tích thế này mà không kinh doanh lưu trú thì cũng phí. Chưa kể bất kì khách du lịch nào dù trong nước hay ngoài nước mà đã đặt chân đến đây thì cũng muốn ở lại lâu một chút, đi ngủ lúc trời tối và thức dậy khi bình minh ló rạng trên những đỉnh núi tai mèo phía Đông. Lô Lô Chải, vào những ngày đông khách, nghe nói phải chen chân nhau vì những con đường dốc đều rất hẹp. Những ngôi nhà trình tường vàng óng, mái lợp ngói âm dương nâu thẫm nằm sát nhau, nhưng vẫn còn chừa những khoảng trống để trồng ngô. Tôi nói với Vương, làm thế nào để bà con giữ lại những mảnh ruộng ngô thế này, đừng ham kinh doanh mà phá đi dựng nhà làm homestay nữa. Đang mùa ngô xanh biếc, lấp ló những bắp non. Dưới gốc ngô, chằng chịt dây bí đỏ bò, quả bí lẫn lộn. Người Lô Lô cũng như người Mông, luôn tranh thủ trồng bí dưới những gốc ngô. Trồng ngô lúc nào trồng bí lúc ấy. Thu hoạch ngô cũng là lúc những quả bí đã kịp chín vàng, già đanh, hái về vứt vào góc bếp, suốt những ngày đông tháng giá vẫn có bí để ăn thay cho rau xanh.

Những cái lá ngô cửa vào cánh tay tôi sắc lẹm. Mùi thơm của cỏ cây, của những vật hoa dại đang trở ra hai bên lối đi, thật dễ chịu. Đi xuyên qua những con dốc ngoằn ngoèo, đi qua những khu vườn và sân nhà, chui qua những cánh cổng... thôn làng yên ắng. Vài người đang ngồi làm việc vặt bên hiên nhà, thấy khách đến thì ngẩng lên chào rồi lại cắm cúi làm. Nhà ai bạn cũng có thể bước chân vào, chào nhau một câu, giơ máy ảnh chụp thoải mái, loang quanh ngắm nghía chán chê rồi đi ra. Mọi cánh cổng đều mở. Đến cả những chú chó cũng hiền lành, không một tiếng sủa. Nắng cứ vàng óng ả lên, chiếu xuống thơm tho.

Tôi rất muốn làm một cái gì đó ở đây, chính cái Lô Lô Chải này. Tranh thủ khi nó còn chưa bị việc khai thác thái quá làm cho biến dạng đi. Là tôi cứ lo ngại thế. Biết đâu, người ta, những người sinh sống ở đây, cũng sẽ biết cách giữ những gì đang có.

Nhiều hộ dân đã cho người dưới xuôi lên thuê nhà, cải tạo để làm dịch vụ. Tất nhiên là đời sống tốt lên, khấm khá hơn, nhưng mà...

Tôi không gặp Hương ở Lô Lô Chải vì cô gái đang về trường Bách Khoa trả nốt vài môn học trước khi tốt nghiệp. Gia đình Hương có một quán cà phê có thể nói là đáng yêu nhất trên rẻo đất này. Quán nằm trong khuôn viên nhà, quây pha chế ở trên hè, bàn ghế đặt ngoài sân, dưới những tán cây mận xanh biếc. Ngoài sân nhà Hương có một con mèo. Nghe nói cô mèo này đã đi vào không biết bao nhiêu bức ảnh của du khách vì cô ấy dễ thương cực kì. Khách nào đến cũng thích chơi cùng. Cô nàng đang nằm phơi nắng, thư thái, dễ chịu, bâng quơ. Hương là một trong số rất ít thanh niên ở thôn đi học đại học.

Sau đấy ít ngày tôi hẹn gặp Hương ở Hà Nội. Tôi chỉ muốn hỏi một câu thôi:

- Tại sao em lại quyết định quay về Lô Lô Chải?

Một câu hỏi vô cùng đáng để hỏi với tất cả những thanh niên người dân tộc thiểu số đã vượt qua muôn ngàn ngọn núi để về thành phố học hành. Tại sao lại quay về? Đường về thực sự rất khó, khi người ta đã đi.

Điêu Thị Hương, đấy là tên em. Cô sinh viên năm cuối chuyên ngành Kỹ thuật Hoá học, đại học Bách Khoa. Hương chưa tốt nghiệp đại học nhưng cô đã kịp làm việc cho một công ty chuyên về thiết bị máy tính của Trung Quốc tại Hà Nội. Phía công ty muốn cô làm việc lâu dài cho họ, dự định Hương tốt nghiệp đại học sẽ cho Hương sang Trung Quốc học tiếp 2 năm chuyên ngành. Một cánh cửa lớn vừa mở ra trước mắt Hương.

Nhưng cô đã quyết định quay về.

Quán cà phê của gia đình Hương vốn do một người Nhật Bản, một ông già đã trên bảy mươi tuổi, rất yêu Việt Nam và đặc biệt yêu cái thôn Lô Lô Chải, bỏ tiền ra đầu tư, hướng dẫn bố mẹ, chị em Hương cách kinh doanh. Lợi nhuận gia đình Hương hưởng. Ông Yasushi Ogura không có bất kỳ điều kiện gì ngoài việc: Hãy kinh doanh một thứ cà phê sạch và phục vụ khách bằng văn hoá của người bản địa, trong chính ngôi nhà đã nhiều thế hệ sinh sống. Thứ duy nhất ông muốn gia đình Hương sửa cho thật hợp lý là cái... nhà vệ sinh.

Hương nói, lẽ ra em vẫn theo kế hoạch sang Trung Quốc học tiếp sau khi tốt nghiệp. Nhưng gần đây nhất em về nhà, em thấy bố mẹ em vẫn thích đi làm ruộng làm nương hơn. Khách đến chẳng thấy chủ đâu, họ lại gọi cho em vì số điện thoại niêm yết ở cửa hàng là số của em, trong khi đó em lại ở Hà Nội. Em tiếc công của bác ấy. Em nghĩ, một người Nhật chẳng thân quen gì lại yêu cái vùng đất của mình đến thế, trong khi mình sinh ra lớn lên ở đấy, mình lại bỏ đi hay sao?

Và Hương trở về Lô Lô Chải.

Tôi nói, người hạnh phúc nhất có lẽ là ông ấy.

Hương đáp khẽ:

- Vâng, bác ấy vui lắm. Bác ấy rất muốn em quay về trông

coi quán cà phê, nhưng bác cũng không dám cản em đi học vì đó là cuộc đời em.

- Em có tiếc tấm bằng đại học không? Về Lô Lô Chải bán cà phê chẳng phải có chút phí phạm sao?

Hương im lặng một lát rồi nói:

- Em nghĩ rằng, những năm qua em học được nhiều hơn là lấy một tấm bằng.

Tôi hiểu ý Hương.

Tôi cũng rất thích cái quán cà phê của em. Nếu có thể chọn, tôi cũng chọn quay về. Nhưng tôi khác Hương, vì những gì lớn nhất trong cuộc đời hầu như tôi đã làm rồi, gần xong rồi. Hương thì mọi thứ mới bắt đầu.

Hương nói nhiều về những âu lo khi Lô Lô Chải phát triển du lịch mạnh mẽ. Kinh tế tốt lên, văn hoá mai một đi. Bọn trẻ con ít nói tiếng Lô Lô. Bố mẹ chúng, thế hệ 9X - 2000 cũng đã rất ít dùng tiếng Lô Lô trong gia đình. Người Lô Lô có tiếng nói nhưng không có chữ viết. Nếu cộng đồng Lô Lô không nói tiếng Lô Lô nữa, một ngày nào đó nó sẽ biến mất. Người Lô Lô bán kinh doanh cũng không làm nghề truyền thống nữa, thuê thừa đan lát, dần dà có thể bỏ cả nghề nông...

Tôi chăm chú nhìn Hương. Nếu như người Lô Lô trẻ tuổi nào cũng suy nghĩ như em, cũng có những lo lắng như em, thì đó thực sự là điều hạnh phúc tuyệt vời cho cộng đồng dân tộc Lô Lô.

Tôi nói với Hương, lần sau trở lại tôi sẽ vẫn ghé quán cà phê nằm chót vót trên lưng chừng một con dốc, lối đi vào có hàng rào đá và những tán cây xum xuê thật là dễ thương. Có lẽ để mùa xuân, khi hàng triệu bông hoa đào nở rộ. Khi đó, chắc hẳn tôi sẽ có thể gọi một cốc cà phê bốc khói thơm phức, mà người đứng sau quầy pha chế là Hương.

Hương không nói một câu nào đến tình yêu của cô, nhưng tôi cảm thấy nó trĩu nặng cả tâm trí. Chỉ khi yêu lắm cái thôn làng nhỏ bé của mình thì người ta mới có thể muộn phiền âu lo về nó, người ta mới quyết định làm một cuộc quay về khi mới ngoài hai mươi tuổi.

Lô Lô Chải có những người như Hương, có lẽ sẽ sau này sẽ còn đẹp hơn.

Một ngôi nhà cổ
ở Lô Lô Chải.



Đột kích sào huyệt lừa đảo xuyên biên giới

■ LÊ DUY

Giữa những ngày giáp Tết Bính Ngọ 2026, một cuộc hành quân lặng lẽ nhưng đầy nghệt thở đã diễn ra xuyên biên giới. Từ những “đặc khu” được mệnh danh là bất khả xâm phạm trên đất Campuchia, một “vòi bạch tuộc” lừa đảo xuyên quốc gia đã bị chặt đứt. Đây không chỉ là một vụ án hình sự thông thường, mà là một cuộc đấu trí cam go, một hành trình giải cứu những số phận lầm lỡ và đòi lại công lý cho hàng ngàn bị hại đang rơi vào cảnh cùng quẫn.



Lãnh đạo Công an tỉnh thẩm vấn các đối tượng (ảnh trái).
Một đối tượng bị bắt giữ (ảnh phải).



Tiếng khóc sau những “cuộc gọi tử thần”

TRONG căn phòng làm việc của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang, những tập hồ sơ về tội phạm mạng ngày một dày lên. Nhưng ẩn sau những con số khô khan ấy là những bi kịch xé lòng. Có những gia đình tại Tuyên Quang vốn đang êm ấm, bỗng chốc rơi vào cảnh nợ nần chồng chất, vợ chồng ly tán cũng chỉ vì sập bẫy lừa đảo trực tuyến.

Đại tá Ma Quang Trung, Phó Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra, trầm ngâm khi kể về những nạn nhân mà ông từng tiếp xúc. Có những người nông dân cả đời chân lấm tay bùn, tích góp từng đồng tiền lẻ để dành dụm già hoặc lo cho con cái ăn học, nhưng chỉ sau một cuộc điện thoại dài chưa đầy mười phút, toàn bộ gia tài ấy đã “bốc hơi” vào hư không. “Chúng

tôi đã tiếp nhận rất nhiều thông tin từ người dân. Đau xót nhất là có những người cả gia tài tích góp cả cuộc đời mất trắng chỉ sau một cú lừa. Sự bức xúc, bất bình trong quần chúng Nhân dân là cực kỳ lớn,” Đại tá Trung chia sẻ với ánh mắt kiên định. Quyết tâm triệt phá tận gốc đường dây này đã trở thành mệnh lệnh từ trái tim.

Thủ đoạn của chúng không mới nhưng đạt đến trình độ thao túng tâm lý bậc thầy. Lợi dụng những chính sách thủ tục hành chính mang tính thời sự mà trong nước các cơ quan nhà nước, lực lượng chức năng đang triển khai rộng rãi, các đối tượng đã dàn dựng những màn kịch tình vi. Chúng giả danh lực lượng Công an để “hướng dẫn cài đặt hộ khẩu điện tử”, hoặc đóng vai nhân viên thuế, nhân viên điện lực, bảo hiểm xã hội để hỗ trợ thủ tục qua mạng.

Vũ khí nguy hiểm nhất của chúng là những đường link chứa mã độc được gửi qua tin nhắn hoặc mạng xã hội. Khi bị hại, trong cơn



Tang vật thu giữ được vận chuyển về Công an tỉnh Tuyên Quang.

bối rối và hoàn toàn tin tưởng vào “cơ quan chức năng”, đã nhấn vào đường link đó, một giao diện giả mạo tinh vi hiện ra giống hệt ứng dụng của Chính phủ hay Ngân hàng. Ngay lập tức, màn hình điện thoại bị chiếm quyền điều khiển. Mọi thao tác, mọi mã OTP đều nằm trong tay những kẻ ẩn danh. Nạn nhân chỉ biết mình trở thành “con mồi” khi nhận được thông báo số dư tài khoản trở về con số không tròn trĩnh.

Bên trong “công xưởng” lừa đảo quy mô công nghiệp

Từ những đầu mối lẻ tẻ tại địa phương, Công an tỉnh Tuyên Quang đã xác lập Chuyên án trình sát. Qua quá trình đấu tranh, chân tướng về một tổ chức tội phạm xuyên quốc gia dần lộ diện. Tuy nhiên, khó khăn chồng chất khi đối phương không ở trong nước. Chúng ẩn náu tại các Đặc khu như Kim Sa 1, Kim Sa 3, Titan và đặc biệt là đặc khu Tam Thái Tử thuộc thành phố Bavet, tỉnh SvayRieng, Vương quốc Campuchia.

Đây là những khu vực được mệnh danh là “thành phố trong thành phố”, “nội bất xuất, ngoại bất nhập”. Tại đây, tội phạm lừa đảo xây dựng một bộ máy vận hành cực kỳ chuyên nghiệp và tàn nhẫn, mang dáng dấp của một tập đoàn công nghiệp nhưng sản phẩm đầu ra là sự lừa dối. Cầm đầu đường dây là các đối tượng người Trung Quốc nắm quyền sinh quyền sát. Dưới chúng là các quản lý, tổ trưởng và hàng trăm nhân viên là người Việt Nam. Đường dây này được chuyển môn hóa đến mức tối đa, mỗi người là một mắt xích trong dây chuyền tội lỗi. Có bộ phận chuyên thu thập, mua bán trái phép thông tin cá nhân của người dân trong nước, từ tên tuổi, nghề nghiệp đến tình hình tài chính. Đặc biệt là bộ phận trực tiếp lừa đảo. Đây là lực lượng nòng cốt, được chia làm 3 tuyến. Tuyến 1 đóng vai trò “mồi chài”, tuyến 2 giả danh cán bộ cấp cao hơn để tạo áp lực và dẫn dụ, tuyến 3 là những kẻ “chốt hạ”, thực hiện các thao tác kỹ thuật để chiếm đoạt tài sản. Cuối cùng là bộ phận rửa tiền. Sau khi tiền đổ về tài khoản, bộ phận này chịu trách nhiệm luân chuyển dòng tiền qua hàng nghìn tài khoản rác, biến tiền thật thành tiền ảo nhằm xóa sạch dấu vết.

Trung tá Mai Văn Công, Trưởng phòng Cảnh sát Hình sự, cho biết các đối tượng nhân viên ở đây bị quản thúc trong một môi trường khắc nghiệt. Trước khi bắt tay vào lừa đảo, chúng được đào tạo kỹ lưỡng về kỹ năng giao tiếp, kích bản tâm lý, thậm chí được đánh giá, phân loại năng lực định kỳ. Thu nhập của chúng không cố định

mà dựa trên “doanh thu” cướp được. Những ai không đạt chỉ tiêu hoặc có ý định phản kháng sẽ phải đối mặt với những hình phạt tàn khốc của các đối tượng quản lý.

Giờ G và cuộc đột kích vào “Vùng đất cấm” Tam Thái Tử

Sau nhiều tháng rong rã thu thập tài liệu, ngày 12/01/2026, Ban chuyên án quyết định phát lệnh tấn công. Đây là một chiến dịch phối hợp hiệp đồng ở quy mô lớn chưa từng có, đòi hỏi sự phối hợp tuyệt đối giữa Công an tỉnh Tuyên Quang, Cục Cảnh sát hình sự (Bộ Công an), Công an tỉnh Tây Ninh và các cơ quan đại diện tại nước ngoài.

Thách thức lớn nhất đối với Trung tá Mai Văn Công và đồng đội chính là địa bàn hoạt động của tổ chức tội phạm nằm ngoài lãnh thổ Việt Nam. Đặc biệt, đặc khu Tam Thái Tử từ lâu được giới tội phạm coi là “bất khả xâm phạm”. Với hàng rào thép gai, lực lượng bảo vệ vũ trang canh gác 24/24, việc tiếp cận trình sát là cực kỳ nguy hiểm. “Nếu quá trình phối hợp không đảm bảo được các yếu tố bí mật, thần tốc, bất ngờ thì đường dây này sẽ có đủ thời gian để di chuyển toàn bộ nhân viên và phương tiện máy móc sang địa điểm khác,” Trung tá Công bồi hồi nhớ lại.

Đúng giờ G, dưới sự hỗ trợ đắc lực của Cảnh sát Hoàng gia Campuchia, các mũi tấn công đồng loạt ập vào các Đặc khu Kim Sa 1, Kim Sa 3, Titan và Tam Thái Tử. Tiếng phá cửa, tiếng hô hoán của lực lượng chức năng làm rung chuyển các sào huyệt tội phạm.

Tại các văn phòng làm việc, hàng trăm thanh niên Việt Nam vẫn đang đeo tai nghe, miệt mài gõ bàn phím và thực hiện các cuộc gọi lừa đảo. Trên màn hình máy tính vẫn còn hiển thị các giao diện giả mạo cơ quan chức năng Việt Nam. Kết quả, lực lượng chức năng đã phát hiện và bắt giữ tổng cộng 205 công dân Việt Nam đang hoạt động cho các công ty lừa đảo này, tạm giữ 10 máy tính tích hợp và 25 điện thoại di động - những bằng chứng đánh thép về hành vi phạm tội xuyên quốc gia.

Sau khi hoàn tất các thủ tục pháp lý phức tạp tại nước bạn, rạng sáng ngày 15/01/2026, cửa khẩu quốc tế Mộc Bài (tỉnh Tây Ninh) chứng kiến một hình ảnh lịch sử. Đoàn xe đặc chủng của Công an tỉnh Tuyên Quang bắt đầu thực hiện nhiệm vụ di lý 74 đối tượng cốt cán đầu tiên về cơ quan điều tra.

Chiến công đặc biệt xuất sắc này đã gây tiếng vang lớn. Đồng chí Phan Huy Ngọc, Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang, đã trực tiếp đến chúc mừng và biểu dương các lực lượng. Đồng chí nhấn mạnh: “Chiến công này có ý nghĩa rất sâu sắc, khẳng định năng lực đấu tranh phòng chống tội phạm công nghệ cao của Công an tỉnh. Đây là thành tích quan trọng trong đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh trật tự cho Đại hội Đảng lần thứ XIV và cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, cũng như mang lại cái Tết bình yên cho Nhân dân.”

Chuyên án khép lại, nhưng cuộc chiến với tội phạm không gian mạng vẫn còn đó. Hình ảnh những chiến sĩ công an Tuyên Quang vượt biên giới, đối mặt với hiểm nguy tại những “đặc khu tử thần” sẽ mãi là minh chứng cho tinh thần “Vì nước quên thân, vì dân phục vụ” ■

Giữa ranh giới mong manh của đại ngàn và mây phủ, có một mùa xuân rất khác - mùa xuân của những bước chân không mỏi xuyên qua màn sương lạnh buốt biên cương. Tại vùng đất địa đầu, khi vạn vật chuẩn bị cho cuộc đoàn viên, cán bộ chiến sĩ Bộ đội Biên phòng lại chọn cách dựa vào vách đá, băng rừng giữ mốc. Họ gác lại những niềm riêng để dệt nên tấm lưới bình yên cho dải biên thủy thiêng liêng của Tổ quốc khi Tết vừa chạm ngõ.

Dấu chân người lính

NHỮNG ngày cuối năm, khi hơi xuân còn phảng phất trong giá lạnh của vùng biên, theo chân cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng (ĐBP) Tùng Vài lên mốc 249 (cách đơn vị khoảng 5km đường rừng) mới thấu hiểu sự gian nan, vất vả của người chiến sĩ biên thùy. Trời cuối đông, đợt không khí lạnh tăng cường mang theo mưa phùn và gió bắc khiến thời tiết càng thêm khắc nghiệt. Con đường tuần tra men theo sườn núi dựng đứng, trơn trượt vì mưa xuân nhưng không làm chậm lại nhịp bước tuần tra của các chiến sĩ. Trên những gương mặt dày dạn gió sương là ánh mắt lấp lánh niềm tự hào với tình yêu dành cho Tổ quốc bằng lời thề “sắt son” giữ vững chủ quyền lãnh thổ thiêng liêng.

Trung tá Phạm Hùng, Phó Đồn trưởng, ĐBP Tùng Vài quê ở thủ đô Hà Nội đã nhiều năm đón Tết trên đường tuần tra. Anh trải lòng: “Dịp Tết, ai cũng mong muốn được đoàn tụ bên gia đình, người thân, nhưng đối với cán bộ, chiến sĩ biên phòng chúng tôi luôn nắm chắc tay súng, xác định nhiệm vụ bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới quốc



Cán bộ, chiến sĩ đồn Biên phòng Sơn Vi phối hợp với lực lượng chức năng phía bạn tuần tra thực thi pháp luật trên tuyến biên giới.

gia là mệnh lệnh từ trái tim. Anh em luôn động viên nhau gác lại hạnh phúc riêng tư, đảm bảo quân số sẵn sàng trực chiến đấu, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao”.

ĐBP Cửa khẩu Săm Pun quản lý, bảo vệ đoạn biên giới dài 23,8km với 62 mốc chính, 10 mốc phụ, nằm trên địa bàn có khí hậu khắc nghiệt nhất của tỉnh. Địa hình núi cao, vực sâu, chia cắt hiểm trở; mùa đông, nhiệt độ thường xuyên hạ thấp, băng giá xuất hiện, mưa phùn và mây mù giăng kín lối. Người dân vùng Cao nguyên đá vẫn truyền tai nhau: “Đồng Văn bọ chó, gió Thượng Phùng” để diễn tả cái rét cắt da cắt thịt, luồn sâu trong từng cơn gió vốn như “đặc sản” của mảnh đất này. Dù điều kiện không thuận lợi nhưng các cán bộ, chiến sĩ ĐBP Cửa khẩu Săm Pun vẫn ngày đêm bám nắm địa bàn, duy trì nghiêm các

Những người giữ mùa xuân

BIÊN CƯƠNG

■ HOÀNG HÀ



Lực lượng biên phòng tuần tra đường biên tại xã biên giới Tùng Vài (Ảnh Chu Việt Bắc).

tổ, chốt, tăng cường tuần tra, kiểm soát đường biên, mốc giới.

Trung tá Dương Hồng Phong, Đồn trưởng ĐBP Cửa khẩu Săm Pun cho biết: “Vào dịp cuối năm, cận Tết, các đối tượng xấu thường lợi dụng địa hình hiểm trở để tổ chức xuất, nhập cảnh trái phép, vượt biên, vận chuyển pháo nổ, đưa hàng hóa buôn lậu vào nội địa. Trước tình hình đó, Ban Chỉ huy đồn đã chủ động xây dựng phương án trực Tết, bảo đảm quân số thường trực; rà soát, khoanh vùng các điểm “nóng” gây mất an ninh trật tự, tiềm ẩn nguy cơ gian lận thương mại để giao nhiệm vụ cụ thể cho từng tổ, đội nghiệp vụ. Đồng thời, đơn vị triển khai đồng bộ công tác biên phòng, nắm chắc tình hình nội, ngoại biên, ngăn chặn và xử lý kịp thời các vụ việc xảy ra”.

Chuẩn bị đón cái Tết xa nhà đầu tiên, tân binh Lê Xuân Bắc, ĐBP Lũng Cú không tránh khỏi những phút giây lắng lòng khi nghĩ về gia đình nơi xa. Ở đất trời cực Bắc, dưới lá cờ đỏ sao vàng tung bay trên đỉnh núi Rồng, nỗi nhớ ấy nhanh chóng nhường chỗ cho niềm tự hào và xúc động của người lính trẻ. Bắc phấn khởi chia sẻ: “Mỗi ca đứng gác bên Cột cờ Quốc gia không chỉ là nhiệm vụ mà còn là khoảnh khắc thiêng liêng, khiến tôi cảm nhận rõ trách nhiệm và vinh dự của người lính. Được đón Tết Bính Ngọ trong môi trường Quân đội sẽ giúp tôi thêm vững vàng và trưởng thành hơn”.



Cán bộ, chiến sĩ đồn Biên phòng Thành Tín tuyên truyền pháp luật, thông tin Đại hội Đảng toàn quốc cho người dân ở chợ phiên.



Cán bộ, chiến sĩ đồn Biên phòng Sơn Vĩ phối hợp với Công an xã tuần tra dịp cuối năm.

Đưa ý Đảng đến lòng dân

Trong những ngày cận Tết Bính Ngọ 2026, khi cả nước hướng về Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, theo chân những người lính biên phòng đến từng thôn bản vùng cao, chúng tôi mới thấu hiểu hết sự bền bỉ và tâm huyết của các anh trong công tác tuyên truyền, vận động quần chúng. Trên những nẻo đường dốc đá, người lính quân hàm xanh không chỉ làm nhiệm vụ giữ đất, giữ mốc, mà còn trở thành nhịp cầu bền chặt đưa ý Đảng đến với lòng dân nơi phen dâu Tổ quốc.

Trung tá Nguyễn Thành Luận, Chính trị viên phó ĐBP Thành Tín chia sẻ, Đại hội Đảng là sự kiện chính trị đặc biệt quan trọng của đất nước, vì vậy công tác tuyên truyền phải gắn chặt với đời sống thực tế, phù hợp phong tục, tập quán của đồng bào biên giới. Nội dung tuyên truyền được lựa chọn ngắn gọn, dễ hiểu; hình thức linh hoạt theo từng thôn, từng nhóm đối tượng, để người dân hiểu đúng, tin tưởng và đồng thuận, cùng hưởng về ngày hội lớn của non sông.

Để chủ trương của Đảng thực sự đi vào cuộc sống, ĐBP Thành Tín giao cho Đội vận động quần chúng biên soạn các nội dung tuyên truyền lưu động, kết hợp tiếng phổ thông với tiếng địa phương, giải thích cặn kẽ, gần gũi. Không chỉ chuyển tải kịp thời thông tin về Đại hội Đảng, các anh còn mang đến cho bà con những câu chuyện thời sự gần gũi, những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, giúp đồng bào hiểu đúng, tin tưởng và đồng hành cùng Đảng, Nhà nước trong xây dựng và bảo vệ biên cương Tổ quốc.

Xã Sơn Vĩ là địa bàn xa xôi nhất của tỉnh, giao thông cách trở, đời sống người dân còn nhiều khó khăn. Khi cả nước ra sức thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng, cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Sơn Vĩ vẫn bền bỉ bám bản đến từng hộ dân để tuyên truyền, vận động quần chúng. Từ đầu 1-2026 đến nay, đơn vị đã phát hơn 300 tờ rơi, tổ chức 25 buổi tuyên truyền với 450 lượt người tham gia tại các cuộc họp thôn, phiên chợ vùng cao, điểm sinh hoạt cộng đồng. Đặc biệt, đồn cũng cử 19 cán bộ phụ trách xuống sinh hoạt tại 19 chi bộ thôn, bản biên giới, góp phần đưa chủ trương của Đảng đến gần dân, kịp thời nắm bắt tư tưởng, dư luận trong Nhân dân.

Ông Thò Mí Thò, Thôn Lèo Chá Phìn A, xã Sơn Vĩ cho biết, BĐBP đã tuyên truyền, giải thích giúp gia đình tôi hiểu rõ hơn về ý nghĩa Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Nhờ vậy, bà con thêm tin tưởng vào chủ trương của Đảng, Nhà nước yên tâm lao động sản xuất, gìn giữ bản làng, cùng với BĐBP chung tay bảo vệ biên cương.

BĐBP tỉnh Tuyên Quang quản lý, bảo vệ đường biên giới quốc gia dài hơn 277 km, tiếp giáp nước bạn Trung Quốc; quản lý địa bàn 17 xã biên giới với hơn 346 thôn bản (trong đó hơn 123 thôn bản giáp biên), chủ yếu là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống. Từ thực tiễn trên tuyến đầu biên giới, Đại tá Đào Hồng Hà, Chính ủy BĐBP tỉnh cho biết, dịp Tết nguyên đán 2026, chúng tôi xác định rõ bảo vệ chủ quyền, giữ vững an ninh biên giới là nhiệm vụ trọng tâm đặt lên hàng đầu. BĐBP tỉnh đã chỉ đạo 12 ĐBP xây dựng và triển khai các kế hoạch tuần tra, kiểm soát chặt chẽ đường biên, mốc giới, tăng cường lực lượng bám nắm địa bàn, đảm bảo an toàn trước, trong và sau Tết.

Trong thế giới của những người lính biên phòng, Tết không tính bằng ngày, mà tính bằng sự bình yên của những chuyến tuần tra trôi qua không có biến cố. Khi những cánh hoa đào rừng rụng xuống trên vai áo, đó cũng là lúc họ biết rằng mình đã hoàn thành sứ mệnh: Giữ cho nhịp thở của Tổ quốc được bình thản giữa những ngày xuân ■

Chuyển động cùng Xuân

■ MINH SƠN

Khi những tờ lịch cuối cùng của năm cũ sắp sửa khép lại, người ta không chỉ mơ về những chén rượu nồng hay lễ hội rộn ràng, mà còn bắt đầu say trong cái náo nức của những dự định mới. Ở ngưỡng của mùa xuân 2026, ta bắt gặp một nhịp sống chuyển mình đầy thú vị: vừa dịu dàng dư vị Tết, vừa hối hả những khát vọng xanh.

Chuyện của mầm xanh và những dấu chân lặng lẽ

NHỮNG ngày này, khi hoa mận, hoa lê mới chớm nụ vương chút sương muối vùng cao, cùng với việc chỉnh trang nhà cửa đón Tết, bà con nông dân vẫn mài miết làm bạn với đồng đất quê nhà. Trên cánh đồng thôn Chang, xã Việt Lâm, không khí đón Tết không chỉ nằm ở những chậu hoa cúc rực rỡ trước hiên nhà, mà hiện hữu ngay trong sự tỉ mỉ của bà Nông Thị Hà khi chăm chút cho từng luống mạ.

Bà Nông Thị Hà chia sẻ: “Trời rét đậm kéo dài nên phải quay ni lông giữ ấm cho mạ, một số diện tích chủ động nước sẽ được gieo cấy trước Tết Nguyên đán, diện tích còn lại sẽ cấy ngay sau Tết để đảm bảo khung thời vụ. Năm nay, dự báo thời tiết tuy có diễn có biến phức tạp, nhưng chúng tôi đều gieo trồng đảm bảo kỹ thuật, khung thời vụ và sử dụng giống lúa mới chất lượng, hy vọng mang lại năng suất cao”.



Cán bộ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang luôn sẵn sàng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Ngược lên phía những đỉnh mây mù Sơn Vĩ, mùa xuân lại về trong túi quà nhỏ và những câu chuyện tâm tình của thầy giáo Vũ Minh Đức. Với các thầy cô cắm bản, niềm vui cận Tết là được đến từng nhà, thủ thủ cùng phụ huynh để “đặt lịch” cho ngày hội tựu trường ngay sau kỳ nghỉ. Những bước chân xuyên bản, những lời dặn dò “nhớ đưa con trở lại lớp đúng ngày” chính là cách các thầy cô gieo những mầm hy vọng đầu tiên xuống lòng đất khó, trước khi tiếng trống khai xuân chính thức vang lên.

Ước vọng trong những con số biết nói

Mùa xuân 2026 mang theo nhiều ý nghĩa đặc biệt. Đây là mùa xuân của những cột mốc lịch sử: Năm đầu tiên sau sáp nhập tỉnh, năm khởi đầu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2026-2030), và là năm mở đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I cùng Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV.

Nếu coi sự chuyển động của tháng Giêng là một bản nhạc, thì những chỉ tiêu kinh tế chính là những nốt cao đầy nội lực. Tỉnh đã xác định tâm thế không chần chừ, không “ngồi ngời quá đà”. Những ước vọng được lượng hóa thành những con số cụ thể, đầy thách thức nhưng cũng đầy triển vọng trong năm 2026: Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn đạt 10,17%; GRDP bình quân đầu người đạt gần 60 triệu đồng; thu ngân sách nhà nước trên 7.290 tỷ đồng; tổng vốn đầu tư toàn xã hội khoảng



Con đường đến trường mùa Xuân của trẻ em ở Sà Phìn.

47.800 tỷ đồng; thu hút 4,1 triệu lượt khách du lịch; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 67,6%; tỷ lệ hộ nghèo giảm 3,5% theo chuẩn nghèo quốc gia.

Đây là những chỉ tiêu không dễ đạt được, nhất là trong bối cảnh tình hình thời tiết khí hậu biến đổi thất thường, yêu cầu phát triển nhanh phải song hành với phát triển bền vững. Tuy nhiên, chính việc lượng hóa mục tiêu đã cho thấy quyết tâm chuyển ước vọng thành hành động, chuyển khát vọng thành kết quả cụ thể. Tại hội nghị giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đầu năm, Chủ tịch UBND tỉnh Phan Huy Ngọc yêu cầu các cấp, các ngành đổi mới mạnh mẽ tư duy điều hành, đề xuất các giải pháp cụ thể, khả thi, tổ chức thực hiện hiệu quả ngay từ đầu năm.

Vui Xuân không quên nhiệm vụ

Tinh thần “khai xuân là khai việc” được lan tỏa mạnh mẽ từ cơ quan hành chính đến doanh nghiệp, từ thành thị đến nông thôn. Ở nhiều địa phương, chương trình công tác, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 được ban hành sớm, cụ thể đến từng nhiệm vụ, từng mốc thời gian, từng cá nhân, đơn vị. Những cuộc họp đầu năm không còn nặng về hình thức, mà tập trung tháo gỡ khó khăn, phân công rõ trách nhiệm, tạo không khí làm việc sôi nổi. Tại quê hương cách mạng Tân Trào, ngay từ những ngày đầu năm, Đảng bộ xã đã ban hành nghị quyết, chương trình hành động triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với các phong trào thi đua yêu

nước, lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc. Phó Chủ tịch Thường trực UBND xã Tân Trào Hoàng Văn Cảnh cho biết: “Năm 2026, địa phương tập trung hoàn thành các công trình xây dựng, đẩy mạnh phong trào lao động sản xuất, nâng cao chất lượng giáo dục. Để công việc không bị trì trệ sau Tết, xã sẽ ban hành kế hoạch vui xuân, đón Tết an toàn, tiết kiệm và phát động các phong trào thi đua ngay từ đầu năm”.

Trên các công trình trọng điểm của tỉnh như cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang, không khí làm việc khẩn trương sẽ được duy trì xuyên lễ, Tết để đảm bảo dự án dài hoàn thành đúng tiến độ. Song song với đó, nhiều dự án hạ tầng quan trọng khác như đường Hồ Chí Minh, các công trình y tế, trường học, thương mại... tiếp tục được đẩy nhanh tiến độ. Tại các khu công nghiệp, doanh nghiệp dệt may, điện tử, chế biến gỗ, cán thép cũng sẽ vận hành hết công suất ngay từ đầu năm. Không ít doanh nghiệp chủ động đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất, chuẩn bị nguồn lực cho một năm tăng trưởng mới. Khi người đứng đầu vào việc sớm, quyết liệt, trách nhiệm được phân công rõ ràng, gắn với kiểm tra, giám sát cụ thể, quyết tâm sẽ không dễ bị nguội lạnh.

Không thể phủ nhận giá trị văn hóa của Tết cổ truyền và lễ hội đầu xuân; đây là khoảng thời gian để nghỉ ngơi, tái tạo năng lượng, gắn kết gia đình, cộng đồng. Nhưng trong một xã hội đang vận động nhanh, tinh thần trách nhiệm đòi hỏi phải biết cân bằng giữa hưởng thụ và cống hiến. Tháng Giêng vì thế không còn là “tháng ăn chơi”, mà trở thành tháng khởi đầu của hành động, của kỷ cương và của niềm tin, khát vọng về một tương lai phát triển bền vững ■



Ngay từ đầu năm, người dân xã Đồng Văn đã khẩn trương làm đất trồng ngô, ước vọng về một năm mùa màng bội thu.

EM LÊNG THỊ LÊ, HỌC SINH LỚP 12C,
TRƯỜNG PTDT NỘI TRÚ THPT TUYÊN QUANG

Lan tỏa giá trị “Học sinh 3 tốt”



NĂM 2025 khép lại với em bằng một dấu mốc đặc biệt. Em vinh dự là một trong 27 gương mặt tiêu biểu của tỉnh Tuyên Quang được Ban Chấp hành Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tặng Bằng khen và danh hiệu “Học sinh 3 tốt” cấp Trung ương. Đây

là sự ghi nhận cho quá trình phấn đấu toàn diện của em, từ rèn luyện đạo đức, nỗ lực học tập đến rèn thể lực.

Với quan điểm “không ngủ quên trên vòng nguyệt quế”, bước sang năm mới, em tiếp tục hoàn thiện chính mình, không ngừng nỗ lực làm giàu tri thức, trau dồi kỹ năng sống, rèn bản lĩnh của một người trẻ thời đại mới, để mỗi bước đi hôm nay trở thành nền tảng vững chắc cho hành trình trưởng thành ngày mai. Em hy vọng nỗ lực của mình sẽ trở thành “ngọn lửa nhỏ” lan tỏa hơi ấm và niềm tin dưới mái trường dân tộc nội trú. Để từ đó, mỗi bạn học sinh sẽ tìm thấy động lực bất phá, biến gian nan thành bản lĩnh, cùng nhau trau dồi “3 tốt”, nhằm góp sức trẻ đưa quê hương vững bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

EM HÀ MINH QUANG, LỚP 12 LÝ,
TRƯỜNG THPT CHUYÊN TUYÊN QUANG

Hạnh phúc khi vượt qua chính mình



BIẾT tin đoạt giải Ba Quốc gia, em thực sự vỡ òa. Nhưng ngẫm lại, điều khiến em vui nhất không chỉ là tấm huy chương, mà là cảm giác đã chiến thắng được sự lo lắng và giới hạn của bản thân.

Với em, Vật lý chưa bao giờ chỉ là lý thuyết khô khan. Em mê môn này vì nó giải thích được mọi thứ vận hành quanh mình và có thể tạo ra những giá trị thực tế cho cuộc sống. Giải thưởng này là một niềm vui lớn đầu năm, nhưng cũng là lời nhắc nhở em không được phép “ngủ quên” hay tự mãn.

Em hiểu rằng con đường phía trước còn dài. Em sẽ coi đây là động lực để rèn luyện bản thân tốt hơn mỗi ngày. Em luôn ấp ủ ước mơ sau này có thể mang những kiến thức mình học được để làm điều gì đó có ích, góp phần nhỏ bé xây dựng quê hương Tuyên Quang phát triển hơn. Năm mới đến rồi, em sẽ nỗ lực hết mình để xứng đáng với niềm tin của thầy cô và là một học sinh của mái trường Chuyên Tuyên Quang.

Múc vọng đầu năm

EM NGUYỄN THÙY DƯƠNG, HỌC SINH LỚP 12 CHUYÊN
LỊCH SỬ, TRƯỜNG THPT CHUYÊN HÀ GIANG

Kiên trì hơn với lựa chọn của mình



NĂM học 2025 - 2026, em vinh dự giành giải Nhất môn Lịch sử tại Kỳ thi học sinh giỏi quốc gia. Với em, lịch sử không chỉ là những mốc thời gian hay sự kiện khô khan, mà là dòng chảy sống động của ký ức dân tộc, là câu chuyện về con người, ý chí và khát vọng dựng xây đất nước.

Em bắt đầu yêu thích môn Lịch sử từ năm lớp 8. Những bài học đầu tiên đã khơi gợi trong em sự say mê khám phá quá khứ. Đến lớp 9, em đạt giải Nhì môn Lịch sử cấp tỉnh, đó là động lực quan trọng để em tiếp tục theo đuổi con đường học tập chuyên sâu. Trên hành trình ấy, em cũng từng trải qua những lần thất bại trong các kỳ thi, có lúc buồn nhưng em chưa bao giờ nghĩ đến việc bỏ cuộc. Chính những vấp ngã đó đã giúp em rèn luyện bản lĩnh, kiên trì hơn với lựa chọn của mình.

Bước sang năm mới 2026, em mong muốn tiếp tục tích lũy tri thức, đạt kết quả cao trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia và được học tập tại một ngôi trường có môi trường nghiên cứu chuyên sâu về lịch sử để hiểu sâu sắc hơn về lịch sử dân tộc. Em tin rằng, với các bạn trẻ, hãy không ngừng nỗ lực và đừng nản lòng trước thất bại. Thất bại chỉ là một khoảng gián đoạn trên con đường dẫn tới thành công phía trước.

EM NGUYỄN KHÁNH DUY, LỚP 12 CHUYÊN TOÁN,
TRƯỜNG THPT CHUYÊN HÀ GIANG

Đừng bao giờ từ bỏ mục tiêu



EM có niềm đam mê đặc biệt với môn Toán từ khi còn nhỏ. Em từng lỡ hẹn với Kỳ thi học sinh giỏi quốc gia năm trước, nhưng em không bỏ cuộc mà tiếp tục theo đuổi ước mơ chạm tay vào kỳ thi danh giá dành cho học sinh THPT với quyết tâm “không thử thì làm sao biết được năng lực mình đến đâu”.

Khi những tờ lịch cuối cùng của năm cũ khép lại, cũng là lúc cánh cửa của năm mới 2026 mở ra với những thanh âm trong trẻo và tràn đầy kỳ vọng. Trong nhịp bước hối hả của đất nước đang chuyển mình, tiếng nói của thế hệ trẻ - những “mầm non” đang lớn lên cùng kỷ nguyên số chính là giai điệu tươi vui và đáng mong chờ nhất.

Từ những mong ước giản đơn nơi góc bàn học đến những hoài bão vươn xa tầm châu lục, chòm ý kiến dưới đây sẽ đưa độc giả bước vào thế giới nội tâm đầy sắc màu của các em học sinh. Ở đó, không chỉ có ước mơ cho riêng mình, mà còn là tình yêu thương gia đình và trách nhiệm với cộng đồng được gửi gắm trọn vẹn trong từng con chữ.

EM NGUYỄN MINH ANH, LỚP 12 VĂN,
TRƯỜNG THPT CHUYÊN TUYÊN QUANG

Văn học và mùa xuân của những ước mơ



CẢM trên tay kết quả Giải Nhì Quốc gia, cảm xúc trong em thực sự vỡ òa, xen lẫn niềm hạnh phúc và biết ơn sâu sắc. Với em, Văn học chưa bao giờ chỉ là những con chữ trên trang giấy hay một môn học để thi cử; đó là thế giới để em thấu cảm cuộc sống, lắng nghe những rung động tinh tế của con người và nuôi dưỡng tâm hồn

mình trưởng thành hơn mỗi ngày.

Giải thưởng này đến với em trong những ngày đầu năm mới 2026 mang một ý nghĩa vô cùng đặc biệt. Đó không chỉ là “trái ngọt” sau những tháng ngày miệt mài ôn luyện mà còn là món quà tri ân chân thành nhất em muốn gửi tới thầy cô và gia đình - những người đã luôn thắp lửa và giữ lửa đam mê cho em. Trước thềm xuân mới, thành tích này chính là nguồn động lực to lớn, là “bàn đạp” vững chắc để em tự tin hơn đến gần với cánh cổng Trường Đại học Ngoại thương Hà Nội mà em hằng mơ ước. Em tự nhủ sẽ coi đây là điểm tựa để nỗ lực nhiều hơn nữa, viết tiếp những ước mơ của tuổi 18 và xứng đáng với niềm tin yêu của mọi người.

Những nỗ lực học tập của em đã được đền đáp khi giành giải Ba môn Toán trong Kỳ thi học sinh giỏi quốc gia năm nay. Từ trải nghiệm của cá nhân, em nghĩ, bí quyết quan trọng nhất cho việc học chính là không từ bỏ. Khi mình xác định rõ mục tiêu, hướng đi, có phương pháp học khoa học và kiên trì theo đuổi một cách nghiêm túc, thành quả nhất định sẽ đến.

Bước sang năm mới 2026, cùng với thành tích học sinh giỏi quốc gia làm nền tảng, em đặt mục tiêu chinh phục điểm số trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia sắp tới để có thể theo đuổi sự học ở ngôi trường đại học mà em mong ước.

EM TRẦN ĐỨC HIẾU, LỚP 12 CHUYÊN TOÁN,
TRƯỜNG THPT CHUYÊN HÀ GIANG

Khát vọng chinh phục đỉnh cao Tin học



NĂM học 2025 - 2026, em giành Nhất Kỳ thi học sinh giỏi quốc gia môn Tin học và được Bộ Giáo dục và Đào tạo triệu tập tham dự Kỳ thi chọn đội tuyển Olympic.

Trước đó, em đã tham gia và đạt một số thành tích nổi bật với môn Tin học như: Giải Nhất học sinh giỏi cấp tỉnh, Giải Ba

học sinh giỏi quốc gia và Giải Nhất Trại hè Hùng Vương. Bí quyết học tập của em là nắm chắc kiến thức nền tảng, hiểu cốt lõi của vấn đề để lựa chọn giải pháp phù hợp, thay vì học thuộc máy móc. Với Tin học, tư duy logic và khả năng phân tích thuật toán đóng vai trò quyết định.

Bước sang năm mới, em đặt ra hai mục tiêu rõ ràng và đầy kỳ vọng là chinh phục Kỳ thi chọn đội tuyển Olympic để tham gia Kỳ thi Tin học quốc tế (IOI) và chinh phục IGM - cấp độ kỹ năng lập trình thứ 2 trên nền tảng GOSPOS, nhằm hoàn thiện năng lực, tạo nền tảng vững chắc cho con đường chinh phục những đỉnh cao của Tin học.

ĐIỀU EM MUỐN NÓI

30 phút “không sòng wifi”

■ LINH LINH

Bố mẹ yêu quý của con! Ngoài kia gió mùa về lạnh thật đấy nhưng về đến nhà, được ăn bữa cơm nóng hổi mẹ nấu, được ngồi cạnh bố chuyện trò là con thấy ấm áp nhất rồi. Con biết, sau một ngày làm việc vất vả, buổi tối là lúc bố mẹ muốn nghỉ ngơi. Chiếc điện thoại thông minh giúp bố xem tin tức, giúp mẹ giải trí, kết nối với bạn bè. Thế giới trong chiếc màn hình bé xíu ấy thật sự rất rộng lớn và thú vị.

Nhưng bố mẹ ơi, đôi khi mãi mê lướt tin, bố mẹ quên mất là con đang ngồi ngay bên cạnh, cũng có thật nhiều chuyện muốn kể. Chuyện hôm nay ở lớp con được cô khen, chuyện bạn cùng bàn có cuốn truyện mới, hay chỉ là con muốn hỏi bố một bài toán khó... Nhiều lúc con định nói, lại thấy bố mẹ đang chăm chú quá, con lại thôi, sợ làm phiền bố mẹ.

Con không dám đòi hỏi bố mẹ phải bỏ điện thoại hoàn toàn đâu. Con chỉ ước mỗi tối, gia đình mình có khoảng 30 phút “không sòng wifi”. Bố đặt điện thoại xuống bàn, mẹ tạm gác tin nhắn lại. Cả nhà mình cùng gọt hoa quả, cùng trò chuyện và nhìn vào mắt nhau.

Những tin tức trên mạng có thể xem lại sau, nhưng những câu chuyện của con thì muốn được bố mẹ nghe ngay lúc này. Được bố mẹ lắng nghe và cười đùa cùng con, đó mới là niềm vui lớn nhất trong ngày của con đấy ạ.

Tối nay, mình cùng thử “tắt mạng, bật yêu thương” bố mẹ nhé!

Kộn ràng chào Xuân



Khu vực chợ Bến Thành đang được chỉnh trang.

Thủ đô Hà Nội chào đón năm mới 2026 bằng chương trình nghệ thuật quy mô mang tên “Hòa nhạc ánh sáng - Chào năm mới 2026”, diễn ra tại Quảng trường Cách mạng Tháng Tám, khu vực phía trước Nhà hát Lớn Hà Nội. “Hòa nhạc ánh sáng - Chào năm mới 2026” bắt đầu lúc 20h ngày 31/1 và được tổ chức tại không gian mở trước Nhà hát Lớn Hà Nội - nơi gắn liền với nhiều sự kiện văn hóa, lịch sử quan trọng của Thủ đô. Bên cạnh khán giả theo dõi trực tiếp tại hiện trường, chương trình cũng được livestream trên các nền tảng mạng xã hội, giúp đông đảo công chúng cả nước có thể tiếp cận và hòa chung không khí chào năm mới.

Phục vụ nhu cầu tham quan và du Xuân của người dân, nhiều khu vực trung tâm TP Hồ Chí Minh như chợ Bến Thành, Hồ Con Rùa và những khu “đất vàng” bỏ hoang đang được thi công khẩn trương, tạo nên diện mạo đô thị rực rỡ trước thềm Tết Bính Ngọ 2026.

Khu vực chợ Bến Thành (phường Bến Thành) đang trở thành tâm điểm chú ý khi hoàn thành chiến dịch chỉnh trang cấp tập chỉ trong vòng 10 ngày. Công trình kiến trúc lịch sử được khởi công từ năm 1912 và hoàn thành vào năm 1914 này vốn là biểu tượng không thể thay thế của TP Hồ Chí Minh với diện tích 13.000 m² tại giao lộ sầm uất giữa công trường Quách Thị Trang - Lê Thánh Tôn. Đợt chỉnh trang này mang đến diện mạo mới rực rỡ hơn, sẵn sàng phục vụ người dân và du khách trong dịp đón năm mới.

Việc làm mới không chỉ mang mục đích thẩm mỹ đô thị mà còn nhằm tôn vinh giá trị lịch sử lâu đời của ngôi chợ đã tồn tại

hơn một thế kỷ, tạo nên một không gian văn hóa đặc sắc cho du khách trong dịp Xuân về.

Nhân kỷ niệm 96 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2026) và đón Xuân Bính Ngọ 2026, thành phố Đà Nẵng tổ chức chuỗi hoạt động văn hóa, nghệ thuật, lễ hội phong phú, trải dài từ trung tâm thành phố đến các địa phương lân cận. Đặc biệt, theo dự kiến, Đà Nẵng tổ chức bắn pháo hoa tại 5 điểm trong đêm giao thừa chào năm mới. Hoạt động mở đầu chuỗi sự kiện đón xuân là Hội chợ Xuân 2026 thành phố Đà Nẵng, diễn ra từ ngày 22 đến 27/1 tại Trung tâm Hội chợ Triển lãm Đà Nẵng. Hội chợ mang đến không gian mua sắm, ẩm thực phong phú, kết hợp các hoạt động văn hóa truyền thống, góp phần tạo điểm nhấn sinh động trong những ngày giáp Tết.

Chương trình nghệ thuật chào đón Tết Bính Ngọ 2026 sẽ diễn ra vào đêm 16/2 tại Công viên Bờ Đông cầu Rồng; Chương trình nghệ thuật “Du xuân về miền tháp cổ” được tổ chức từ ngày 15 đến 18/2 tại Khu đền tháp Mỹ Sơn, tôn vinh các giá trị văn hóa - lịch sử đặc sắc của miền Trung. Một điểm nhấn đáng chú ý khác là chương trình “Xuân Yêu thương 2026”, diễn ra từ ngày 6 đến 10/2 (tức từ 19 đến 23 tháng Chạp âm lịch) tại bãi biển du lịch Đà Nẵng. Chương trình tái hiện không gian Tết truyền thống đậm đà bản sắc dân tộc với các tiểu cảnh như “Tết làng chài”, nôi bánh chưng, bánh tét, hoa mai, hoa đào, đèn lồng; cùng không gian trưng bày tranh chủ đề “Đà Nẵng - Mùa xuân”, quảng bá hình ảnh thành phố và đời sống sinh hoạt của người dân trong dịp Tết Nguyên đán.



Hội Phụ nữ phường Hải Châu (Đà Nẵng) vận động, quyên góp và tổ chức chương trình “Áo dài yêu thương” tặng cho phụ nữ nghèo nhân dịp Tết 2026.

NGUYỄN HẰNG
(Tổng hợp)



World Cup 2026 là sự kiện thể thao được mong chờ nhất năm nay.

Những sự kiện thể thao lớn năm 2026

VCK U23 châu Á 2026 khởi tranh ngày 6 đến 24/1 tại Arab Saudi. Đây là lần thứ bảy giải được tổ chức, quy tụ 16 đội hàng đầu châu Á, thi đấu trên 4 sân thuộc hai thành phố Jeddah và Riyadh. Đây là kỳ U23 châu Á cuối cùng không gắn với vòng loại Olympic, bởi từ năm 2028 giải sẽ diễn ra 4 năm một lần. Đội Việt Nam giành giải Ba.

VCK futsal châu Á 2026 diễn ra từ ngày 27/1 đến 7/2 tại Jakarta, Indonesia. Đây là lần thứ 18 giải được tổ chức, quy tụ 16 đội, chia làm 4 bảng, mỗi bảng 4 đội. Indonesia đăng cai giải lần thứ hai, sau kỳ đầu tiên vào năm 2002. Iran là đương kim vô địch, cũng giàu thành tích nhất lịch sử với 13 lần đăng quang. Việt Nam giành vé dự VCK sau khi nhất bảng E ở vòng loại, nhưng dừng bước sớm ở tứ kết sau khi để thua Đội tuyển Indonesia với tỉ số 2-3.

Olympic Mùa đông 2026 diễn ra từ 6/2 đến 22/2 tại thành phố Milano và Cortina d'Ampezzo (Italy). Đây là kỳ Olympic mùa đông đầu tiên được nhiều thành phố đồng đăng cai, với lễ khai mạc tổ chức trên sân San Siro và lễ bế mạc tại Verona. Việt Nam đã nhận được lời mời từ Ủy ban Olympic Quốc tế (IOC), và nhiều khả năng sẽ lần đầu cử VĐV dự sự kiện này.

VCK Asian Cup nữ 2026 diễn ra tại Australia từ ngày 1/3 đến 21/3, là kỳ thứ 21 của giải. Giải quy tụ 12 đội tuyển, thi đấu tại 5 sân ở ba thành phố. Đây là vòng loại cuối cùng của World Cup nữ



Đội tuyển Việt Nam là đương kim vô địch ASEAN Cup

2027 khu vực châu Á, với 6 suất trực tiếp cùng các vé play-off liên khu vực, đồng thời là vòng loại áp chót cho Olympic Los Angeles 2028. Trung Quốc là đương kim vô địch, trong khi tuyển nữ Việt Nam góp mặt sau khi đứng nhất bảng vòng loại. Thành tích tốt nhất của Việt Nam là tứ kết năm 2022, giúp đội dự World Cup nữ 2023.

Trận tranh Siêu cup Liên lục địa 2026 giữa Tây Ban Nha và Argentina diễn ra trên sân Lusail, Qatar tối 27/3, dự kiến là lần đầu Lamine Yamal và Lionel Messi so tài trên sân cỏ. Hai cầu thủ này có lương duyên đặc biệt, khi Messi từng tẩm cho Yamal khi tiền đạo Tây Ban Nha còn sơ sinh, trong một sự kiện từ thiện. Đây là lần thứ tư trận đấu được tổ chức, giữa nhà vô địch Euro và Copa America.

World Cup 2026 là sự kiện thể thao được mong chờ nhất năm, diễn ra từ ngày 11/6 đến 19/7 tại Mỹ, Canada và Mexico. Đây là kỳ World Cup đầu tiên được ba quốc gia đồng đăng cai, đồng thời đánh dấu bước ngoặt lớn khi số đội tham dự tăng từ 32 lên 48. Các trận đấu được tổ chức tại 16 thành phố, trong đó Mỹ chiếm phần lớn với 11 địa điểm. World Cup 2026 cũng đưa giải đấu trở lại lịch thi đấu mùa hè truyền thống, sau kỳ World Cup 2022 đặc biệt ở Qatar tháng 11, 12.

ASEAN Cup 2026 diễn ra từ 24/7 đến 26/8, là kỳ thứ 16 của giải vô địch bóng đá nam Đông Nam Á, đánh dấu 30 năm thành hình. Giải lần đầu được tổ chức vào mùa hè, thay vì giai đoạn cuối năm như truyền thống. Giải quy tụ 10 đội, thi đấu theo thể thức quen thuộc từ năm 2018 với vòng bảng một lượt sân nhà - khách, tiếp đến là bán kết và chung kết hai lượt. Năm 2024, Đội tuyển Việt Nam là đương kim vô địch, sau khi thắng Thái Lan tổng tỷ số 5-3 ở chung kết.

Giải bóng chuyền nữ vô địch châu Á 2026 diễn ra từ 21/8 đến 30/8 tại thành phố Thiên Tân (Trung Quốc). Ở kỳ gần nhất tại Thái Lan năm 2023, Việt Nam lần đầu vào bán kết, nhưng thua Nhật Bản nên đứng thứ tư chung cuộc. Bóng chuyền nữ Việt Nam đang tiến bộ vượt bậc, với chiến thắng đầu tiên trong lịch sử trước Thái Lan tại SEA V.League 2025. Đây sẽ là cơ hội để Việt Nam đoạt huy chương châu Á đầu tiên.

Asiad 20 diễn ra từ ngày 19/9 đến 4/10/2026 tại tỉnh Aichi (Nhật Bản), với thành phố Nagoya là trung tâm tổ chức chính. Đây là kỳ Asiad thứ ba được tổ chức tại Nhật Bản, sau Tokyo 1958 và Hiroshima 1994. Việt Nam đã giành 19 HC vàng Asiad, và kỳ trước nhận được ba vàng.

MINH AN (Theo VOV)

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XÂY DỰNG

NAM HẢI

- Địa chỉ: Số nhà 18, phố Âu Cơ, phường Hà Giang 2, tỉnh Tuyên Quang
- Ngành nghề sản xuất, kinh doanh: Giao thông, Thủy lợi, Xây dựng dân dụng
- Chủ tịch HĐQT ĐÀO XUÂN HẢI

Chúc Mừng Năm Mới
2026



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHOÁNG SẢN

AN THÔNG

Chúc mừng năm mới

Xuân Bính Ngọ

2026